

Tuần báo Xã hội Văn hóa Nghị luận

Wasini
AP95
VG
D64+

SỐ 163

TỪ 17-4 ĐẾN 24-4-55

Nam Việt. 8 đồng
Trung, Bắc, Miền, Lào. . . 8 đồng

ĐỜI MỚI

TRONG TẬP NÀY :

- VAI TRÒ CỦA LAO
BỘNG TRONG VĂN
HỌC SẢN XUẤT.
BÁT HỦ viết
- NƯỚC ĐẠI HỒI.
của VĂN LÂM
- CHÁNH PHỦ EDEN
MỘT CHÁNH PHỦ
GIAO THỜI.
của THẬT TẾ
- PHÁP NGỮ VÀ HỌC
SINH VIỆT NAM.
của HUY TRẦM
- THẾ NÀO LÀ MỘT
TÁM ẢNH ĐẸP.
của NGUYỄN CAO ĐÀM
- BA THÁI ĐỘ VIỆT GIAN
của ĐÀNG TÂM THÀNH
- TẠI SAO TRẺ CON
CHÀM BIẾT ĐỌC ?
- MỘT ĐÊM VỚI MẠNH
LỆ QUÂN.
của HOÀI NAM HOÀI
- CÀ NÁ : MÙA TÀU ĂN
MUỐI.
của NHIỀU PHONG
- MỘT SỰ MAY MẮN.
chuyện ngắn
của BÚC SỰ
- THƠ CỦA HIỀN LƯƠNG
NGÔ THẾ HOAN
HOÀNG NGUYỄN, VIÊN
LĂNG.
- CÙNG NHỮNG MỤC
THƯỜNG XUYÊN



HÌNH BÌA

CÔ NGỌC HOA

Ảnh của bạn Phạm Vinh



CL
TRUNG

TẠP CHÍ XUẤT BẢN NHIỀU NHỨT TRONG NƯỚC

★ NHIẾP ẢNH ★



THẾ NÀO LÀ MỘT TẤM ẢNH ĐẸP?

THẾ NÀO là một tấm ảnh đẹp? Định nghĩa cũng như tìm phương pháp để thấy được cái đẹp trong ảnh, đây là vấn đề làm cho nhiều người kề cả các nghệ sĩ nhiếp ảnh lâm lúc phải bù đầu.

Vì cái đẹp trong ảnh còn có khác chi cái hay trong thơ, nhiều khi cảm thấy mà không sao nói ra được. Ngồi mà phân tách, mò xé đòi lúc còn làm hại cho sự rung động của tâm hồn do ảnh và thơ tạo nên,

Tuy nhiên chúng ta phải nhận rằng cũng như thơ có niêm luật, vận điệu, ảnh cũng có đường lối ảnh sáng, cách thức bố cục. Thấu đáo được dù, áp dụng được đúng, người làm thơ, người chụp ảnh đã lên tới bức « Thơ Thơ » « Ông nhiếp ảnh » rồi; chỉ còn cần có nhiều tài năng và một sự chân thành tuyệt đối để trở nên một thi sĩ hay một nghệ sĩ nhiếp ảnh. Đồng thời muốn thường thire được cái hay của thơ cái đẹp của ảnh, chúng ta cũng phải có một căn bản, mà tôi thiêuss là hiểu những định luật cấu tạo ra nó.

Vậy định luật cấu tạo ra một tấm ảnh đẹp ra sao? — Xin thưa, tấm ảnh nào cũng có hai phần: bố cục thế nào, ảnh sáng ra sao, kỹ thuật của tác giả đến đâu... gồm lại là phần « xác » và một phần nữa là phần « hồn », tức là ý nghĩa của nó; vì phần này mà có thể thấy được tâm hồn nghệ sĩ và trình độ nghệ thuật cao thấp đến đâu?

A — Phần xác của ảnh

1.) KỸ THUẬT.— Ảnh phải rõ nét là lẽ dĩ nhiên rồi, ảnh còn phải được làm đúng, trắng ra trắng, đen ra đen, nhưng không phải cái trắng toát một mảng hay cái đen xít một khói, mà phải là thứ đen trắng vẫn còn thấy hình của cảnh vật ở trong « Hắc Bạch » (contraste) quá, dịu (doux) quá. « Ảnh nước dưa », đây là những danh từ chúng ta thường thấy dùng, những « tên cúng cơm » của ảnh làm không đúng, hoặc tại phim chụp non già, hoặc tại giấy chọn không hợp, hoặc tại phơi sáng, hiện ở thuốc nhiều quá hay chưa đủ.

đường song song chia 3 đoạn đều, ở bờ đực cũng thế, 4 đường kẻ gấp nhau ở bốn điểm, đều mang tên là điểm mạnh, points forts).

Tuy nhiên, đây không phải là một định luật. Đề tài được đặt ở điểm mạnh tức là chỗ người xem hay đưa tầm mắt đến trước nhất; nó còn được đặt ngay giữa tấm ảnh nếu tác giả muốn tả cái oai vệ của nó, hay bất cứ chỗ nào người xem cũng dễ ý, miễn sao phụ cảnh giúp cho đề tài bật lên. Phản đề tài như ảnh định tả đồng quê bắt ngát thơ mộng lại sừng sững một cột giày điện đèn xì.

Giúp đề tài như ảnh ghi một bà

nghèo, thi phụ

cảnh là quần áo
tả voi, bà ngồi
trước một túp lều
tranh vách đất, và cầm, dĩ nhiên không
phải một cái vi đậm, mà là cái quạt
nan đã rách. Người nào cảnh ấy,
nhân vật nào hoàn cảnh ấy, như thế
là hợp, là thuận. Còn có thể dùng trái
ngược cho ý thêm mạnh, ví dụ ghi
một chú bê bị gãy lang thang đi ăn
xin trong giữa đám giai nhân công tử
dập diu để làm bật ra cái nghèo túng,
thiếu thốn khổn khổ của gã.

Bằng cách nào mặc lòng phụ cảnh
chỉ được đó vai phụ, mà là vai phụ
đắc lực không sao sủa bỏ đi được
mà thêm vào cũng chẳng xong, đều
có hại cho toàn thể. Đề tài chính
thì bật lên, càng mạnh bao nhiêu
càng khiến người xem chú ý bấy
nhiều, càng sâu sắc bao nhiêu càng
giữ được con mắt nhìn lâu bấy nhiêu
và càng đi sâu vào tâm óc bấy nhiêu,
lẫn tú áo tú che, treo cá tranh
đè cá đèn ở hai góc còn bỏ trống
hai góc; trên mặt ảnh những vật
sáng tối, chỗ sẫm nhiều sẫm ít phải
được phân phối điều hòa đề ảnh có
thể đứng vững không bị lật nhào.

3.) ĐỀ TÀI CHÍNH VÀ PHỤ CẢNH.—
Nhà nhiếp ảnh có thể trình bày trong
tờ ảnh của mình một hay nhiều ý, và
chọn đề thực hiện ý đó bằng một hay
nhiều đề tài. Phần nhiều muốn được
chú ý, đúc lại để đề bật lên, một đề
tài là đủ; và đề tài chính hay được
(Xem tiếp trang 33)



PHEN NÀY CÓ LẼ GÀ ĂN... KIM CƯƠNG

Cụ Tú Xương chí vì thấy người ta chúc Tết nhau giàu bạc triệu
bạc tỷ mà thốt ra : « Phen này át hẳn gà ăn bạc ». Chưa biết khi nào
thì gà sẽ ăn bạc, song Bá Dương tôi lo có ngày kia gà sẽ ăn... kim
cương (hột xoàn) là khác nứa.

Một ông bác học Hòa lan vừa chế tạo ra kim cương và ông cõ
động nên có cuộc cộng tác quốc tế về mặt kỹ thuật, các nước sẽ
đem hết máy móc trong phòng thí nghiệm của nhau mà chung lồng
đầu cặt, hầu chế ra nhiều hột xoàn nhon tạo.

Lúc này chưa đến đổi kim cương sẽ bán kilô như kiều đồng hồ
đeo tay của Nhật bồn hồi trước đem bán phá giá trên thị trường
thế giới. Song các bà quý phái vẫn làm cái nghề hanh hạ « buôn
bán hột xoàn » tránh sao khỏi lo có ngày « bè nồi gạo » — à quên:
« bè tù sắt » — nếu các ông bác học nguyên tử bỗng nhiên tìm ra
chất cặn bã gì của nguyên tử để chế tạo kim cương như thế ba Tàu
Chợ lớn làm xà bông 75 phần dầu.

Khi đó, cả thế giới của hột xoàn sẽ sụp đổ cái mọt. Người ta
còn quý hột xoàn vì nó hiếm. Người ta tặng cho nó những đức tính
cao quý và đề quyết rằng đeo cà rá hột xoàn trừ được phong. (Đề
thường nhà nghèo không có kim cương đều bị phong thấp hết đấy?)
Nhưng nếu ngày kia kỹ nghệ sản xuất được hột xoàn hết sức nhiều
thì hột xoàn chẳng khác nào cô thiêu nữ « xưa sao phong gấm rủ là,
giờ sao tan tác nhu hoa giữa đường... » Ai mà còn tung tiu chiểu
chuộng nó, nưng nó như nưng trứng, hứng nó như hứng hoa nứa.

Tòa án Saigon cũng khởi phái nhạc lòng xúi bà tai to mặt
bụ can tội nuốt trọng đổi bông hột xoàn của người ta gởi bán. Bọn
« gãy tơ » Âu Mỹ cũng sẽ hết diễn những tuồng ăn cướp các
tiệm kim hoàn như các báo thường đăng tin từ trước tới giờ. Đời
sẽ đạo đức hơn, nếu hột xoàn không còn ngự trị thế giới kim tiền.

Bá Dương tôi sức nhớ câu chuyện một nhà thám hiểm kia đi
trên bãi sa mạc khát nước muỗi chết. Thấy ở xa một vật gì
lóng lánh, anh mừng thầm tưởng là giọt nước sẽ giúp anh đỡ khát
lòng. Cố gắng đi tới nơi thì than ôi, vật lóng lánh không phải giọt
nước mà lại là hột kim cương. Anh không thèm lượm nó vì nó
không có giá trị bằng một giọt nước.

Nếu có phép thần tiên gì làm cho sắt biến mất hết trên địa cầu,
khi đó sắt sẽ quý và mắc chảng kém gì kim cương. Các bà các cô
son trẻ tài hoa sẽ đeo tòn ten vòng sắt ở cổ, ở tai, như mọi Phi châu
vậy.

Dương bao bao

THẾ GIỚI CÓ GÌ LẠ?

Ngày 5-4-55 thay 14 nghị sĩ cộng hòa Alexander-Wley nhận vén trong ủy hội ngoại giao của thượng nghị viện Mỹ yêu cầu Quốc hội để cho tổng thống Eisenhower trao quyền quyết định về lập trường của Mỹ với eo biển Đài Loan và nói thêm: « Quốc hội quá quyết rằng Đài Loan giữ một vai trò quan trọng trong cuộc phòng thủ của chúng ta, vậy nên Làn dáo này không thể để lọt vào tay địch quân ».

Theo các giới thạo tin thì hội nghị Bandoung sẽ thảo luận những vấn đề quan trọng như sau:

- 1.— Tình hình căng thẳng và sự sống chung quốc tế.
- 2.— Thủ nhậm các quốc gia vào Liên hiệp quốc.
- 3.— Nguyên tử năng.
- 4.— Chế độ thuộc địa.
- 5.— Hợp tác kinh tế.
- 6.— Hợp tác văn hóa.

Tòa đại sứ Nam Dương ở Hoa thịnh Đốn loan báo rằng năm mươi kỷ giá Mỹ trong số đó có năm kỷ giá đã đến sẽ tham dự hội nghị Bandoung.

Hôm 6-4 có một nhóm người đã hội hiệp ở Paris để phản đối việc nhà cầm quyền Pháp bắt giam kỷ giá Roger Stephane, Các ông Moro Gianni, Domède Catroux, Marceau Pivert đã lần lượt lên tiếng phản đối những phương pháp hành động vi phạm lén các nguyên tắc dân chủ và đòi phải phong thích kỷ giá, Stephane.

Hôm 7-4-55 hội nghị Tàu-đ-i đã khai mạc với sự hiện diện của 183 đại biểu của 12 nước dự hội nghị. Từ một diễn đàn có trang hoàng hinh con chim cưng, mười đại diện đã lên ca ngợi việc giải phóng Á châu, ca ngợi hoà bình và đề cao năm nguyên tắc để thực hiện hòa bình thế giới.

Theo tin tức từ Rangoon cho hay, các bộ đội chính qui Miến Điện đã mở cuộc tấn công các bộ đội du kích Trung Hoa Quốc dân đảng ở miếu núi gần biên cảnh Thái Lan - Miến Điện.

Vì Bắc Kinh hò hả và chuẩn bị ráo riết để giải phóng Đài Loan, tổng thống Eisenhower và ngoại trưởng F. Dulles đã bí mật hội thương tại Bạch Cung về tình hình Viễn đông.

Chính phủ Đài Bắc đã quyết định thành lập một ủy hội đặc biệt thi hành kế hoạch tân cự một phần ba dân chúng ở Đài Bắc với những vùng an ninh để phòng ngừa những cuộc tàn công có thể xảy ra.

Tại Bordeaux đã cho bay thử thử máy bay phản lực bay mau hơn âm thanh; điều mới là lá phi cơ ấy trong khi bay bắn được súng đại bác nữa. Phi công bay thử là đại úy Journaux. Tên phi cơ là Mystère IV.

Nhóm kỹ niêm dệ thận niêm ngày tục bắn, báo « Le Nouvelles Littéraires » ở Pháp có điều tra về những sách Pháp bán chạy nhất trong 10 năm nay. Điều bất ngờ là cuốn chạy nhất là cuốn « Le petit monde » của Don Camilo dien của Ý. Cuốn này bán được tới 798.000; còn cuốn sách về chiến tranh nhân dân là « Le grand cirque » lại đứng hạng nhì, bán được có 527.000 cuốn.

Pier Angeli ngôi sao màn ảnh của Ý vừa ở nhà thương ra và phải chống nạng vì trước đây nàng bị nạn trong một phi cơ, bị sái chưn

Chính phủ Pháp đã quyết định thành lập một ủy ban điều tra nguyên nhân thất trận ở Điện Biên Phủ và lời này về ai. Ủy ban điều tra đặt dưới quyền điều khiển của đại tướng Catroux nguyên toàn quyền Đông Dương hồi 1940

THỜI TIẾN

HỘI NGHỊ RỒI LAI HỘI NGHỊ... Thế giới đua nhau nhóm hội nghị. Tuần lễ vừa qua thật giàu những tin tức về hội nghị đang nhóm hoặc sắp nhóm.

Trước hết là Hội nghị New Delhi, khai mạc ngày 6 tháng tư và « không có tánh cách chính phủ » theo như thông cáo đã nhấn mạnh. Các quan sát viên lúc đầu nhận thấy rằng thủ đô Ấn Độ là nơi tụ họp của các nước cộng sản để chỉnh lý một thái độ chung trước khi phó hội Bandoung. Vậy « tánh cách không chính phủ », mà Hội nghị New Delhi muốn nêu ra là để tránh cho chính phủ Ấn Độ cái tiếng « trung lập thiên công ».

Khi hội nghị nhóm họp ba ngày, thủ tướng Nehru thấy phe cộng sản có ảnh hưởng mạnh quá và sau này không chừng còn ảnh hưởng ở Bandoung nữa, nên đã tổ thái độ « không chịu ». Phát ngôn viên đảng Quốc Hội Ấn Độ tuyên bố với báo chí rằng « riêng ông Nehru không tán thành Hội nghị New Delhi ».

Chỉ còn một tuần lễ nữa, các nước Á Phi sẽ gặp nhau từ ngày 18 tháng tư tại Bandoung. Theo thông cáo của ban tông tho ký hội nghị công bố thì các vấn đề sau đây sẽ được thảo luận: 1) sự căng thẳng quốc tế và sự sống chung; 2) vấn đề gia nhập LHQ; 3) nguyên tử năng; 4) chủ nghĩa thực dân; 5) cộng tác kinh tế; 6) cộng tác văn hóa. Cố nhiên các vấn đề Đông Dương, Đài Loan, Cao Ly, sẽ được dâng lên trong cuộc tranh luận náo nhiệt về mục « căng thẳng quốc tế và sống chung ».

T RONG KHI Á PHI chuẩn bị cuộc « nốt chuyện » ở Bandoung vào ngày 18-4 thì Mỹ cũng muốn gặp Pháp để bàn vấn đề Đông Dương vào ngày 20-4. Ngày 20 là do Mỹ để nghị song chưa được chính thức chấp nhận. Trước khi mở hội nghị tay đôi về vấn đề Đông Dương, Pháp muốn thỏa đồng quan điểm Mỹ-Pháp về tình hình Nam Việt dã. Ngày 11-4 ông Couve de Murville, đại sứ Pháp ở Washington, đã được ngoại trưởng Foster Dulles mời tới hội đàm trong một giờ đồng hồ; theo các nhà quan sát, hai ông đã nói tới vấn đề Đông Dương.

Các cuộc hội thương về vấn đề này, theo đề nghị của Mỹ, phải được chuẩn bị như vầy: trước hết hai nước Pháp-Mỹ nói chuyện riêng với nhau đã, không cần có Anh tham dự, song Anh vẫn được thông báo về các quyết định của Mỹ-Pháp; sau khit ôn thỏa các chi tiết, khit bàn về tổng quát vấn đề Đông Dương mới cần nhóm hội nghị tay ba.

N GOÀI VĂN ĐỀ Đông Dương, còn cuộc thương thuyết Đông Tây cũng đương được xúc tiến. Thủ tướng Edgar Faure đã mấy lần nhắc tới Hội nghị tú cường. Đáp lời phỏng vấn của báo Mỹ « U.S News and World Report » ông tuyên bố rằng hội nghị này « nhóm sớm chừng nào tốt chừng ấy ». Theo ông thì bốn ngoại trưởng nên nhóm trước vào cuối tháng 7 và liền kể đó phát triệt tập Hội nghị tú cường trên cấp bức tối cao, tức là thủ lãnh bốn nước sẽ phảt gặp nhau. « Như vậy, cuộc hội thương mới dắc lực ».

Đối với tình hình Viễn Đông, Thủ tướng Pháp chủ trương rằng « vấn đề nhin nhận chính phủ Bắc Kinh phải là kết quả của một quyết định thỏa thuận của tú cường, để cho tình hình giữa Đông, Tây bớt căng thẳng. Song cũng còn phải trông vào thái độ của Bắc Kinh đối với Đài Loan nữa ». Thủ tướng Faure cũng nhận rằng hai đảo Kim Môn, Mã Tô không quan trọng cho lắm về phương diện quân sự, song đó là « một vấn đề thê thống, rất khó giải quyết ».

Phía Trung Cộng chưa có hành động gì tỏ ra cuộc đàm tán công Kim Môn, Mã Tô sắp xảy ra. Và chắc là Châu Á Lai chờ đợi phó hội Bandoung xong mới quyết định: Châu sẽ mạo hiểm nếu được đạt do số các nước Á Phi tán thành và sẽ êm dịu hơn nếu các nước này khuyên nên dè dặt.

KHÁCH QUAN (12-4-55)



CHÁNH PHỦ EDEN: MỘT CHÁNH PHỦ GIAO THỜI

NƯỚC ANH vừa thay đổi Thủ tướng. Ông Churchill về dưỡng già, ông Eden lên thay thế, cầm quyền binh. Cả hai ông đều là yếu nhơn đảng bảo thủ, hơn nữa ông Eden trước giữ bộ ngoại giao trong chính phủ Churchill, nên cuộc thay đổi này không phải là một biến cố lớn.

Hoàng chí tân thủ tướng lại là cháu rể ông Churchill, nên người ta có thể tin rằng trong thời gian giao quyền cho người kế nghiệp, Thủ tướng Churchill đã chỉ dẫn sao cho chính sách của ông theo đuổi lấy lâu khôi bị sai lệch.

Tuy nhiên cũng nên biết qua vài chi tiết về tân chính phủ Anh.

Bộ ngoại giao bấy lâu ở trong tay ông Eden này được giao cho ông Mac Millan nắm giữ. Ông này nguyên là Tổng trưởng Quốc phòng trong chính phủ

trước. Năm nay 62 tuổi, Mac Millan có tiếng là một người cương quyết, có một thái độ đối Nga cứng rắn hơn ông Eden. Khi còn giữ bộ quốc phòng, ông tuyên bố ý định của chính phủ Anh chế tạo bom khinh khí, đã thốt ra câu này: « Tôi ước ao rằng trái bom H của chúng ta sẽ sẵn sàng khi nào nước Nga cần dùng đến ». Ông nguyện ý cương quyết chống Nga bằng bom khinh khí nếu xảy ra thế giới chiến tranh.

Bộ quốc phòng trong tân chính phủ giao cho ông Slewyn Lloyd là người cộng sự trực tiếp của ông Eden ở bộ ngoại giao trước đây.

Tóm lại, trong chính phủ Eden, không có gì là thay đổi lớn. Vì tân thủ tướng Anh không nghĩ đến làm một việc gì mới trong lúc này. Lo tinh thứ nhứt của ông là chuẩn bị tòng tuyển cử. Chính phủ của ông chẳng qua chỉ là một chính phủ giao thời.

Đảng bảo thủ lúc này đang hưởng được thời cơ thuận tiện để ra trước các cử tri. Đảng lao động đang lực lực nội bộ: cánh tả Bevan cầm đầu xung đột với cánh hữu của Attlee, gây hoang mang, xao xuyến trong đảng viên và quần chúng lao động.

Trong khi ấy, đảng bảo thủ của Churchill Eden đã ghi được thành tích là làm giảm ít nhiều cuộc căng thẳng trên thế giới: chính nhờ những cố gắng của Eden mới có Hiệp ước Paris sau khi CED thất bại; và có hiệp ước Paris mới có các lời đe dọa thương thuyết hòa bình giữa Đông Tây mà nay đang tới giai đoạn thực hành.

Cử tri Anh khi nghĩ đến công trình ấy của đảng bảo thủ, chắc sẽ có thiện cảm với những ứng cử viên của đảng này. Ông Churchill trước khi về hưu đã nghĩ đến điều kiện lợi ấy và đã tính với ông Eden nên áp dụng vào cuộc tổng tuyển cử.

Có thể rằng chính phủ Eden sẽ xin giải tán nghị viện và mở cuộc tổng tuyển cử vào tháng 5 hay tháng 6 tới đây.

Chính phủ Eden hiện nay chỉ là một chính phủ giao thời. Đảng bảo thủ tinh chiếm số ghế ở nghị trường nhiều hơn nữa để cùng cố định vị của mình. Sau đó, Eden sẽ lại lên cầm quyền và được thêm uy tín để thi hành chính sách của đảng ông.

TIỄU SỬ EDEN.— Anthony Eden là con một nhà quyền quý miền thôn quê Durham. Theo học tại hai trường Eton rồi Oxford, ông phải ngưng học sang Pháp dự trận thế giới chiến tranh thứ nhất. Năm 21 tuổi, ông là sĩ quan tại mặt trận Londres.

Vào nghị trường năm 26 tuổi, sau ông phụ tá với ngoại trưởng Chamberlain trong Nội các Baldwin.

Năm 38 tuổi, ông được giữ bộ ngoại giao và là vị ngoại trưởng trẻ tuổi nhất Âu châu hồi ấy. Nhưng vì bất đồng ý kiến với Thủ tướng Chamberlain về vụ Munich, ông Eden xin từ chức.

Khi Thủ tướng Churchill lên cầm quyền, ông Eden là cộng sự viên đặc lực nhất của ông. Eden tham dự hầu hết các cuộc hội thương quốc tế quan hệ. Khoảng 1945-1951, đảng lao động cầm quyền, ông đứng vào phe đối lập.

Sau, đảng bảo thủ đặc thắng, ông lại được giữ bộ ngoại giao.

Eden đã ly dị với vợ thứ nhứt do lỗi của vợ. Hội tháng 8 năm 1952 ông kết hôn cùng cháu gái Thủ tướng Churchill. Tại hội nghị Genève 1954, ông đã đóng vai tuồng trọng yếu.

TIN TỨC TRONG NƯỚC

* Vì thiếu sức khỏe, nên ông Trần Văn Huơng đã để đưa len Thủ tướng Xin từ chức và đã được Thủ tướng chấp thuận.

* Ông Phạm Xuân Thái từng trường bộ Thống nhất và chiến tranh tâm lý đồng thời còn là đại tá trong quân đội Cao dài vừa tuyển bổ với phái viên VTX về tình hình chính trị hiện thời và Thượng hội đồng chính trị cùng việc cải tổ chính phủ, như sau:

« Tôi nghĩ rằng Thủ tướng chính phủ nên tìm sự cộng tác của các nhà ái quốc chân chính có tài năng, các nhân vật danh tiếng, các đại diện đoàn thể chính trị và chức nghiệp.

« Nhưng tôi phản đối sự có mặt trong chính phủ và thương hại đồng chính trị những người tự nhận đại diện Phật giáo, Thiên chúa giáo, Tin lành giáo, v.v... »

* Ngày 26 tháng 4 năm 1955 Đức Quốc trưởng Bảo Đại ký một đạo dụ thành lập và tổ chức báu nguyễn một tò chục có nhiệm vụ duy trì trật tự, do ngàn quí quốc gia đối thợ chi phí và thuộc quản Tòng trưởng bộ nội vụ.

* Do Thủ tướng triệu tập và dưới sự chủ tọa của ông, đại diện các đoàn thể chính trị đã đến họp tại thủ tướng phủ hôm 9-4-55 để thảo luận về việc thành lập Hội đồng chính trị tối cao.

Sau cuộc trao đổi ý kiến, các vị đại diện và các nhân vật đều đồng thanh công nhận rằng việc thành lập hội đồng chính trị tối cao là một việc cần thiết và hợp thời.. Tới đây cuộc hội họp này có các ông:

1.) Lê khai Hoa tức Nhị Lang, trong mặt trận quốc gia kháng chiến.

2.) Bác sĩ Nguyễn Văn Phát chủ tịch Tập đoàn công dân.

3.) Lê phúc Thiện, cố vấn nhân viên trong ủy ban chấp hành của Việt Nam Phục quốc hội.

4.) Nguyễn Bảo Toàn tòng bí thư đảng Dân chủ xã hội.

5.) Nguyễn Hữu Khai và Uông hải Thọ trong phong trào cách mạng quốc gia.

6.) Bác sĩ Nguyễn Hữu và trạng sư Phạm Huy trong phong trào tranh thủ tự do.

7.) Nguyễn Văn Anh, nhân viên ban thường trực của cần lao nhân vi dân.

8.) Lê Văn Phiên phó bí thư đảng xã hội Việt Nam.

9.) Bùi Lượng. Tòng bí thư tòng liên đoàn Lao động Thiên chúa giáo Việt Nam.

10.) Nguyễn Trác, nghị sĩ hội đồng Quốc gia làm thời.

11.) Trương Bảo Sơn trong Việt-Nam quốc dân đảng.

12.) Vũ Văn Bình, Mai Ngọc Phan trong phong trào Dân chúng Liên hiệp.

13.) Bùi Văn Cảnh, quan sát viên đảng Đại Việt miền Bắc.

14.) Lê Trung Nghia, quan sát viên Mặt trận quốc gia liên hiệp.

Thủ tướng Ngô Đình Diệm có đọc một bản tuyên cáo trong cuộc hội họp này.

* Ngày 9-4-55 phái viên VTX đến phòng văn cụ Nguyễn Văn Long một chánh khách mà đồng bào ta đều biết tiếng. Phái viên VTX hỏi ý kiến cụ về việc có nên bãi bỏ số 98 nghị sĩ chỉ định của chính phủ, Cụ trả lời:

— Bởi bô sỹ nguy si chỉ định theo nguyên tắc là việc hay vi như thế thành phần trong quốc hội sẽ hoàn toàn là dân cư. Được như vậy còn cần phải để cho quốc hội được phép chất vấn chánh phủ thì quyền quốc hội mới được đầy đủ. Dù chỉ là quốc hội làm thời chúng ta vẫn xứng đáng được các lợи khi cùi một chính thể dân chủ.



Thuyền tình biền ái?

Ai bảo dàn « kẽng » chẳng si tình ! và cũng dám « yêu nhau thì tam tú núi cũng trèo, thất bát giang cũng lội, cừu tháp đèo cũng leo cho bằng ! »

Họ còn dám vượt mây trùng dương, trở về hang cop để tim người yêu nữa. Đây là câu chuyện tình giữa một sĩ quan « kẽng » và một thiếu phụ Trung Hoa, tiếc rằng không còn Từ Trầm Á để thêm dệt thêm một thiên « Tuyết Hồng Lệ Sử ».

Chàng : một đại úy tên Krasser.

Nàng : một thiếu nữ đất Tô Châu, nơi có tiếng là lâm cảnh đẹp và người đẹp.

Chàng và Nàng thương nhau và hồi năm 1953 cả hai bị Trung Cộng bắt cầm tù.

Sau khi bị giam trong khám 18 tháng, chàng vừa được trả tự do, về nước.

Vốn làm nghề hàng hải, chàng được chỉ huy một chiếc tàu buôn đi đường Viễn Đông. Tưởng một lần thì tổn đến già, nào ngờ chàng lại quyết tâm tới Thượng Hải nữa vì chàng tình tim cho được người yêu cũ để hát câu : « Trăm năm một khổ ân tình ! »

Chàng đặt cho chiếc tàu mà Chàng chỉ huy cái tên diễm lệ « Tô Châu phu nhơn ». Chẳng biết rồi đây chàng có đạt được ý nguyện không, hay là :

Thuyền tình vừa ghé lời nơi, Đầu nồng « nhuộm đỏ » duyên ôi ! bèn băng !



Thủ đô Anh

nhịn món ăn tinh thần

Dân thành Luân đôn đã phải nhịn món ăn tinh thần trong 20 ngày nay vì thời nhà in định công để dời tang trọng.

Người Anh-Lê thiếu tờ báo mỗi ngày thi chăng khác nào « dân bần khี้ » ở Sài Gòn phải ngáp gió. Họ khổ sở lắm. Nhịn gì còn được, chờ nữa !

Lớp sáng tác nhạc trong 3 tháng

Thêm một lớp dạy sáng tác nhạc trong 3 tháng sẽ mở tại trường Marconi (132 - 134 - 136 Arras, Saigon) ngày 1er - 4 - 1955, do nhạc sĩ Hoàng Thi Thor và nhiều nhạc sĩ danh tiếng Thủ đô phụ trách. Chương trình học gồm có Hòa Âm (Harmonie) và Luật sáng tác (Composition). Chỉ trong vòng 3 tháng thôi các bạn có thể trở nên nhạc sĩ với một kiến thức âm nhạc dày dặn vững chắc. Lớp trước đã thu nhiều kết quả mỹ mãn.

Có dạy kèm thù cho các bạn ở xa, vẫn có kết quả như học tại trường.

65 bạn đã gửi thư về xin học theo lời hứa thù. Chúng tôi đã trả lợi riêng từng bạn, và đã gửi bài học.

nhìn đọc báo thì họ buồn bức vỡ cùng.

Mỗi sáng người người có tờ báo trong tay, lên xe nhà hay đi ô-tô-buýt là họ dở ra đọc cho tới sở. Đi làm và cùng đi một xe mà không ai ngồi ai vì ai cũng đều mặc che mặt bằng tờ báo.

Nay nhờ thiếu tờ báo che mặt mà lầm người mới biết là đã thường đi làm với nhau, ở sở cũng về một giờ với nhau. Một mối cảm thông phát sanh giữa hai bên nhờ cuộc đình công của họ các nhà in báo chí : Một kết quả bất ngờ !

Kết quả nữa là nhơn dịp này mấy ông nghị được lười biếng việc nước, việc dân. Đầu có báo chí mà sợ ai công kích mình ! Các ông nghĩ thế nên cũng tốp bót sự hăng hái hoạt động, nghỉ xã hội.

Té ra thiếu báo 20 ngày dân chúng thì buồn bức, chờ người thay mặt dân cũng vui ngầm trong bụng.

Ông điếu : một món

nữ trang

Xin các bạn đừng liên tưởng đến thành ngữ « Ông điếu Lư Khê » có hồi đã thành câu bất hủ !

Bây giờ người ta tinh dùng ông điếu để làm món trang sức... không phải của đòn ông mà của phụ nữ kia đấy !

Theo những bồn thống kê đứng đầu, tại Mỹ có 158.000 phụ nữ hút ông điếu (bíp).

Muốn tăng giá số thân chủ phải đẹp ấy, các hãng thuốc nhờ họa sĩ vẽ thử ông điếu có cán dài riêng cho các bà các cô dùng, sao cho tăng thêm duyên dáng và khêu gợi tính thần thầm mỹ của đối phuруг. Có nhiều thử ông « bíp » phụ nữ nhận các hột đá quý, có thử nhận kim cương.

Rồi người ta cõi võ : ông điếu là một món nữ trang tăng thêm vẻ đẹp.

Có những cô mỹ miều đi ngoài phố, đến các câu lạc bộ hút « bíp » cán dài trên gang tay đeo... truyền bá chủ nghĩa « ăn hút » mới.

Chẳng biết phái khỏe ở Mỹ có cảm tưởng ra sao khi thấy vợ hay em gái ngậm ông điếu dài thòn như vậy ?

Phụ nữ Việt Nam chúng tôi không thèm hút « bíp » đâu và tiến hơn một bước nữa : đã có lầm bà, lầm cô hút ông « bíp » dài cả nửa thước tây và hút nằm kia đấy ! Oai không ?



CHIẾN SĨ NÊN BIẾT

VAI TRÒ CỦA LAO ĐỘNG TRONG VĂN ĐỀ SẢN XUẤT

Dể giải quyết sự sanh tồn, bắt cứ sanh vật nào cũng phải có hoạt động. Cái mầm hạt cây khi nó cũng phải trỗi dậy, đầy lớp đất che phủ để thoát ra ánh sáng mặt trời; con nhện phải chăng từ đê bắt sâu bọ; các muông thú trong rừng phải di săn để kiếm mồi. Con người cũng không thoát khỏi định luật chung và phải tốn nhiều công phu mới thỏa mãn được mọi nhu cầu cần thiết của mình.

Nhưng cố gắng ấy, đổi với thảo mộc là vô tri, đổi với cẩm thú là bản năng, đổi với người là những hành vi có suy tính và gọi là việc làm hay lao động.

Có thể nói rằng không có thứ của cải nào mà người ta không phải tốn công tìm kiếm. Ngay như đổi với trái cây chín sẵn ở trong rừng, người ta cũng phải mất công đi hái.

Còn như các bông trái và rau củ trồng ở trong vườn thì quả là những công trình cho nhiều thế hệ loài người đã biến đổi tạo hóa đến tận gốc rễ. Trái nho chua chát ở trong rừng khác hẳn với trái nho thơm ngọt ở trên giàn, chứng tỏ rõ rệt sự can thiệp của sức lao động và nếu giàn nho kia bị người bỏ rơi không chăm nom vun xới thì chẳng bao lâu lại trở thành cây nho dại như ở trong rừng.

Những tài sản thiên nhiên như các suối dẫu, mỏ than, mỏ sắt, đồng cỏ vân vân, cũng chỉ có giá trị khi triết con người đã nhận thấy là những sản vật có ích cho đời sống của loài người. Và những sản vật ấy chỉ trở nên có ích khi nào có sự can thiệp của sức lao động mà thôi.

Nhưng không nên vì thế mà cho rằng các vật giá đều hoàn toàn do sức lao động mà ra cả. Vật giá phải được coi là kết quả của sự hợp tác giữa thiên nhiên và lao động.

LAO ĐỘNG SẢN XUẤT DƯỚI NHỮNG HÌNH THỨC NÀO?

Có ba hình thức cần phải phân biệt :

1') **Lao động về thân thể.** — Thân thể gồm có chân tay (đổi với thời thuyền), tiếng nói (đổi với những nghề như nhạc sư, luật sư, giáo sư, vân vân), con mắt (đổi với họa sĩ, thủy thủ v.v.) và còn nhiều bộ phận khác.

Sức lao động của thân thể làm thay đổi vị trí và hình thái của sản vật vô giá trị triết dồi thành sản vật có giá trị. Sự hạt lúa mì đã trải qua biết bao sự chuyển dịch của sức lao động mới thành miếng bánh ngon lành cần thiết cho sự sống của con người.

cũng thành vô dụng. Vì vậy mà kỹ nghệ chế hóa được coi là sức lao động sản xuất.

Còn như kỹ nghệ vận tải, xưa kia người ta không cho là một hoạt động sản xuất vì các vật liệu vẫn giữ nguyên hình. Song xét cho kỹ thì sự vận tải đã làm cho các vật liệu tăng giá trị vì nếu không có sự vận tải thì nhựa cao su ở trong rừng trở nên vô dụng, và hàng triệu tấn cà phê ở Nam Mỹ cũng thành ra vô ích.

Hoạt động thương mại cũng được coi là sức lao động sản xuất vì nó có thương mại mà các sản vật được chuyển từ người không sử dụng đến người cần dùng tức là dồn chỗ làm tăng giá trị của sản vật làm cho một vật vô ích trở nên hữu ích, đó là bí quyết của sự sản xuất.

Sau hết, đối với hoạt động của các ngành tự do người ta cũng cho là có tánh cách sản xuất vì trước hết những hoạt động ấy đều là có ích cho người cần dùng và hơn nữa do mối tương quan giữa mọi người trong xã hội những hoạt động ấy đã giúp cho các hoạt động sản xuất khác được điều hòa nên có thể kết luận rằng sức lao động vô hình của các ngành tự do cũng có tánh chất sản xuất.

Bấy nhiêu hoạt động đều có ích cho nền sản xuất song giá trị không giống nhau và sức lao động của một ngành chỉ có tánh cách sản xuất khi nào số « nhân công » vừa đủ để thỏa mãn nhu cầu của xã hội.

Số người thặng dư ở bất cứ ngành nào cũng trở nên vô dụng và phải được coi là hạng người ăn bám. Cá khôi của xã hội loài người là làm thế nào thực hiện được thể quân bình giữa các sức lao động.

BẮT HỦ

Đón đọc trong một số tờ:

« MƯỜI HAI BẾN NƯỚC »

TIỂU THUYẾT XÃ HỘI
của NGUYỄN NGỌC MÃN



Đọc « Mười hai bến nước », các bạn sẽ thấy những cảnh nên thơ của đồng quê Nam Việt.

Một vùng quê hẻo lánh còn giữ thủ tục lão hòn và ép duyên.

Một đôi trai gái ở lĩnh vực cải hóa được cả làng.

Một tiểu thuyết cảm động, gay cấn !

Vài nét lịch sử

NUỚC ĐẠI HỒI
VỚI một dân số hơn 75 triệu người sống trên ngót một triệu cây số vuông, nước Đại Hồi đang được gọi là một cường quốc ở Á châu.

Vì yếu tố tôn giáo là nguyên nhân chính trong việc lập quốc nên đã quy tụ được một số tín đồ rất đông làm cho Hồi quốc thành một quốc gia Hồi Giáo quan trọng nhất trên hoàn cầu.

Trước hồi đế nhị thế chiến, khi còn ở trong Đế Quốc Ấn Độ thuộc Anh, dân tộc Hồi đã có một tổ chức chính trị lấy tên là Liên Minh Hồi Giáo cùng với Đảng Quốc Hội Ấn Độ tranh đấu chống Anh để giải phóng cho xứ sở chung của hai dân tộc. Nhưng cuộc tranh đấu này không phải đã thành lập một quốc gia duy nhất; dân tộc Hồi hiểu rằng: đứng trước một dân tộc đông đảo gấp năm mươi như Ấn Độ, họ cần phải tách rời để tránh một hiểm họa về sau là trở nên một dân tộc thiểu số bị tràn ngập bởi khối Ấn Độ.

Bởi vậy nên trong năm 1947 khi Anh Quốc tuyên bố giải phóng bán đảo Ấn Độ thuộc Anh thì dân Hồi giáo nhất định đòi tách rời khỏi Ấn Độ và đến ngày 15-8-1947 thì xảy ra sự phân chia thành hai nước, những tỉnh có đa số dân Hồi đều trở về với nước Đại Hồi mới thành lập.

Tổ chức hành chính và kinh tế

Vì dựa vào yếu tố Hồi giáo mà thành lập nên Hồi Quốc không được có một vị trí địa dư duy nhất như hầu hết các nước trên hoàn cầu. Nước Đại Hồi gồm có hai khu vực: khu Tây gồm có 4 tỉnh là Balouchistan, Sind, Punjab và Tây Bắc, còn khu Đông là phần Đông Tỉnh Bengale. Hai khu xa cách nhau hơn 1500 cây số.

Một đặc điểm thứ hai của Hồi Quốc là: về phương diện dân số, khu đông (phần đông Tỉnh Bengale) có tới 41 triệu dân tức là quá nửa số người của toàn quốc. Đó là một trở lực lớn lao cho tổ chức nội bộ và cũng vì thế mà Hiến Pháp được dự thảo từ năm 1947 tới ngày nay vẫn chưa được phê chuẩn vì khu đông đòi hỏi nhiều quyền lợi khả dĩ làm tồn thương đến nền thống nhất của Đại Hồi.

Dự án Hiến Pháp ghi chú những điểm sau đây:

Quốc Hội gồm có 2 viện:

— Thượng nghị viện có 50 vị do 5 tỉnh đề cử mỗi tỉnh 10 đại biểu.

— Hạ nghị viện có 300 vị dân biểu do nhân dân bầu cử.

NUỚC ĐẠI HỒI (LE PAKISTAN)

Riêng khu đông có 10 Thượng nghị viên và 165 Hạ nghị viên, tức là một nửa số đại biểu trong Quốc Hội. Do đó ảnh hưởng của khu này rất là quan trọng và trong nhiều trường hợp ý kiến của các đại biểu khu đông có thể trở nên quyết định cho toàn thể quốc gia.

Quyền hành pháp do một quốc trưởng phụ trách với chức vị Toàn quyền. Nhưng trong thật tế quyền chính trị ở trong tay Thủ tướng có một nội các 12 người giúp việc.

Tại mỗi tỉnh có một vị Thống đốc do Toàn quyền bổ nhiệm, và một nội các chịu trách nhiệm trước một hội đồng dân biểu tỉnh.

Về phương diện kinh tế, Đại Hồi là một nước nông nghiệp, sản xuất nhiều lúa mì, gạo, và 85% sợi may trên hoàn cầu. Song việc phân chia đất đai đã đảo lộn nền kinh tế về sợi may của Hồi Quốc vì hầu hết các xí nghiệp chế hóa về may đều ở khu vực Ấn và hải cảng duy nhất được trang bị để chuyên chở sợi may là Calcutta cũng ở trên đất Ấn Độ. Hiện nay Hồi Quốc đương nô lực để chấn chỉnh tình thế bất lợi này.

Sau hết Hồi Quốc cũng là nước sản xuất bông và nhờ ở nền xuất cảng bông và may mà trở nên phong phú về ngoại tệ.

Một nhược điểm đáng ghi chú của Hồi Quốc là sự thiếu vốn làm cho vấn đề kỹ nghệ hóa nông nghiệp thành ra khó khăn. Hiện nay Hồi Quốc trông chờ rất nhiều vào viện trợ kinh tế Mỹ để giải quyết vấn đề này.

Đứng trước công cuộc kỹ nghệ hóa, việc đào tạo nhân viên chuyên môn cũng trở nên khẩn thiết. Đó có rất nhiều trường chuyên môn được thành lập ở trong nước và cơ quan viện trợ Mỹ cũng gửi sang một số khả năng chuyên viên để giúp việc trong giai đoạn đợi chờ.

Nền nội trị

Từ ngày nước Đại Hồi trở nên một Quốc Gia độc lập có chân trong Liên Hiệp Anh, Liên Minh Hồi Giáo là tổ chức bao trùm hầu hết các hoạt

động chính trị ở trong nước. Tuy nhiên ảnh hưởng của các đảng viên đảng Quốc Hội Ấn vẫn còn sót lại, vì hiện nay tại Quốc Hội còn có 14 nghị sĩ đại diện cho 13% dân số là thành phần các nhân chủng Ấn Độ còn ở lại trong nước, sau ngày phân chia.

Các nghị sĩ này tuy có xu hướng chính trị đối lập, song không còn chủ trương việc hợp nhất với Ấn Độ như trước nữa. Họ là những đại diện cho một thiểu số

nhân dân Ấn sanh sống ở Đại Hồi và đã thoát ly khỏi ảnh hưởng của đảng Quốc Hội Ấn kể từ ngày phân chia.

Chủ trương của những nghị sĩ đối lập này là kịch liệt phản đối tại Hội Nghị Lập Hiến sự thành lập một nước « Cộng hòa Hồi Giáo » vì như thế là phủ nhận những nguyên tắc dân chủ cần thiết cho một quốc gia tiến bộ và giàn tiếp xua đuổi các chủng tộc nhược tiểu ra khỏi địa hạt Đại Hồi.

Ngoài ra, ngay trong nội bộ của Liên Minh Hồi Giáo đã có nhiều mâu thuẫn gây ra bởi những phần tử cấp tiến có khuynh hướng thiên Công và chủ trương một công cuộc cải cách dien dia sâu rộng để nâng cao đời sống của nông dân.

Tại phần đông Tỉnh Bengale mới xuất hiện một phong trào tranh đấu cho nền độc lập của xứ này, chủ trương thực hiện sự hợp nhất với phần tây Tỉnh Bengale thuộc Ấn. Nhưng phong trào này đã thất bại và các lãnh tụ đã qua Ấn Độ để tranh đấu cho các dân chủng Hồi Giáo còn sót lại ở nước này.

Song sang đầu năm 1954, nhân cuộc tuyển cử Hội Đồng dân biểu ở Bengal, người ta nhận thấy rằng dân chủng này tỏ vẻ nghi kỵ đối với trung ương thường coi xứ Bengale là một phần tử xám của Quốc Gia nên ít để ý đến đời sống của họ. Do đó ý tưởng biệt lập trên đây lại có thể thành hình rất có hại cho nền thống nhất rất lỏng lẻo của Đại Hồi.

Để sửa chữa khuyết điểm này, các nhà khởi thảo hiến pháp mới đã dự liệu một điều khoản rất quan trọng là những biếu quyết của Quốc

Hội tương lai cần phải có 30% lá phiếu của các nghị sĩ miền Đông mới có giá trị.

Mặc dù những điều khoản kẽ trên và những cố gắng của Liên Minh Hồi Giáo trong cuộc vận động tranh cử này, người ta đã nhận thấy rằng trong số 309 nghị sĩ của Hội đồng dân biểu miền đông, đã có 237 nghị sĩ họp thành « mặt trận liên kết » trúng cử, còn Liên Minh Hồi Giáo chỉ được có 9 ghế mà thôi.

Thật là một thất bại lớn lao cho Liên Minh Hồi Giáo và, sau khi thắng phiếu, « mặt trận liên kết » đã thành lập chính phủ địa phương mới cùng đòi hỏi những yêu sách sau đây :

— Thực hiện nền tự trị của xứ Bengale trong Quốc Gia Đại Hồi ;

— Thực hiện sự bình đẳng giữa tiếng nói Bengale và tiếng nói Urdu hiện nay được coi là chính thức trên toàn thể lãnh thổ.

Nền ngoại giao

Nhờ ở vị trí địa dư, nước Đại Hồi ở trên con đường xâm lăng cổ truyền từ Bắc xuống nam và là nước tiếp giáp một bên với Nga Sô và một bên Ấn Độ. Tình trạng này không khỏi có một ảnh hưởng quan trọng tới nền ngoại giao của nước này.

Đối với Ấn Độ hiện nay có mối tranh chấp về xứ Cachemire :

Cùng chung biên giới với Nga Sô, Đại Hồi không tránh được phản động lực của cuộc chiến tranh lạnh đương tiếp diễn giữa Đông và Tây.

Là một nước Hồi giáo quan trọng nhất trên hoàn cầu, nước Đại Hồi có một sứ mệnh rất trọng đại đối với các dân tộc đồng đạo.

Ba yếu tố ấy đã quyết định chính sách ngoại của Đại Hồi.

Chúng tôi xin khảo sát dưới đây những điểm kẽ trên để giúp độc giả nhận định rõ chiều hướng của nước này trong vấn đề bang giao quốc tế.

a) Bang giao với Liên Hiệp Ấn

Vấn đề Cachemire là mối tranh chấp gay go nhất giữa Đại Hồi và Ấn Độ. Kể từ ngày 1-1-1949, một cuộc ngừng bắn đã thực hiện giữa 2 quân đội và trên thật tế xứ Cachemire đã bị chia sẻ làm 2 phần, phía Bắc do quân đội Đại Hồi đóng, phía Nam thuộc quyền kiểm soát của Ấn Độ.

Từ đó, tình thế đã trở nên êm dịu giữa hai nước, nhiều cuộc hội đàm đã được thành lập để giải quyết vấn đề này nhưng đều không đem lại kết quả gì.

Đến ngày 9-8-1953 tình hình trở nên

nghiêm trọng vì Quốc Vương xứ Cachemire phế bỏ Thủ Tướng và cử một người thân Ấn lên cầm quyền. Đại Hồi phản đối kịch liệt bỏ buộc Ấn Độ phải mở một cuộc hội nghị để giàn xếp tình hình.

Sau khi được vị Tân Thủ Tướng cam đoan triệt để thi hành các mệnh lệnh của hội nghị, sự bang giao giữa hai nước lại trở nên êm dịu, song mối tranh chấp giằng dai cho tới ngày nay hai bên vẫn chưa tìm ra được giải pháp nào.

b) Giao dịch với Tây Âu

Năm 1947, sau khi trả lại độc lập cho Đại Hồi, Anh Quốc là nước đầu tiên đã công nhận Quốc gia này, và ảnh hưởng của Anh Quốc rất là tốt đẹp. Trong số 4 vị Thống đốc có đến 3 vị là người Anh và mặc dầu Đại Hồi có một bản kết toán thương mại rất thuận lợi đối với đồng đô la nhưng vẫn thuận dung trong khu vực đồng bảng Anh.

Nhưng sang năm 1949 thấy Ấn Độ vẫn đứng trong khối Liên Hiệp Anh thì sự bang giao với Anh quốc đã kém phần thân mật. Ba vị Thống đốc Anh đều bị cất chức và vốn của ngoại quốc dùng để kinh doanh ở trong nước bị hạn chế tới tỷ lệ 49% là cung.

Đối với Pháp thì mối bang giao về thương mại thương mại và văn hóa có vẻ khá quan.

Về phần Hoa Kỳ thì mối thiện cảm rất là浓厚 hậu. Hoa Kỳ đã giúp cho hai quốc gia Hồi giáo là Nam Dương và Ly Bi được độc lập. Sang đầu năm 1954 lại viện trợ quân sự cho Hồi Quốc. Ngày nay có thể nói rằng Hồi Quốc là một vị trí quân sự quan trọng của Hoa Kỳ tại Trung đông.

Sau hết đối với Nga Sô, tình bang giao trở nên nghiêm trọng kẽ từ ngày Hồi Quốc đứng công nhiên vào hàng ngũ các nước Tây Phương.

c) Văn đê Hồi giáo

Là một nước theo đạo Hồi Hồi, Pa Kit Tăng theo đuổi một chính sách phù hợp với quyền lợi của các quốc gia Hồi giáo.

Tuy nhiên Pa Kit Tăng không phải là một nước Á Rập nên chỉ bành vực các dân tộc Á Rập với tinh cách Hồi giáo mà thôi. Chủ nghĩa của Đại Hồi (panseautisme) xây dựng trên nền tảng của đức tin chứ không căn cứ vào ý nghĩa chủng tộc hay sự phân định của tiếng nói. Ý thức đại đồng là tinh cách đặc biệt của chủ nghĩa này. Do đó chương trình của chủ nghĩa Đại Hồi rộng lớn hơn và khác

(Xem tiếp trang 46)

Hộp thư tòa soạn

Bạn Tùng Lâm (Nha Trang) :
« Viết » khồ tâm nhỉ. Cố gắng nhẹ. Thành mến.

Bạn Hoài Hương (Huế) :
Phải, đổi tên cho khỏi trùng chứ. Cố gắng đi sẽ có dịp đăng mà. Thành mến.

Bạn Nguyễn Ngọc Mẫn (Sài Gòn) :
Đã nhận dù. Đang xem. Có dịp thuận tiện sẽ đăng. Bạn yên tâm. Thành mến.

Bạn Quốc Linh (Đà Lạt) :
Khả quan. Bạn tiếp tục sáng tác nhé. Thành mến.

Bạn Bình Nguyên Thảo (Hội An) :
Thông cảm — Đừng quên sáng tác nhé. Thành mến.

Bạn Vũ Ngọc Lung (K.B.C. 4171) :
Lời thơ nhẹ, đẹp. Nội dung không mới. Đợi loạt bài khác của bạn. Thành mến.

Bạn Trà Mai (Đà Nẵng) :
Thành thật đấy. Chú ý đến tiết tấu trong thơ nhé. Thành mến.

Bạn Phượng Vy (Chợ Lớn) :
Chú ý đến phần kỹ thuật cho được đặc sắc. Có khả năng đấy. Chúc bạn sáng tác nhiều. Tin tưởng.

Bạn Trung Ương (Huế) :
Cứ gửi tiếp nhé. Tìm được địa chỉ sẽ tin sau cho bạn.

Bạn Hiền Lương (Đà Nẵng) :
Bạn T.U (Nguyễn Thành Trà 73 Bis Bờ sông An Định Huế) muốn biết địa chỉ của bạn để liên lạc thư rieng.

Bạn Nguyễn Văn Long (K.B.C. 4658) :
Bạn cứ gửi tiếp, nếu khả quan xin chiều ý bạn. Thành mến.

Bạn H.P. (Tourane) :
Cám ơn bạn đã gửi. Nếu được ảnh to để làm bǎn kẽm thì tốt hơn. Thành mến.

Bạn Thành Văn (Huế) :
Không lạc đâu. Đang xem. Yên tâm nhé. Thành mến.

Bạn Hà Trần Ngọc (Sài Gòn) :
Cám ơn ý kiến của bạn. Đã chuyển cho bạn phụ trách. Đợi sáng tác với hướng của bạn. Thành mến.

Bạn Mộng Tuyền (Tây Ninh) :
Bằng lòng lầm. Bạn cứ gửi. Cám ơn trước.

Nhóm Bách Việt (Sài Gòn) :
Cứ gửi tiếp nếu khả quan xin chiều ý các bạn. Thành mến.

Bạn Văn Hải (Đà Nẵng) :
Khả quan. Sẽ có dịp đăng. Bạn sáng tác đều nhé. Thành mến.

Bạn Anh Xuân (Gia Định) :
Sẽ đăng chuyện ngắn của bạn. Đa tạ.

Bạn Minh Trân (Huế) :
Cám ơn bạn đã tặng ảnh. Sẽ chú ý.

TRANG 9



PHÁP NGỮ VÀ HỌC SINH VIỆT NAM

TÙ mây năm nay, qua các giai đoạn biến chuyển của thời cuộc, chương trình giáo dục áp dụng tại các học đường nước nhà đã tùy theo đó mà thay đổi.

Trước năm 1945, dưới thời Pháp thuộc, tất cả các trường trung và tiểu học đều lấy tiếng Pháp làm tiếng chính để giảng dạy tất cả môn học.

Ngoài những trường Pháp thuần túy, do người Pháp sáng lập và cai quản như những

* của HUY TRÂM *

trường Albert Sarraut, Chasse Loup Laubat, Yersin, những trường « Trung học Việt Nam » chịu tiếng là trường Bảo hộ (Lycée du Protectorat) trường Pétrus Ký trường « Quốc học » vẫn phải lấy tiếng Pháp để giảng dạy, học sinh phải học chữ Pháp ráo riết, so với những trường Pháp không thua kém mấy.

Thời ấy là thời « oanh liệt » của tiếng Pháp.

Sau ngày chính phủ Trần Trọng Kim thành lập, cho đến bây giờ, qua nhiều nội các kế tiếp, chữ Pháp đã phải nhiều phen lèn xuống. Dưới thời Nhật chiếm đóng, chữ Pháp không được tôn trọng như trước mà phải nhường chỗ cho Tiếng Việt đang lúc quật cường. Dưới chính thể « Dân chủ Cộng hòa » trong hai năm đầu, chữ Pháp bị quên lãng, hầu như bị bãi bỏ theo quan niệm thông thường: không học tiếng ngoại xâm.

Mãi sau này, khi chính quyền quốc gia được tái lập, chữ Pháp có thời được giảng dạy nhiều, thời giảng dạy ít. Nhưng rõ cuộc ngày nay nó được coi là một sinh ngữ đáng học, giữ地位 trung bình, được giảng dạy có giới hạn, một tuần lễ tám giờ tại các lớp Trung học trường Việt Nam. Tuy thế, bên cạnh những trường Trung học Việt Nam, mà tiếng Pháp chỉ đóng vai trò sinh ngữ phụ thuộc, những trường Trung học Pháp vẫn giảng dạy toàn bằng tiếng Pháp.

Đó đó, một số phụ huynh học sinh và một số trí thức trót thuộc vào thế hệ cũ, lấy làm bức bối, cho các con em vào trường Pháp học, lấy cớ rằng

những trường Việt Nam dày ít chữ Pháp, thành thử học sinh đã tới bắc Trung học mà vẫn kém tiếng Pháp. Cũng từ đó mà phát sinh việc phân bì hơn thua giữa các học sinh trường Việt và học sinh trường Pháp. Có người nói rằng, học sinh các trường Việt, thầy Việt, yêu mến tiếng mẹ đẻ là một vinh dự. Họ kém Pháp ngữ thi chỉ bất tiện trong việc giao thiệp với người Pháp chứ chẳng có gì là hổ thẹn. Nếu có vài học sinh người Việt học trường Pháp, không biết nói Tả năm đầu, Việt Nam lập quốc hồi nào, hay Lao Bảo là gì, nếu họ xem báo chưa từng, hiểu « vấn đề » ra « vấn đáp », làm « lao động » ra « cỗ động » thì có đáng buồn không?

Chúng tôi không hề có ý định đả kích các học sinh theo học trường Pháp, mà chỉ thầm mong rằng những người nào từ trước tới giờ vì quá « yêu chuộng » tiếng Pháp đã nỡ khinh rẻ trường Việt, nên bình tĩnh suy nghĩ để nhận chân giá trị một trường trung học Việt Nam.

Bây giờ là không còn là lúc định giá trị con người qua một sinh ngữ nào. Việc học ngày nay không nhằm mục đích « tôi đòi cầu lợi ». Việc học phải được quan niệm một cách thiết thực và rộng rãi hơn.

HUY TRÂM
(Nguyễn Hồng Nhuận Tam)

ỦY BAN CẤP TẾ ĐỒNG BÀO QUẢNG NGÃI Ở SÀIGÒN THÔNG CÁO

ỦY BAN CẤP TẾ ĐỒNG BÀO QUẢNG NGÃI trân trọng báo tin cùng toàn thể như sau :

I.— Ủy ban đã được phép chính thức hoạt động trên toàn Nam Việt, theo Nghị định số 802/H.C.S.V. ngày 14-5-55 của Tòa Đại Biên Chánh Phủ tại Nam Việt.

II.— Kể từ nay, các Anh, Chị, Em muốn liên lạc hỏi han điều gì thuộc về Ủy Ban thì cứ trực tiếp về 2 địa chỉ dưới đây :

- 1) Ông Bút Trà
số 39, Đại Tá Grimaud (trên lầu) Sài Gòn
- 2) Ông Trần Bút Sơn
số 117, Đại lộ Galliéni, Sài Gòn.

Sài Gòn, ngày 4 tháng 4 d.l. năm 1955
Thay mặt U.B.C.T.Đ.B.Q.N.,
Trưởng ban.
PHAN QUANG BỒNG

ĐỜI MỚI số 163

một khi hùng mạnh, phong phú, thi nhiều vấn đề liên quan tới văn hóa được giải quyết.

Ngay ở bên Pháp, học sinh Pháp chọn tiếng Đức, tiếng Ý làm sinh ngữ, đâu có lấy làm hổ thẹn, bức tức vì nói tiếng nước ngoài chưa thành thạo.

Trong lúc các học sinh trường Việt chịu đuổi tiếng Pháp vì số giờ Pháp văn chỉ có hạn, họ được học nhiều Quốc văn, làm xúc tiến Quốc văn; họ là những người gầy dựng lại cơ sở tiếng Việt, làm cho Việt ngữ được phong phú.

Học sinh Việt Nam, sống trên đất Việt Nam tự do mà học trường Việt, thầy Việt, yêu mến tiếng mẹ đẻ là một vinh dự. Họ kém Pháp ngữ thi chỉ bất tiện trong việc giao

thiệp với người Pháp chứ chẳng có gì là hổ thẹn. Nếu có vài học sinh người Việt học trường Pháp, không biết nói Tả năm đầu, Việt Nam lập quốc hồi nào, hay Lao Bảo là gì, nếu họ xem báo chưa từng, hiểu « vấn đề » ra « vấn đáp », làm « lao động » ra « cỗ động » thì có đáng buồn không?

Chúng tôi không hề có ý định đả kích các học sinh theo học trường Pháp, mà chỉ thầm mong rằng những người nào từ trước tới giờ vì quá « yêu chuộng » tiếng Pháp đã nỡ khinh rẻ trường Việt, nên bình tĩnh suy nghĩ để nhận chân giá trị một trường trung học Việt Nam.

Bây giờ là không còn là lúc định giá trị con người qua một sinh ngữ nào. Việc học ngày nay không nhằm mục đích « tôi đòi cầu lợi ». Việc học phải được quan niệm một cách thiết

thực và rộng rãi hơn.

HUY TRÂM
(Nguyễn Hồng Nhuận Tam)

THỦ' XÉT ĐỊA VỊ PHỤ NỮ QUA CÁC THỜI ĐẠI

Về địa vị và quyền lợi, người đàn bà bây giờ đối với các thời đại trước đã tiến một bước khá xa, từ chỗ bị khinh rẻ, áp bức, vượt lên chỗ bình quyền về đủ phương diện luật pháp, kinh tế, giáo dục. Địa vị quyền lợi của phụ nữ được khả quan như vậy là do cuộc tranh đấu bền bỉ qua bao thế kỷ.

của ĐẶNG ĐÔNG MỸ

Đề hiếu rõ lịch trình tranh đấu của phụ nữ qua các thời đại, thử lần lượt xét từ thời xã hội cộng sản nguyên thỉ hoặc tối cõi, đến thời xã hội phong kiến trung cõi, qua thời xã hội tư bản cận kim và sau cùng thời xã hội dân chủ hiện kim.

Thời xã hội cộng sản nguyên thỉ hoặc tối cõi.

Thời kỳ này, con người còn dã man, ăn lông ở lỗ, chưa có quần áo che thân, khỉ giới tự vệ. Đời với thiên nhiên, muôn loài, họ chỉ là vật yếu hèn không đủ mưu sức chống chịu; bởi vậy họ phải sống tập đoàn, đề phòng tựa, bảo vệ lẫn nhau. Trong xã hội tập đoàn này, trai gái được tự do giao thiệp, lấy nhau, chung dụng. Trái lại người tập đoàn này không được di lại với tập đoàn khác.

Về sinh hoạt, người đàn ông khỏe mạnh hơn, ua đi xa, mạo hiểm, săn bắt để kiếm ăn. Người đàn bà yếu đuối ở nhà phải tự túc. Dần dần, theo thời gian, đời sống họ tiến hóa hơn, biết trồng trọt lấy thực phẩm. Tụ đây đời sống nông nghiệp bắt đầu khởi phát, đồng thời nền kinh tế được tổ chức. Ảnh hưởng của sự thay đổi này, đời sống tập đoàn tan rã, gia đình thành hình; kết quả sự giao thiệp giữa trai gái bị ngăn cấm; chế độ mẫu hệ được thành lập.

Theo chế độ này tất cả quyền hạn ở trong tay người đàn bà, con đẻ ra thuộc họ mẹ. Như vậy, ở xã hội nguyên thỉ, người đàn bà đã có một địa vị cao quý, quyền hạn rộng lớn. Nhưng đời sống con người càng ngày càng tiến hóa mạnh, nhu cầu càng phức tạp. Để tự túc trong gia đình, người đàn ông phải cảng đáng mọi việc từ săn bắt, canh nông, chài lưới đến chăn nuôi súc vật; dần dần

về nhà chồng, bón phận trước tiên là phải để con đẻ nối dõi tông đường, nếu không người vợ sẽ bị bạc đãi, khinh rẻ và người chồng tự quyền lấy vợ khác. Vì vậy có chế độ da thê. Trong chế độ này, người đàn bà mất

quyền tự chủ, giá trị thấp kém.

Như thế tình vợ chồng còn đâu là thiêng liêng đậm ám nữa; vợ coi chồng như ông chủ, phải sợ sệt, khép nép; trái lại chồng coi vợ chẳng khác gì đứa tí nữ, có quyền quở trách, áp bức. Muốn được tiếng khen của nhà chồng, hoặc của công chúng, người đàn bà phải tận lực ra hẫu hạ chồng con, gánh vác mọi việc, nào nội trợ, nào đồng áng, suốt đêm hôm sớm đầu tắt mặt tối. Trong khi đó người đàn ông vẫn ung dung nhàn rỗi, tiêu khiển tháng ngày khi chèn rượu khi cuộc cờ khi ngâm vịnh.

Thật là tội nghiệp người đàn bà! Nhưng đó cũng chưa khó bằng cái nạn phải lấy chồng ít tuổi vì tục tảo hôn hủ bại. Nhiều người chồng chỉ bé bằng em út vợ, vắt mũi chưa sạch, tối đi ngủ còn phải cồng ra rửa chân. Như thế còn lấy ai là người tri kỷ.

Nhục nhã hơn nữa là đối với nhà chồng, người vợ chỉ là những đầy tớ ở dài hạn không công. Độc tài hơn nữa, nếu chồng mất đi, người vợ phải thủ tiết, không được quyền « đi buông nữa », dù còn xuân xanh...

Trong thời kỳ này, người vợ phải thuộc quyền dura con trai, theo trong đạo « Tam Tòng » là: « tại gia tòng phụ, xuất giá tòng phu, phu tử tòng tử ». Nếu không có con trai, thì thuộc quyền nhà chồng và tài sản tư hữu đều do nhà chồng định đoạt. Tóm lại, ta thấy địa vị, quyền lợi người đàn bà ở thời này rất đen tối.

Chẳng riêng gì phong Đông mà cả phong Tây cũng vậy. Như ở Ai cập, Hy Lạp, La Mã là những nơi sớm văn minh, đáng lẽ xã hội phải tân tiến, nhân quyền được tôn trọng, thế mà địa vị và quyền lợi người đàn bà ở đây cũng chẳng hơn gì.

Người ta cũng bắt buộc người đàn bà phải lệ thuộc mọi người đàn ông, thi lại có quyền rất lớn, đến nỗi trước khi chết, có quyền tìm người chồng khác cho vợ để thay quyền mình. Ở La Mã người đàn bà không được ra toà án kiện tụng, nếu xảy ra việc gì, đã có chồng xét xử: người chồng tựa như vị chánh án, nếu có tội, người vợ không được khieu nại, phải im lặng mà chịu đựng.

(còn nữa)



TRANG 11



NĂM MƯƠI NĂM NÔ LỰC

TUẦN NĂY tôi xin giới thiệu cùng các bạn một ông già 80 tuổi và bức chân vào lịch sử thế giới ngày 5 tháng 11. Ông vẫn chưa thành người thiên cổ. Đó là Thủ tướng Churchill (Sẹt Sìn) đã rút ra khỏi trường chính trị nước Anh để về dưỡng già nơi thôn dã sau nửa thế kỷ nỗ lực không ngừng.

Gác ra một bên tất cả chánh kiến, xin mời các bạn đi viếng ông già ấy như một đơn vị của nhơn loại vì ở ông chúng ta sẽ tìm thấy cả một cuộc tranh đấu không biết mệt, không thối chí, đầy một đức tin mãnh liệt.

Lúc còn niên thiếu, cậu học trò trung học mang cái tên Churchill kia đã là một mối buồn phiền cho ba má. Học hành gì mà cậu cứ « đột sô » hoài trong lớp. Cậu phải bỏ học ra tòng quân, dự vào trận giặc Boers, vào sinh ra tử nơi chiến trường.

Không phải bằng cắp là thước đo chơn tài, chon tài xuất hiện khi con người mò tay vào việc. Cậu Churchill vừa đánh giặc vừa nảy ra hùng thú viết báo: trên tờ « Morning Post » bỗng thấy những thiên phong sự chiến tranh ký tên « Churchill ».

Anh chiến sĩ kiêm phong viên ấy sau bị giặc bắt rót lại vượt ngục trở về nước Anh.

Từ đây Churchill đã xây dựng được yếu tố căn bản để thành công: nổi danh trong quần chúng. Churchill ra ứng cử nghị sĩ và bước vào đường chính trị.

Đến đây chúng ta lại thấy sự cố gắng mãnh liệt của nhà chánh trị trẻ tuổi để thắng một trùm lực lớn lao mà tạo hóa thử thách ông. Làm cái nghề ăn nốt, cần tài hùng biện mà Churchill lại mang chặng cà lăm (nốt lấp). Cái mới!

(Xem tiếp trang 45)

của TẾ XUYÊN

Đời xưa có người mắc chứng bệnh như ông mà cứ ngày ngày ra bãi biển tập nói so với ánh sáng mặt trời, rút cuộc cũng thành một nhà hùng biện. Thị ngày nay Churchill cũng không chịu đầu hàng cái tội tại hại của ông. Ông cũng tập nói và rồi ông cũng có thể tranh luận đặc thắng các nghị sĩ khác. Tài hùng biện chưa đủ, còn phải có học vấn rộng nữa mới khỏi mang tiếng là cát « thủng trống rỗng ». Với học lực đó đang ở ban trung học, ông nghị Churchill trau

giỏi thêm mỗi ngày, mỗi tháng, mỗi năm và nhờ sự cố gắng không ngừng ấy mà mỗi khi ông tranh luận về vấn đề gì ông cũng tỏ ra người hiểu rộng, thấy xa.

Ba năm sau, ông được một nhà vét báo bình phẩm rằng: « Sức hăng hái, sự hoạt động không mệt mỏi, tài hùng biện và sự khôn khéo của ông, làm cho nhiều người ngạc nhiên. » Đó là phần thưởng xứng đáng cho một thanh niên xuất thân với tài cà lăm và một sự học hành đáng đời.

Không bao giờ tự mãn, lúc nào cũng nuôi cao vọng, Churchill muốn tiến mãi.

Luật sanh tồn ở đời là phải tiến. Đứng một chỗ là ngưng, là bị kẽm, là vượt lên, bỏ mình ở lại, sa thải mình.

Churchill lên đến địa vị thủ tướng, tham dự hai cuộc thế giới chiến tranh, góp công vào hai cuộc thắng trận.

Nhưng viên tướng thắng trận hai lần ấy, năm 1945 vừa sắp trở về dưới khai hoàn môn sau khi Đức phát xít thảm bại, thì lại bị quân chúng quên công trạng: đóng bao thủ của ông thất bại trong cuộc tổng tuyển cử, để cho đảng lao động thắng cử lên cầm quyền.

(Xem tiếp trang 45)

Đọc khắp các báo NGOẠI QUỐC

Phổi chó thay tim người

Trong một cuộc giải phẫu một cậu bé mười ba tuổi bị tai nạn xe hơi ở Minnesota, người ta đã cho máu của cậu bé này lưu thông qua phổi một con chó để lấy trái tim cậu nay ra khỏi ba vết thương trong trái tim.

(Newsweek)

Có 30.000 học sinh Mỹ ở Âu châu

Những thanh thiếu niên người Mỹ ở Âu châu đa số là con cháu các quân nhân Mỹ đóng ở đây.

Đề giáo dục những mầm non này chính phủ Mỹ đã cho mở ở Âu châu những trường trung học của người Mỹ. Hiện nay ở Pháp và Đức có tới 30.000 học sinh Mỹ theo học những trường của người Mỹ dậy theo chương trình giáo dục của chính phủ Mỹ.

(New-york Herald Tribune)

Một lối phạt vợ

Varo Vanucci vừa được mời ra tòa án ở Pise (Ý) để xử về tội ngược đãi vợ. Nguyên nhân vụ án này như sau. Một buổi chiều, Varo Vanucci đang đi chơi ở ngoài phố bỗng tự nhiên muộn về nhà. Không thấy vợ ở nhà, anh ghé sang nhà bạn chơi, thấy vợ mình đang ngủ với bạn.

Chàng ta câu quá, làm âm ỉ lên, mắng sát vợ một hồi khiến cho công chúng hiểu kỹ kéo đến xem. Chàng kéo vợ ra ngoài và đưa đi cùng các phố, dẫu vợ chàng không bận quần áo.

Một lúc sau cảnh sát đến làm biên bản và giúp đỡ cho vợ Varo Vanucci mặc quần áo; người chồng bị đưa đến sở cảnh sát.

Ăn phó-mát cao bằng Khai hoàn môn

Nữ ký giả Mỹ Margaret Thompson Biddle viết trong báo « Companion » một phong sự về cuộc du lịch của cô ở Pháp.

Cô đặt bút viết mấy hàng như sau: « Thành Paris dân số đông nhất hoan cầu. Số dân lên tới 33.000 người sống ở một cây số vuông, đối với 1300 người ở Londres và 6000 ở New York. Tình ra số bờ và số phom mát mỗi người ăn một năm, chất cao được bằng 2 cái khai hoàn môn ».

ĐỜI MỚI số 163

HÀ VIỆT PHƯƠNG

NHÂN BẢN MỚI

CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM CỨU VỐT GIÓNG NÒI (9)

CO' SỎ' ÂN Ủ'C

Gửi KIÈM ĐẠT, đồng thuyền

LẤY CHUNG loài người ra mà xét thì thấy rằng ngay từ thuở sơ khai, trong cuộc đời xã hội, đã xảy ra vô vàn chuyện bất công, bất bình, khiến cho lòng con người ta cứ chùng chát lên bao nhiêu nỗi hận hực, ngày lại ngày dồn nén mãi mãi, cho đến lúc phải siêu hóa ra thành văn chương nghĩa lý: đó là nguồn gốc của mọi sự biếu lột tâm tình, dựa lên cơ sở của niềm ẩn ẩn Ủ'C (refoulement).

— Biểu lộ ra dưới những hình thức nào?

— Dưới rất nhiều hình thức:

Thô thiển mộc mạc là lời Nguyễn rủa, Oán hờn (các câu CHỦ'I BỐT);

Mùa mai dấu diếm là câu Ca dao, Về Đỗ và chuyện Tiểu Lâm (một lối len ám gián tiếp);

Cao thượng tinh tế là Văn chương, Nghệ thuật (các truyện cổ tích hoang đường).

Bằng chứng rõ rệt và thông thường nhất là câu chuyện TẤM CÁM, thật tình đã là một chương văn nghệ phổ biến nhất thế giới: không có một dân tộc nào minh nào mà lại không có chuyện Tấm Cám: theo các nhà nghiên cứu văn học dân tộc thì trên toàn vũ có tới 128 cốt chuyện Tấm Cám giống nhau như đúc.

Mà Tấm Cám là gì, nếu chẳng phải là mục Toái Yêu của hệ thống ý thức trong đám người đang sống cuộc đời nông nghiệp phong kiến: cũng một nhận thức quan duy thần, duy tâm (tin ở Tiên Phật, Số Mệnh); cũng một vú trụ quan siêu hình (tin ở cõi Âm Dương tương ứng); cũng một nhận thức quan nhất thể (tin ở luật Luân hồi, Quả báo)?

Hơn thế nữa, Tấm Cám còn là kết tinh của bao nhiêu nỗi ẩn ẩn (tức là ý thức hệ bị dồn nén quá độ, không có lối thoát ở đời sống thực tế hàng ngày, nên phải xi ngang ra thành câu chuyện hoang đường) bao nhiêu

ĐỜI MỚI số 163

Phải, tất cả những « tác phẩm » trên đây đều bộc lộ rõ rệt tính chất dân tộc Việt, song đặc biệt nhất — tố cáo lòng ẩn ẩn của con người Việt nhất — phải kể tới mấy điều « quốc túy » này :

Trước hết và rõ rệt nhất là cái « khoa » NGUYỄN RỬA của mình thì quả thật là có ngành có ngọn hẳn hẵn, nghĩa là nêu lên thành hệ thống đẳng hoàng. Tại sao khoa đó lại « có tổ chức » như vậy? Há không phải là để chứng tỏ mối phẫn nộ, niềm uất ức luôn luôn ú lên ở trong lòng con người Việt, nhất là đồng bào ở ba nơi :

a) Bắc phần (vì luôn 4.000 năm đã phải « chửi » Tàu thì mới sống được);

b) Nghệ An (từ khoảng năm 987 đã phải « chửi » Chàm);

c) Nam phần (từ thế kỷ 18 đã phải « dù » Chiêm, « dù » Tiêm, « dù » Miền, « dù » Chết, « dù » Chà, « dù » Tây, « dù » ... v.v.; nên mới còn đến ngày nay).

Chúng ta « phải vãng tục », cũng như tướng Cambronne của Nã Phá Luân đã phải vãng tục, vì như cảnh hùng binh Cách Mạng của Pháp trong trận Waterloo, chúng ta suốt bốn chục thế kỷ đã bị hâm vào nước cờ bi: cho nên phải « chửi » !

Vậy thì CHỦ'I là phản ảnh trung thành nhất của đời sống tâm tư — tức là của Ý Thức Hệ, tức là của nền Nhân Bản — Việt. Tiếng CHỦ'I đã chứng tỏ hàng hồn được Cơ Sở Ân Ủ'C của Nhân Bản — Việt. Hay nói khác đi thì sở dĩ bị dồn nén (bị áp bức) quá thê nén người Việt phải hay vãng tục. Đó là phản ứng chống lại mọi sức đe dọa. CHỦ'I ĐỀ ĐÒI TỰ DO VỀ CHÍNH TRỊ. Đặc điểm thứ nhất là thế.

Đây, đặc điểm thứ nhì :

Đành rằng trên thế giới này không thiếu gì dân tộc có được những câu đố, câu vè, câu ca, những chuyện Tiểu Lâm, cổ tích, hoang đường, những văn nghệ phẩm huy hoàng sáng lạn cao siêu khôn bì thực đố, song bình tĩnh mà xét thì phải tự hào rằng: chỉ có dân tộc Việt Nam mới sản ra nỗi một...

HỒ XUÂN HƯƠNG

thôi !

Thì dỗ thiền hạ Cồ Kim Đông Tây tìm đâu ra nỗi một Hồ Xuân Hương thứ II đấy !

Tại sao vậy ?

Tại sao riêng có ở đất Việt mới « nứt » ra nỗi một kỳ tài — một kỳ tích — như « hiện tượng » Hồ Xuân Hương ?

Cần trả lời gọn vào một câu :

— Tại dân Việt biết « chửi ». (Xem tiếp trang 44)

TRANG 13



Bạn Trương thế Lâm (Đà Nẵng):

Tôi có biết đích xác một câu chuyện này:

Một chàng trai, sau hơn một năm quen biết một cô gái làm đồng sở, tỏ tình với cô này. Lời cầu hôn tuy được chép hết sức vẫn tắt trên một tấm danh thiếp nhưng không kém phần lè dộ. Cô gái kia nhận được, bèn lật trai lầm danh thiếp và trả lời vội vã: « Phi đại học bất thành phu phụ ». Xin nhớ rằng giữa hai người ấy tuy có sự tương đương về học vấn nhưng hơi chênh lệch về bằng cấp (cô đã đậu Tú Tài, còn chàng Cao đẳng Tiểu học).

Vậy mong ông trả lời giùm:

1.) Quan niệm tuyệt đối về bằng cấp của cô ấy có hợp thời và cần thiết trong việc xây dựng hạnh phúc gia đình không?

2.) Thái độ « trả lẽ » như vậy có đúng không? Sự thành thật tàn nhẫn ấy có đáng chỉ trích không?

3.) Gặp trường hợp này chàng trai kia nên làm gì để cứu vớt giá trị của mình?

TRẢ LỜI.— Thế là cô nàng đã « kê ngay cái tủ chè » vào cuộc « tỏ tình » của ông bạn rồi đấy. Có nghĩa rằng ông bạn « nóng hổi » quá. Chưa điều tra « đối phương », chưa am hiểu « trận tuyến » « chiến thuật chiến lược », tinh hình định, tinh hình ta như thế nào cả mà đã « xung phong » liều. Như thế tục gọi là « thi mạng » đấy.

Tưởng tượng với thái độ của cô này khi lật lầm danh thiếp của ông ấy lên mà trả lời gọn mấy câu: « Phi đại học bất thành phu phụ » thì thế nào cũng kèm theo một « cảnh » bực mồi dài như miếng « bi tết » và đôi mắt cô nguyệt cũng phải đỏ « khải hoàn môn » bằng « bờ tòng cốt sắt » mà

ông bạn tưởng rằng sẽ đắc thắng.

Theo lẽ thường tình thi những cô gái đại loại có tí mảnh bảnh và đại khái lại có chút nhan sắc nữa thi thế nào trong người cũng có cái « chất » kiêu hãnh. Lẽ có nhiên « cái chất kiêu hãnh » ấy tiềm tàng hoặc bộc phát khi mà lựa chọn ý trung nhân, và người lý tưởng phải là giỏi hơn rồi. Phải bằng cấp này bằng cấp nọ đề mà cân bằng với cô ta chứ.

Muốn duy trì hạnh phúc trong một gia đình tiêu tư sản thì lẽ dĩ nhiên một trong những điều kiện là đức lang quân phải hơn bà vợ về mọi phương diện hoặc là ngang thì đức hiền thê mới có thể kinh phục được. Chứ không thì « chế độ mẫu hệ » sẽ bùng nổ ngay. Nhưng vấn đề phẩm hạnh của ông chồng cũng không kém phần quan trọng.

Vì phỏng mà cô tiêu thư nào hám danh rước phải một ông « đại tri thức » bác sỹ kỹ sư (võ) có bộ mã hào hoa, có đủ bằng cấp này bằng cấp nọ (thật hay giả không cần biết) mà chỉ để mục đích làm « căn cát » đào mỏ, hoặc rồi sẽ tung ra « bùa phép hò lô bửu bối ét si ka », thì thử hỏi những trường hợp ấy, quan niệm tuyệt đối về bằng cấp có đúng hay không?

Với ý thức của những cô gái khôn ngoan chọn chồng thì họ thường mong « tìm hiểu » được những người đàn ông giàu đức hạnh đầy đủ tư cách,

RÚT LẠI nhận thức quan của chủ trương cán bộ, lãnh tụ Nga, Hoa, Việt cộng hiện nay nhầm vào những điểm :

1.) Chà đạp tất cả những dư luận ngoại bang, những luồng tư tưởng song hành dù khoa học, tiến bộ, hướng thượng đến đâu nữa.

2.) Hướng vào cứu cánh đã vạch, lợi dụng tất cả phương tiện nhận thức (dù hư hỏng, nguy hiểm, mị dân, phản bội) cốt đạt như ý muốn.

3.) Cơ giới hóa nhận thức quan của cán bộ, dân chúng, chính quyền rầm rắp theo một mẫu mực bằng chỉnh huấn, tẩy não, tố cáo lẫn nhau, trái với qui luật tiến hóa và trở thành (le devenir) của Marx.

4.) Bành trướng hóa tư tưởng của con người, san phẳng tài năng, kiềm tỏa tiến bộ cá nhân, thi hành giáo quyết chính sách ngu dân, súc dân, mị dân càng nhanh, càng có lợi (5).

5.) Biến chủ nghĩa Mác thành một tôn giáo, ghi hâm dâng triền triền của ý thức hệ nhân loại, giữ độc quyền tư tưởng, hợp lý hóa luận lý của mọi người.

6.) Biên chế (có tính chất thủ tiêu) những phần tử ủ muội với chính sách, chán ngán phong trào, nhầm vào lớp thanh niên đầy nhiệt huyết, lớp con trẻ trong trắng, dễ bảo, dễ uốn nắn.

Viễn ảnh « tui vui » đó chập chờn trước mắt mọi người; con người vẫn hoang mang lo lắng ngồi chờ, say sưa với mộng lớn mà luôn luôn thấp thỏm, đau đớn, nén chịu. Nói như Louis Fischer :

Bọn Sô Viết hiểu rằng người ta có thể say sưa vì mộng lớn. Họ cố giữ lòng tin tưởng ở những phúc lợi tương lai, mỗi ngày mỗi mở dần trong quá khứ.

Mải mê theo những chiến thuật chiến lược quá sức lắt léo, xảo trá, tinh quái, nhận thức quan cũng nương theo đó mà xung đột, đối chọi nhau chan chát, phút trước lửa đối phút sau. Mọi người dâm ra hoang mang, lo lắng, nghi ngờ, lắc đầu thè lưỡi với chân lý.

« Đối với họ thì chân lý là một đứa nô lệ đứng chờ mệnh lệnh của năm ba người lãnh tụ « nội tịch ». Họ chịu thừa nhận oán cừu là căn nguyên của hoạt động. Họ bẻ queo, vặn vẹo những danh từ để áp dụng cho các nước, các đảng, cá nhân mà họ chẳng thèm để ý mấy may » để thấy rằng danh không chính thi « ngôn không thuận. Họ đối với họ có « thể nghĩa là chiến, chiến có thể nghĩa

ĐỜI MỚI số 163



NHẬN THỨC QUAN

Phê bình Nhận-thức-quan Đệ-tam quốc-te

(IV)

« là hòa, thống nhất là chia rẽ trong « nội bộ. Phát xít là xã hội »

Những nét nhận xét của Stephen Spender quả không ngoa!

Vì không nhận định rõ hiện trạng khách quan (chủ nghĩa Marx nguyên gốc, thời gian tính, mức tiến hóa của toàn thể) và chủ quan (khả năng của dân tộc), vì « vụng tính, kém suy », áp dụng lờ lầm chiến thuật, chiến lược, cho nên chủ nghĩa xã hội của Đệ Tam (và riêng chính sách ở Việt nam) đã, đang và sẽ sa lầy.

Sa lầy vì sao?

1.— TINH THẦN CẦU TIẾN CHỐNG ĐỐI TINH THẦN NGƯ DÂN từ hồi lê

thuộc Tàu (không chịu đe đồng hóa tuy vẫn hấp thụ

những tinh hoa của văn hóa Tàu, chống đổi lại bọn phù

chú giáo (tantrisme) lạc ma giáo (Lamaisme), nhưng vẫn tìm những nếp sống tươi đẹp, sâu xa của Tam giáo.

Tin hiểu tinh thần tự do cần yếu của con người, nhận định lề lối phán đoán do văn hóa Tây phương du nhập nhưng chống đổi lại chủ nghĩa lăng mạn quá tròn, tự do vô điều kiện hay vài lối luận lý máy móc khô cằn của Tây phương.

Cho đến ngày nay, chúng ta không

lại gì khi thấy nhân dân vẫn thích thú

nguyên tắc chính huấn tư tưởng, phê

bình tự phê mà chán ngấy phương pháp

tẩy não vô nhân đạo, ngu xuẩn hay

phê bình tự phê của Việt cộng máy

móc, ngu xuẩn nhường ấy. (Một số tri

thức tiêu tư sản ở bên này đọc chủ

nghĩa Mát xít, yêu văn nghệ hiện thực

rồi ve vãn bên kia. Tai hại là đây.)

Thì ra nguyên tắc và phương pháp

thực hành của Đệ Tam màu thuần

lẫn nhau. Nói thì hay, vỗ tay thi dỗ,

chính là thế đó. (Phương tiện cả mà!)

2.— TINH THẦN DÂN TỘC CHỐNG

ĐỐI TINH THẦN HỦ HÓA triền miên

trong đầu não dân chúng. Chứng cứ

là kho tàng văn học binh dân từ ngàn

xưa truyền lại, không biết xuất hiện

từ đâu và đến ngày nào mới chấm dứt. Các nhà văn hóa bác học (chuyên phục vụ cho lớp thống trị) không nhận định rõ lề lối này rồi hoang mang, lập luận xuôi ngược, gấp chằng hay chớ.

Ngù ngò trước ĐỊNH LUẬT MÂU THUẦN, nghỉ ngò tinh thần dân tộc trong khi khu khư ôm lấy nhận thức quan sa lầy của mình rồi cho là bắt địch, tuyệt trán.

Ngù ngò trước định luật TIẾN HÓA VƯỢT BỰC (évolution par bond) rồi quên tinh thần cổ hữu, chấp nối đầu Ngô, Minh Sở, trong khi khu khư để nguyên văn nhận thức quan của rời

mà xuôi tay: hết cách mạng đến cải lương vây. Rồi

lại kêu gào tranh đấu cho dân tộc. Nhân dân mù mịt; đấu đầu hở đuôi. Quần quanh và quanh quần!

Ngù ngò trước ĐỊNH LUẬT ĐỒI LUONG ĐỒI CHẤT (loi du changement universel et du développement) rồi thi phủ nhận giọng họ, phủ nhận máu huyết, con tố cáo cha, vợ chưởi bời chồng, đua nhau đấu lý, đấu lực, đấu pháp, rồi tôn thờ Mao, suy nghĩ theo cụ Xit; dân tộc toàn rầy cả mũi đế quốc, phong kiến mà!

Thì cái chất nông nghiệp sờ sờ ra đó, cái chất dân tộc bất khuất vẫn là cản bản tranh đấu qua bao nhiêu thế kỷ.

Ngù ngò trước ĐỊNH LUẬT TIẾN HÓA KHÔNG NGỪNG mà quên hẳn bản chất, bản tính, bản lượng thi làm thế nào mà hiểu tận tường, góc cạnh. Cái bước bắt đầu là dân tộc mà bước cuối cùng vẫn là dân tộc. Dân tộc tiến hóa, dân tộc phủ cường, mỗi ngày mỗi sắc bén hơn lên. Lila khói trục đó chỉ mua thất bại vào thân.

3.— TINH THẦN TỔNG HỢP CHỐNG ĐỐI TINH THẦN PHIẾN DIỆN mới bền vững qua thời gian, hòa hợp qua

không gian. Cho nên cứ mỗi trào lưu

tu tưởng mới du nhập vào là kh

nắng tổng hợp lại bao trùm lên tất cả.

Ấy là nhờ kinh nghiệm bản thân, nhận định tiến hóa, đổi chiếu thực tế. Cứ thế mà un duc không ngừng mỗi cạnh khía đấu tranh, mỗi bộ phận phát triển, thích nghi với trào lưu.

Chủ nghĩa xã hội sa lầy cũng vì không nhận định rõ tình trạng đó, khu khư ôm lấy chủ trương minh, không chịu « khêu đèn tâm ngọn soi cùng thể gian ».

Kinh nghiệm cổ truyền: cảng bắt tòng phục tam cường, ngũ thường, thất xuất, từ đức thi dân Việt càng đặt chuyên Tiểu Lâm, hò an tinh, truyền thơ Xuân Hương. Cảng gò ép tinh cảm, lý trí, hành động thi nhân dân vẫn tự do cởi mở, hô hào « phép vua thua té lèng », nhất quyết « dù ai nói ngả nói nghiêng, thi ta cũng vững như kiềng ba chân ».

Thì nay, lối gò ép tư tưởng chính huấn để hướng vào một chiều, loại bỏ các luồng tư tưởng bạn của Đệ Tam Quốc Tế càng phản khởi trào lưu chống đối, thúc đẩy những chủ trương « tòng hợp » vùng lên như trường hợp miền Nam nước Việt trong giai đoạn này.

4.— TINH THẦN NHÂN BẢN CHỐNG ĐỐI TINH THẦN ÁP BỰC, tìm lại giá trị tối yếu của mình. Trước mỗi đợt tranh đấu, họ luôn luôn dẫn do suy nghĩ, nhìn đoán thế qua con người, nhắn nhủ nhau rằng: «... phải xét thiệt hơn; Đừng nghe tiếng sáo, tiếng đòn mà sai ».

Sau cuộc tranh đấu, họ tìm lại tự do chân chính, hạnh phúc kiên toàn. Thành ra bắt cứ mỗi nạn my dân, mỗi mưu mô xảo trả nào cố đánh tráo quyền tự do, hạnh phúc, treo lờ lững nhân bản, cũng bị nhân dân cảnh giác.

Họ hô to lên rằng :

(Xem tiếp trang 45)

(5) Chính Trường Chính (trong Đại hội chiến thi đấu đầu tháng 5 năm 1952) đã thúc giục: « Lãnh đạo thi đấu về mặt tư tưởng rất là cần thiết »!

Tin buồn

Hay tin hiền nội trợ anh Nguyễn Văn Nên, nhủ danh:

Anh NGUYỄN-THỊ-NGÀ vừa tạ thế tại nhà riêng ở Gò Vấp hồi 11g. 30 ngày 11-4-55, hưởng thọ được 36 tuổi.

Chúng tôi có lời chia buồn cùng anh Nên và tang quyến. Và sau xin cầu chúc linh hồn Chí sów về chầu Chơn Chúa.

Anh em Ân công báo ĐỜI MỚI BỒNG HUY LỤY

Lý Hoài Vinh

ANH EM Hồ Phi, nhất là Nhạc, vì không thoát nổi nền nếp phong kiến nên khai khai bám chặt lấy ngai vàng, và nhẫn tâm di vào vết đường cũ của nhà Hậu Lê (đã chui di ba họ Nguyễn Trãi) mà thi nhau giết hại công thần, giết hại những ai tài giỏi hơn « anh em mình ». Thi đây, tang chúng :

« Khi Bắc Bình Vương Nguyễn Huệ sai Vũ Văn Nhậm ra đánh Nguyễn Hữu Chỉnh thì đã có lòng nghi Văn Nhậm, cho nên lại sai Ngô Văn Sở và Phan Văn Lân làm tham tán quân vụ để chia bớt binh quyền. Đến khi Văn Nhậm lấy được Thăng Long bắt được Hữu Chỉnh rồi, có ý cậy tài và ra bộ kiêu ngạo, Ngô Văn Sở đem ý ấy viết thư về nói Văn Nhậm MUỐN LÀM PHẦN. Bắc Bình Vương lập tức truyền lệnh kéo quân kỵ, đêm ngày di gấp đường ra Thăng Long, NỮA ĐÊM đến nơi BẮT VŨ VĂN NHẬM GIẾT ĐI, rồi truyền gọi các quan Văn Vũ nhà Lê cho vào yết kiến, đặt quan lục bộ và các quan trấn thủ đe Lê Duy Cẩn làm Giám quốc, dùng Ngô Thời Nhậm làm lại bộ Tả Thị Lang. Còn các quan nhà Lê thì có người ở lại nhận chức, có người trốn đi, cũng có người tuẫn tiết. »

Rành rành ra đây, coi trăm họ là của riêng một nhà, cướp công cướp của của thầy thầy mọi người — cả đám vô vàn chiến sĩ vô danh lẫn hàng chư trưởng có công hán mã — thế rồi nhẫn tâm tiêu diệt hầu khắp mặt nhân tài : chính lúc sai Văn Nhậm triệt Hữu Chỉnh thì đã sẵn sàng « phái » Văn Sở kèm (tức là làm mật thám, tức là làm... cán bộ Đảng) kèm Văn Nhậm để sắp đặt mưu mô diệt Văn Nhậm đi... rồi, tiếc rằng sú không thấy chép đến cái chết của Văn Sở ra sao, song chắc chắn là với « chủ » ấy, với « tớ » ấy, với chính sách « thanh trừng tiền thân của chính sách Đệ Tam Quốc Tế » ấy thì Văn Sở khó lòng thoát nổi lưỡi kiếm oan nghiệt của anh em Tây Sơn !

Danh răng « chiến tranh là chiến tranh » đánh răng làm cách Mạng thì phải có lòng hoài nghi cách mạng — nghĩa là nghi ngờ khắp cả mọi người — song có nghi ngờ là nghi ngờ tích cực, nghi ngờ để mà « gõ mối oan khiên » cho nhau, chứ nghi ngờ để rồi khép vào tội « muôn làm phản » mà « nứa đêm đến nơi bắt... giết di » thì sau đó, hỏi Lê Duy Cẩn, hỏi Ngô Thời Nhậm, hỏi khắp cả ai ai là người có công tâm — như La Sơn phu tử, Nguyễn Thiệp chẳng hạn — còn ai thêm...

TRANG 16

NGƯỜI VIỆT ĐÁNG YÊU

LẬT ĐỒ NGAI VÀNG ? (TRONG CẢNH CHIA BA THIÊN HẠ)

BA THÁI BỘ VIỆT GIAN

cộng sự với hạng mạnh quân bạo chúa Úy nữa ?

Và cái thái độ lừa dối phản tướng ấy phỏng không gọi là thái độ « gian hung » thì còn gọi là thái độ gì mới đúng chứ ?

Cái đạo lý lợi minh hại người ấy phỏng không gọi là « bá đạo » thì còn gọi là đạo lý gì mới phải chứ ?

Và cái chính sách nhập công vi tư, coi cả thiên hạ là của riêng mình ấy, đâu có phải là chính sách của hàng Minh chủ ?

Bởi vậy cho nên kẻ hiền tài chân chính hỏi còn ai chịu phụng sự cái thứ chế độ bạo tàn nồng cạn, cái thứ chế độ Việt Gian ấy — nếu Việt dày hiếu theo nghĩa nhân dân Việt ?

Vì thực tình, ngay từ lúc tranh giành ảnh hưởng với ông anh cả, là « Nhạc đế », thì Huệ đã nuôi mộng đế vương, nghĩa là Huệ đã rắp tâm rời bỏ, phản bội hàng ngũ chiến sĩ cách mạng bình dân, mà cởi áo vải để vận cầm bào, vắt dép gai di để mang ủng rồi.

Nên chế độ đó rất là mau... ưng !

Tệ hại hơn nữa, là một khi Tây Sơn đã ngấp nghé ngai vàng rồi, thì nhà Lê với cầu viện ngay ngoại bang, hòng níu lấy cơ đồ :

« Vua Chiêu Thống từ khi thua trận Mục Sơn chạy về núi Bảo Lộc, rồi nay ở Hải dương, mai ở Sơn Nam, cùng với người trung nghĩa lo sự khôi phục, nhưng vì thế lực mỗi ngày một kém, bè tôi như bọn Đinh Tích Nhưỡng thi trổ mặt làm phản, còn thi ai nấy trốn tránh di mất cả... »

Cho nên, cũng quá mới hóa ra... Việt gian đê :

« Hoàng Thái Hậu sang Long Châu kêu van với quan Tàu xin bình cứu viện. »

Rồi mở lời cho:

« Tông Đốc Lưỡng Quảng là Tôn Sĩ Nghị dâng biểu tâu với vua Càn Long nhà Thanh, đại lược nói rằng : « Họ Lê là công thần nước Tàu, nay bị GIẶC lấy mất nước, mẹ và vợ Tự quản sang cầu cứu, tình cung nên thương. Vả nước Nam vốn là BẮT CÚ của nước Tàu, nếu sau khi cầu nhà Lê phục quốc rồi, sẽ để quân ở lại mà giữ ; thế là cứu được nhà Lê, và lại lấy được đất An nam, thực là lợi cả đôi đường. »

Ấy đấy !

Thì hãy khoan bàn về thái độ của Tàu đỗ ngày nay đối với Việt đỗ bây giờ, hỏi có khác làm sao được cái cảnh « thế là cứu được nhà... Hồ, và lại lấy được... Việt Nam, thực là lợi cả đôi đường », ở đây chỉ cần bàn về chỗ Tây Sơn, vì không dừng ở hàng ngũ nhân dân nữa, vì lên ngôi cứu trùng, nên mới làm cho Càn Long có được cái cơ buộc Huệ là « GIẶC » tiếm quyền, để dựa vào đó mà... « cứu » (?) nhà Lê, nghĩa là biến nhà Lê ra thành Việt gian chính cống vậy.

Mà đã là Việt gian thì nhất định là nhân dân Việt không dung được nào ! Cho nên Chiêu Thống đã phải theo Tôn Sĩ Nghị mà... về Tàu, cũng như sau đây, nếu ai còn phản bội dân Việt một lần nữa, để « lên ngôi » rồi đánh họ Hồ thì tất nhiên, một là móm cờ cho họ Mao xâm lăng Việt, hai là gây điều kiện cho nhân dân Việt Nam nói lên chống cản ngai vàng nội bộ lẫn để quốc ngoại bang : đó là một định luật lịch sử đúng như đóng đinh vào cột. Kể học sử hãy coi chứng tám gương mờ ám về tội Việt gian vô ý thức của Lê Chiêu Thống !

Cho nên, cũng quá mới hóa ra... Việt gian đê :

« Hoảng Thái Hậu sang Long Châu kêu van với quan Tàu xin bình cứu viện. »

ĐỜI MỚI số 163

Phía Bắc đã thế thi phản ứng ở phía Nam cũng chẳng ra ngoài được thông lệ « cầu viện nước ngoài » :

« Tháng ba năm Nhâm dần (1782) vua Tây Sơn là Nguyễn Nhạc và Nguyễn Huệ đem hơn 100 chiếc thuyền vào Càn Giờ, đánh nhau với quân Nguyễn Vương ở Thiết Ký giang. Trận ấy quân Nguyễn Vương thua to, có người nước Pháp tên là Mạn Hoè (Manuel) làm chủ một chiếc tàu phái đốt tàu mà chết. Nguyễn Vương phải bỏ thành Sài-Còn chạy về đất Tam Phu, rồi ra lánh ở đảo Phú Quốc ».

Và cứ thế tái tam, nay giật lại Sài Gòn mai trốn ra Phú Quốc... »

« Lúc bấy giờ lương thực hết sạch, Nguyễn Vương cùng với những người di theo phải hái rau và tìm củ chuối mà ăn, thể lực càng kiệt, thật là nguy nan quá... »

Nên mời tính đến chuyện nhờ giám mục Bá Đa Lộc « sang cầu cứu nước Pháp... nhưng trong bụng chưa quyết hẳn, còn có ý muốn nhờ nước Tiêm La. »

khiến cho :

« Tiêm Vương tiếp đãi Nguyễn Vương rất hậu, và sai hai tướng là Chiêu Tăng, Chiêu Dương đem hai vạn quân cùng 300 chiếc thuyền sang giúp Nguyễn Vương. Quân Tiêm La

(đọc tiếp trang 45)

Tòa soạn nhận được lá thư sau đây: Xin dâng nguyên văn để bạn đọc tiện bắc suy cứu, mặc dù tài liệu nói sau đây, bạn Đặng Tâm Thành đã rút ở Việt Nam Sát Lực của Trần Trọng Kim, nhà Tân Việt xuất bản năm 1951 tại Hà Nội (trang 345).

Riêng đây, Đ.M. thành thực cảm tạ bạn Thúy Lê Đình đã có công « gánh phần trách nhiệm chung » với chúng tôi.

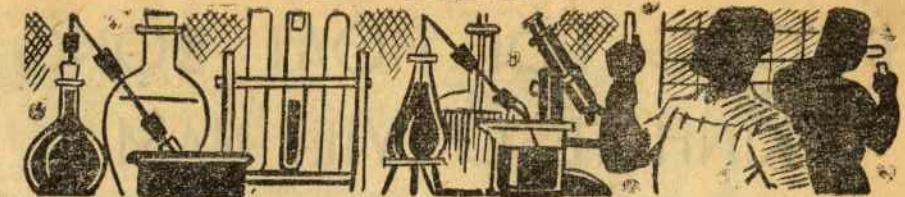
« Đọc Dời Mới số 160 ngày 27-3-55, trong mục : « Lật đổ ngai vàng » của bạn Đặng Tâm Thành, tôi nhận thấy nhiều sự cần nên định chính cho được đúng với sự thật và đề tăng giá trị bài khảo cứu này :

1) ẤP TÁY SƠN là thuộc huyện BÌNH KHÈ, tỉnh BÌNH ĐỊNH (Trung Việt) chứ không phải phủ HOÀI NHÂN tỉnh BÌNH ĐỊNH (Trung Việt). Huyện Bình Khè về phương Tây, cách QUI NHƠN 50 hay 60 cây số ngắn, phủ HOÀI NHÂN, về phương Bắc, cách QUI NHƠN 80 cây số ngắn.

2) Nguyễn Huệ (vua QUANG TRUNG) là em THÚY HAI, chứ không phải thứ ba, sau Nguyễn Nhạc và trước Nguyễn Lữ. »

THÚY LỆ ĐÌNH
Saigon.

ĐỜI MỚI số 163



KHOA HỌC

TẠI SAO TRẺ EM CHẬM BIẾT BỌC ?

Caroline để nghiên cứu ảnh hưởng của phỏng xạ tuyển tới loài cá thu biển.

Sở dĩ có cuộc nghiên cứu này là vì hồi tháng ba 1954 tại Thái bình dương có cuộc thi nghiệm bom lâm cho cá thu nhiễm độc, không ai dám ăn hết ; kỹ nghệ cá hộp của Nhật phải lỗ vốn rất nhiều. Nay các bác sĩ Mỹ muốn tìm xem thật sự cá thu bị phỏng xạ có nguy hiểm không ?

Bom nguyên tử trên không

Tại Nevada, vừa có cuộc thi nghiệm một vò khí nguyên tử mới để chống với cả một phi đội của đối phương.

Võ khí này được thả từ trên 13 ngàn thước, xuống tới cách đất 10 ngàn thước, nó nổ và phỏng xạ ra một khoảng rộng lớn trên không, có thể làm cho máy bay bị rơi.

Nhật có nên chế bom A không ?

Đây là câu hỏi đã làm xôn xao dư luận Pháp, từ lúc chính phủ Pháp quyết định không bỏ qua vấn đề săn bắt nguyên tử.

Song sản xuất để áp dụng vào kỹ nghệ, y học hay vũ khí ? Đó là điểm gay ra cuộc bàn cãi,

Báo Gazette de Lausanne đăng bài của thông tin viên báo ấy ở Paris nói về, có đoạn nêu ra ý kiến vài nhơn vật có thẩm quyền về vấn đề ấy :

Đại tướng Béthouart lấy tư cách nhà quân sự và đứng trong phạm vi của người Pháp mà nói, đã cho rằng chiến thuật của Tây phương dụng trên một điều làm lẩn : là cứ tưởng có thể dùng vũ khí nguyên tử mà không cần đến những sư đoàn lớn lao áp dụng những vũ khí cổ điển.

Đại tướng e ngại rằng đổi phương có thể xua binh tràn ngập qua một nước của Tây phương rồi lấn mặt ra khắp thôn quê ; như vậy vũ khí nguyên tử của Tây phương sẽ không đem sử dụng vì nó sẽ gieo sự chết chóc ngay cả trong đám quân nhà. Sau chót, đại tướng cho rằng chưa rõ chức hoàn bị cuộc phỏng thủ thủ động thì chưa nên chế tạo bom A.

TRANG 17

ĐƯỜNG LỐI HOẠT ĐỘNG KINH TẾ Ở VIỆT NAM

PHẦN THỨ HAI

của TRẦN VĂN CANG

Kiến-trúc-sư, Giám-đốc Hội Nghiên-Cứu Phát-triển Kinh-tế miền Cao-Nguyên

(XI)

Những đường giày thẳng đứng của các ngành chuyên nghiệp

Để vạch đường thẳng đứng, người ta có thể theo dõi một sản phẩm đường chuyên dịch, biến đổi qua mọi giai tầng kinh tế và thích ứng với một hay nhiều giai tầng thương mại để sau cùng đem tiêu thụ ở trong nước hay xuất cảng sang nước ngoài.

Thí dụ đường thẳng đứng: Ngành trồng lúa và các hoạt động liên tiếp

A.— LUỒNG LÊN

CẤP BẬC ĐƠN VỊ ĐỊA PHƯƠNG

— Ruộng: công việc tu bờ — khai thác gia đình — tự động tiêu thụ.

— Thủ công (nếu có): đập lúa, xay lúa, cối xay bột, dụng cụ, sửa chữa nông cụ v.v...

CẤP BẬC ĐƠN VỊ KINH TẾ:

— Tích trữ và kho (thóc gạo xay rơm).

— Phân trộn, phân chế bằng cặn bã hoa màu và các chất xay đập (hơi phản).

— Xưởng chế lục tổ diệp.

— Xưởng chế surfurol

— Nhà máy chế bột giấy ở rơm ra.

CẤP BẬC PHẦN

— Tích trữ và kho tiêu thụ trong phạm vi phần.

— Tập trung lưu hành các quỹ địa phương dùng cho ngành trồng lúa.

— Cơ quan huấn luyện chuyên môn cho các hoạt động nông sản.

— Xưởng chế nông cụ.

— Xưởng chế bao đựng thóc gạo.

CẤP BẬC QUỐC GIA:

— Xây dựng tại thương cảng để tích trữ, chuyên vận thóc gạo xuất cảng.

— Nhà máy giấy, các nhà máy tương tự để chế hóa bột giấy ở rơm chế ra.

B.— LUỒNG XUỐNG

CẤP BẬC QUỐC GIA:

— Xây dựng tại thương cảng để tiếp nhận và phân phối hàng nhập cảng dùng trong việc trồng lúa gạo:

diện dùng sức nước.

- Truyền điện lực di xa.
- Trang bị về điện khí các kỹ nghệ
- Xưởng chế dụng cụ gia đình và máy vô tuyến điện.

ĐỊA BẢN QUỐC GIA:

— Nghiên cứu vấn đề trang bị lãnh thổ về điện lực.

— Cơ quan tài chính dùng vào việc cấp vốn dài hạn để sản xuất điện lực dùng vào việc cấp vốn theo hạn trung bình để trang bị các nhà máy, các xí nghiệp nông sản và các nhà ở thôn quê.

— Nhập cảng và phân phối vật liệu các nhà máy điện lực và các máy trang bị.

Lược kê các đường giày nằm ngang khác

— Kỹ nghệ hóa học căn bản: sản xuất hay nhập cảng các vật liệu — chế hóa phân bón và chất nổ nông sản, phẩm, vân vân...

— Kỹ nghệ chế hóa sợi dệt dùng trong các ngành hoạt động (làm bao, tết giây, dệt vải lụa).

— Kỹ nghệ chuyên chở đường bộ v.v...

Văn đề gắn chặt các trụ kinh tế tại những nơi gặp gỡ của các đường giày chuyên nghiệp.

Trong những công cuộc xây dựng quan trọng về bất động sản, một khi đặt xong sườn cốt bằng sắt, người ta đổ bêton để cho sườn cốt thêm vững vàng.

Trong sườn cốt kinh tế, những nơi gặp gỡ của các đường giày chuyên nghiệp sẽ ổn định việc sử dụng những cơ quan có nhiệm vụ cung cấp nền kinh tế.

Những cơ quan cung cống ấy gồm có hai thứ :

— Trước tiên là những cơ quan có tác dụng trực tiếp và tức thời vào các hoạt động chuyên nghiệp (qui mô nông pharma, cơ quan có tính cách ngân hàng tùy các tầng lớp chặng hạn).

— Thứ đến những cơ quan có liên hệ đến cá nhân (thí dụ: các trung tâm huấn luyện chuyên nghiệp (thợ và cấp bậc chỉ huy), tổ chức liên đoàn, trung tâm vệ sinh xã hội, vân vân ..

*

Để duy trì thế quân binh trong xã hội Việt Nam, cần phải luôn luôn đề ý dùng phân tách các phương pháp kỹ thuật ra khỏi mọi giá trị con người. Do đó chúng ta sẽ có dịp để cập mấy vấn đề về tổ chức huấn luyện các nhà sản xuất và các nhân viên giúp việc trong ngành sản xuất.

(Còn tiếp)



HÃY SỐNG LẠI

« Resurrexit : Ngài đã sống lại »
(Theo Phúc-âm : Marc D. 16)

ĐỀ ĐÓN LỄ PHỤC SINH (PÂQUES) — H.L.

“ NGÀI ĐÃ SỐNG LẠI ” vì ngài là Chúa

Nhung cung còn biết bao đăng nhân tài
Lạy Chúa tôi, hôm nay Ngày của Chúa
Xin mở mồ những người chết sau đây :

Hay sống lại, những con người chết sớm
Chết đang khi vun vén một mùa xanh
Hay sống lại : muôn cây đã tươi thắm
Hoa dại thì giữa thế hệ tân sinh.

Hay sống lại, những con người chết đôi
Chết giòng tay gieo mộng lúa vàng vang
Hay sống lại : ruộng nhà vừa chín tối
Tiếng hò kêu : “ Mùa gặt ” giữa dân làng.

Hay sống lại, những con người chết khát
Chết để vùi những mạch nước bùn nhớ
Hay sống lại : giòng sông thương man mac
Thất nghiệp rồi, « mệ » bán nước ngồi tro.

Hay sống lại, những con người chết rét
Vì nghèo nàn không mảnh áo che xương
Hay sống lại : tâm to dương lên mướt
Chiếc áo đời ta dệt sợi yêu đương.

Hay sống lại: những con người chết ngọt
Vì vầy vùng tìm không khi Tự Do
Hay sống lại : bầu trời xanh cao vút
Đàn chim non tung cánh lướt ao tù

Hay sống lại, những con người chết đuối
Vì muốn xua cơn sóng gió lỗi thời
Hay sống lại : thuyền ta ta cầm lái
Ta chông chèo theo ngọn nước trôi xuôi.

Hay sống lại, những con người chết túc
Chết cần rằng vì không dám hờ môi
Hay sống lại : lòng lương dân chân thật
Là lòng Trời : Ta cứ nói hồn hoi.

Hay sống lại, những con người chết tiệt
Chết mồ côi không một kẻ khóc than
Hay an sống : lòng tôi còn mến tiếc
Tuy không thân mà cũng giống da vàng.

Thôi đừng chết, những con người chết dielsing
Chết vì nghe tin sét đánh quê hương
Hay an sống : Trời đâu nghe lỗ miệng
Của hạng người thời khói lửa tang thương.

Thôi đừng chết, những con người chết hụt
Vì thất kính sợ lang sói rập rình
Hay an sống : Anh, Em không nhanh vuốt
Con mèo nhà cùng máu đỏ tóc xanh.

Chết thì chết, những con người chết thái,
Sông làm chi cho nhơ nhét của nhà ;
Ai đã chết thơm tho, xin sống lại :

Mùa PHỤC SINH, vang khúc KHÁI HOÀN CA.

HIỀN LUÔNG
(Đà Nẵng)

SÀIGÒN
O'I !

(Kỷ niệm lần đầu tiên vào Sài Gòn)
THÂN ÁI TẶNG H.N.

SÀIGÒN O'I !

Nao nức tụ lâu rồi
Giờ có dịp, ta vào thăm người nhà !...

Đây, kinh thành hoa lệ
Đứng vươn mình ngao nghê dưới trời Nam
Vui gì đâu khi Đất, Nước đều tàn
Và nhân loại lầm than, khổn khổ

Sài Gòn !
Nghe vút tai !
Nhìn đẹp mắt !

Lửa đầm cuồng rùng rực khắp nơi nơi...
Vết nụ cười chua xót nở trên môi
Ta muốn hát
Sài Gòn ơi !

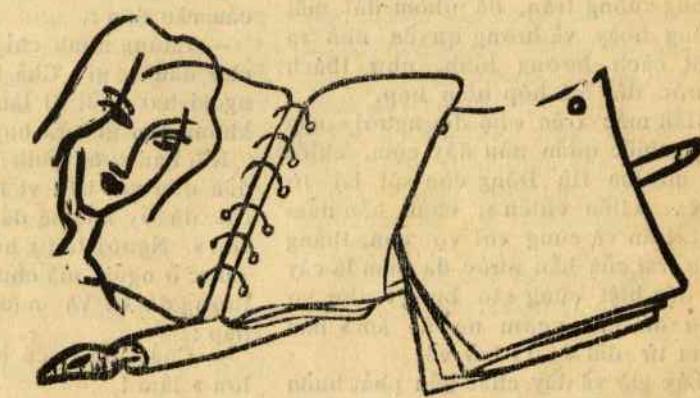
Huy hoàng chi lầm thế ?
Giờ hãy lắng nghe đây
Nỗi niềm ta kè kè
Chó ơ thò, phung phí cả ngày xanh
Có vui gì khi Nam, Bắc phân tranh,
Giòng sông Hát đang quấn mình rên xiết

Saigon ơi !
Hãy từ miền Trung thân gầy éo la
Là quê hương, xú sở
Đắt điu nhau bờ ngô đến nơi này
Đâu không nhò người xót mướn, thương vay
Họ vẫn cảm thấy lòng cay đắng lắm !

Thế thì, Saigon ơi !

Thôi ! Bấy nhiêu lời tha thiết.
Chắc đôi vẫn tâm huyết dệt thành thơ
Saigon ơi ! Chó có ơ thò
Và dù có bao giờ quên nhé !

NGÔ THẾ HOAN (Đà Nẵng)



Ông Sứ MAY MẮN

Chuyện ngắn của ĐỨC SỰ

Ở HÀNỘI !!.

Hắn là người Quốc Gia, ăn cơm Quốc Gia, lĩnh lương của Quốc Gia nhưng đầu óc hắn thì là của Cộng Sản. Tên hắn là... Hắn, Trần như Hắn, một tri thức con con, tòng sự tại một sở nô, mỗi khi hắn đi làm về là những người xung quanh được nghe hắn than phiền về chế độ, về chủ nghĩa :

— Tình cách quan trường hết, Tổ quốc, tôi có gì chung nó ! Tiền là trên tất cả !

Tuy thế hắn không từ chối một chiếc phong bì nào dày cộm sặc hơi bạc tời cay cay hắn. Mỗi khi đọc báo thấy tin một đồn nào rút lui là khi ấy hắn nói nhiều nhất, thì xưa nay hắn vẫn coi hắn như là con cháu « cự » mà lại, hắn chép miệng :

— Nó đánh bật ra chứ rút lui cái con khỉ.

Rồi hắn khen :

— Quân « cự » giỏi đa !

Hắn còn bao rộng tới đường lối « đấu tranh » của « cự » và chủ nghĩa « cự ». Những người xung quanh hắn tự hỏi hắn nhiệt thành với « cự » như thế thi mò về Quốc gia làm gi ?

Người ta nhớ lại khi hắn từ bên kia trở về với cái thân hình « xương xẩu » ; cái đầu ngắt ngọt trên chiếc cổ dài nghêu, vài cái tóc lơ thơ duỗi thẳng xuống trán, đè nhom đôi mắt trũng hoáy và lưỡng quyền nhô ra một cách bướng bỉnh, như thách thức dối má hộp hòm họp.

Hắn mặc trên « bộ đồ người » này một chiếc quần nâu dày cộm, chiếc sơ mi lụa Hà Đông còn sót lại từ hồi .. « tiền chiến », chân hắn dẩm dát. Hắn về cùng với vợ con, thẳng con trai của hắn nước da màu lá cây và đặc biệt cũng « to bụng » như vợ hắn đó là... « cơm no áo ấm » hắn đem từ đất « Cụ » trở về.

Bây giờ về đây chắc hắn phải buồn rầu mà « trèu lên » cái thân hình « phi

nộn » của hắn, chiếc áo cổ cứng, quần nị còn nguyên « nếp », giày đánh bóng và đầu cống bóng !

Hắn lại buồn thêm khi soi gương thấy hai má phinh phính, búng ra mồ, và cặp mắt sáng của tinh anh, Những lúc đó người ta tin rằng hắn sẽ than thở trong bụng như... « con cọp » :

— Than ôi ! « vết tích cũ » nay còn đâu ?

Ngày hai buổi hắn còng cọc tới sở, ngồi nhìn cái « buya rô » bóng nhoáng, xem anh tuý phải còn để sót lại bụi nào không ? Hay hắn biện chép, viết lách vài ba câu rồi lấy thuốc ra hút, bàn về thời cuộc, về chủ nghĩa.

Hắn thích tranh luận lắm, hắn tỏ vẻ lạc quan về tình hình bên kia do hắn xét đoán ở báo của ta, ở lời đồn đại và vẫn rời hắn « bịa » thêm một tí, thế là hắn khen « ngập xị » lên là chính sách này hay, đường lối kia dở.

Anh em đồng nghiệp còn mải lo bồn phận nên họ chỉ ừ ào cho qua, hắn tức lắm !

Nói dối với « bộ trưởng quần thảm » ở nhà để lấy tiền rủ anh em đi « hiếu », khi rượu vào hắn tranh luận ráo riết, tất nhiên phải có kẻ ứng đối, hắn dựa vào câu « Rượu vào lời ra » mà lị. Đôi khi hắn cũng thấy rờn rợn sợ một ngày kia phải tới thăm « Phòng hải » thi khổn ! Nên trước khi bàn về vấn đề gì, hắn nói trước với bạn một câu rào dón :

— Chúng mình chỉ bàn luận chơi chứ đâu óc gì ? Chả lẽ đời công chức ngoài hai buổi đi làm và ăn cơm ra không còn gì nữa hay sao ?

Rồi hắn cười hênh hêch. Mọi người dần dần xa hắn vì họ biết rằng cứ cái đà ấy hắn sẽ dắt họ tới « khám lớn ». Người ta tự hỏi sao hắn còn được ở ngoài mà chưa vào trong bức tường đá ? Và người ta lại tự giải đáp :

— Chắc hắn có cái « hậu thuẫn lớn » lắm !

Không có bạn để tiêu thụ tư tưởng

« cự » của hắn nữa, hắn quay ra nói cho vợ con nghe, nhưng rồi vợ con hắn cũng ngã và yêu cầu hắn thôi đi cho, nếu còn muốn nói nữa thì đến nói với .. « Phòng Nhí » !

Hắn bức lâm ; « tình thế này mà không sáng suốt nhận định đường lối thi... » Hắn vỗ mạnh vào đùi cẩn thận :

— Hết ! cứ bơ sưa miết thi Độc lập gi ? Hắn quên rằng món này hắn dùng mạnh và nhiều hơn ai hết.

« Phải gian khổ mới tiến tới... » Nhưng hắn không quên bảo thằng nhỏ « ủi » cho đẹp bộ đồ vừa may, bảo vợ hắn mua chai dầu thơm hảo hạng và... đất tiền ! Chiều nào vào lúc cơm xong, người ta cũng thấy hắn ngồi trong một tiệm nước lớn, khu muồng trong tách café, mồm cắn xi gà cũng hảo hạng và mắt dán vào tờ báo cầm tay.

Bỗng hắn vứt muồng xuống mặt bàn tới « cách » một cái, rồi vỗ đùi bôm böp, khiến anh bồi đứng đó run lẩy bẩy, hắn lầm bầm :

— Hay ! Hội nghị « gio-neo » hầu như tan rã sao ?

Hạ tuần tháng bảy năm một ngàn chín trăm năm mươi tư, hai chữ ký được đặt xuống bên hồ Lê Mân, người ta nhỏ nước mắt khóc đất nước chia đôi thì hắn múa tay cười ha ha :

— Chính nghĩa phải thắng !

Hắn đã định lại hướng đi rồi đó. Cứ hỏi ngay đưa trê lên ba xem nó theo ánh sáng hay về bóng tối ? Thế là trong khi người ta bồng bế nhau vào Nam thì hắn giữ vợ con ở lại :

— Độc lập rồi, còn đi đâu nữa ?

Rồi muôn cho vợ con phải nghe theo, hắn dở giọng tuyên truyền :

— « cự » vè, « Quân đội Nhân dân » vè sẽ đem lại « cơm no áo ấm »...

Hắn định nói như hồi hắn còn ở ngoài « được » đi dân công và « được » đóng thuế v... . Nhưng hắn im lặng vì hắn vừa nhớ lại chiếc áo sơ mi lụa Hà đông sờn cổ, vá vai, cái quần nâu dày và nhất là... cái cổ « ngang » mang chiếc đầu có đôi mắt sâu và lờ đờ, có đám tóc lơ thơ, có lưỡng quyền « xương xẩu », có vài sợi râu lún phún...

Nghĩ tới đây hắn thở dài não nuột, ai biết được hắn buồn gì ?

Hắn nhất định ở lại, vợ con hắn cho về nhà quê trước, rồi hắn sẽ tìm cách về sau, miệng hắn nói thi tay hắn co quay muốn làm ngay, phiền một nỗi dạ dày lại bảo tim :

— Phải có một chương trình lưỡng lợi ! Nghĩa là nếu tiến không xong thi lui mà vẫn có « đất » sống !

Vậy, chưa tới lúc được nghỉ phép

thường niên mà hắn cứ đeo đơn nắng nặc xin đi. Sau rồi hắn cũng được.

— È hè ! chuyện này mà... « để chịu » thi lạy, ông cũng không ra nữa.

Hắn chắc chắn tên hắn sẽ được ghi trên bảng « Nhũng kẻ ở lại ».

Hắn sửa soạn định sáng tinh mơ ngày mai là hắn về thi « mẹ con nhà nó lù lù dẫn nhau lên ». Dĩ nhiên là hắn bức lâm, hắn không nghe những lời của « mẹ con nhà nó nói xấu « cự ». Sao lại có thể được ?

— Mẹ con nhà mày hồng ! Bơ sưa ráo ! Độc lập phải gian khổ chứ ! Quen rồi... không ưa thi... « dưa có rói ».

Và hắn tức tốc trở về quê « xem sao ». Người ta không hiểu hắn đã « xem » được những gì mà khi ra Hanoi hắn luôn luôn lắc đầu thở dài. Chưa về tới nhà hắn đã biết sở của hắn dọn về Nam rồi, tin này khiến hắn ngã ngồi xuống vỉa hè. Khi về tới nhà hắn lại biết thêm là hắn bị thải hồi, lần này thi hắn không ngã ngồi mà hắn nằm dài ra giường, tuy là mùa thu nhưng buổi trưa nóng thế hắn cũng kéo kin chăn từ đầu tới chân, toàn thân run lên bần bật đề nghe :

— Thân Cộng ! Ở lại ! Độc khoét ! Cho chết !

Hắn hết cả can đảm mắng át vợ đi như trước mà chỉ biết nằm nghe thôi.

Rất nhiều người quen thuộc lấy làm ngạc nhiên được gặp hắn ở Huế. Có nhiều bạn đã thốt ra :

— Những kẻ ở lại là người dễ hờn « có mặt » trong danh sách di cư.

Người ta lại ngạc nhiên hơn nữa khi thấy hắn không ngớt lời rủa « cự » người mà hắn luôn kính phục và tôn thờ, cái chính sánh của « cự » trước hắn đã từng lãnh lương Quốc gia để phục « cự » sát đất !

Bây giờ hắn phải bồng con nhỏ, gánh nước và thời cơ để cho vợ buôn bán nuôi... hắn.

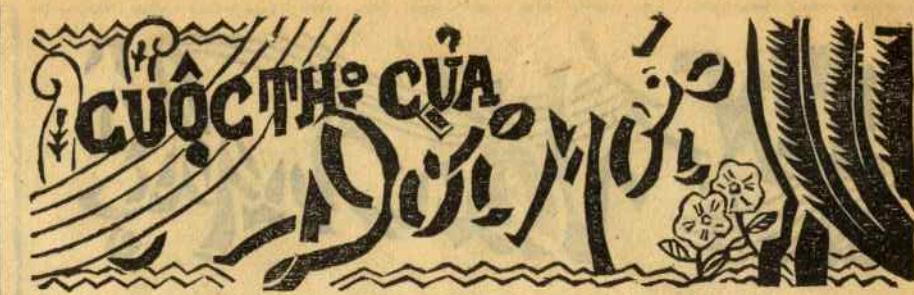
Thỉnh thoảng hắn ngồi rũ ra như « Cai nghiền nhớ ả Phù dung » để nghe vợ khiên trách, nhưng hắn thấy sung sướng tột độ. Hắn tự bảo « Còn may mắn chân ». Vài óc hắn chắc đã hết màu đỏ mà còn toàn màu trắng. Thỉnh thoảng hắn thề :

— Bây giờ đứa nào mà bảo Trần Như Hán là đầu óc Cộng thi nó chết đời cha và ba bốn đời con.

(Viết để tặng những người như hắn)

ĐỨC SỰ

ĐỜI MỚI số 163



BÀI LUẬN QUỐC VĂN HAY NHỨT LỚP

BÀI SỐ 16

Của Nguyễn Ánh, lớp đệ Ngũ B3 trường trung học Trần Lực Sài Gòn. Lời phê bình của giáo sư Vũ Văn Hải : Bài khái. Số điểm 13 1/2 trên 20.

ĐẦU BÀI

Một thử thủ chân nản cuộc sống trôi nổi trên các đại dương viết thư cho bạn tỏ ý muốn được trở về quê hương, sống yên lặng sau lũy tre xanh.



NGUYỄN ÁNH

sao lấp lánh trên trời, nhìn chiếc cột buồm lảo đảo trong đèn hay, nghe tiếng vỗ bi bạch bên mạn tàu như bản nhạc du dương làm vui lòng cho những khách tha hương.

Nhưng từ khi tôi gặp một người bạn cũ ở bờ bắc đảo Colombo sau khi chuyên trò không biết sao đã gọi trong lòng tôi nỗi nhớ quê hương. Những cảnh trên đây đã làm cho tôi chán nản lắm rồi. Nhiều khi tôi đứng nhìn những con nhạn bay vội về tôi thì lại gọi trong lòng tôi nỗi nhớ nhung làng cũ. Biết bao kỷ niệm cùng gia đình cùng bạn bè. Tôi thích nhất những buổi chiều về mùa đông ở miền quê, trong khi mưa sụt sùi mà tôi cùng cả nhà quây quần trò chuyện ăn ngô rang ở trong nhà ấm cúng thật là thú vị. Quê hương cũ nơi chôn rau cắt rốn của tôi vẫn có một cái tình quyến luyến khăng khít. Nó yên lặng, êm dịu, buồn bã nhưng không bao giờ phai lạt trong trí nhớ tôi.

Bạn à ! cái cảnh sóng vỗ dạt dào, ầm ầm bên sườn non, hay gió rì rào thổi nhẹ sóng nước lăn tăn đó đã làm cho lòng tôi héo khô, chán nản lắm rồi !

Thôi chúc bạn mạnh khỏe và chào bạn, chờ ngày tái hợp !

Ký tên :
NGUYỄN ÁNH
TRANG 21

TÌN VÀNG

HOÀI NIỆM

Gửi anh L. dè nhớ tiếc
chị và cháu. — H.N.

CHÁU GẦY hơn con mắm,
Chị xanh bủng xanh beo,
Anh già đi trước tuổi;
Đời sông hậm phượng lận dận, eo sèo.
Lương cùm đầm kỳ gạo,
Gia đình nứa lá miệng ăn.
Đời héo tàn theo với tháng năm...

*
Gặp lại nhau ngày ngưng bắn,
Chúng ta lỡ khóc, lỡ cười.
Nhìn nhau đậm đắm,
Cảm thông cay đắng :
« Ô hay ! Giai đoạn nước chia đôi ? »
Anh chị, các cháu và tôi
Trắng bao đêm suy nghĩ...
Sáng hôm nay, LÀM LẠI CUỘC ĐỜI.
Đừng tì boong chiến hạm :
« Hà nội ơi ! »

*
Cháu bé nhất tám tháng
Nhỏ như con chó con,
Bụng ống, đít vòn,
Sốt cơn, khát sưa,
Hoài công chạy chữa
Một chiều tàn ảm ảm trút hơi
Giữa khỉ tầu đang nghiêng ngả sóng
khơi...
Khi nào tầu cập bến ?
Bao giờ chúng ta đến ?
Tạm liệm em giấu trong chiếc va li
Chờ cập bờ lên kiểm đất chôn di...
*

Định cư được ít tuần,
Anh tìm ra công việc.
Đời ngô xanh thâm thiết ;
Đau mắt còn đau bót vài phần...
Chí liệt giường hậu sản
Một buổi mai ấm đậm
Trong nhà thương làm phúc chị từ
trần
Em đem như cánh hoa rụng mùa xuân...
*

Hôm nay tiết tháng Ba
Tảo mộ khắp gần xa.
Anh và tôi lắng lặng
Thắp nén hương thương tiếc chị, cháu
nhà
Đã nằm đây an nghỉ.
Hai năm mồ tươi tốt cỏ hoa !
Chúng ta người râu rí
Mừng rồng cháu và chị
Đã ngủ yên trong lòng ĐẤT TỰ DO.

VIẾT TÂN

Tiết Thanh minh 55

HOÀNG NGUYỄN (Đà Nẵng)

ĐỜI MỚI số 163

* Nguyễn Ngọc Mẫn, tác giả Phấn Son và Tiếng suối Sau Leng vừa cho nhà xuất bản Sông Mới in một tập chuyện dài chọn lọc của anh nhân đề là Cảnh chim bụi giò.

* Thành Oánh và Nguyễn Văn Diệp đang súc tiến việc mở Quán nghệ sĩ ở đường Trần Hưng Đạo. Vui nhỉ.
* Thiếu Sơn và Dương Tử Giang lại về múa bút ở Dân Đen nhật báo. Thế nào các anh định quay về nghề ký giả cả à.

* Thé Viên vừa sáng tác xong Nhân loại tình ca. Nhân loại tình ca là một tập thơ rào rạt tình cảm của Thé Viên. Nghe đâu Thé Viên sắp cho áo loát tập này.

* Kiêm Đạt vừa viết xong một tập Văn học sử Việt Nam cận đại đang đưa kiêm duyệt. Theo Kiêm Đạt, tập Văn học sử Việt Nam cận đại của anh, viết theo một quan niệm rất mới. Anh em chờ đấy !

* Ngọc Sơn mới sáng tác xong tập chuyện dài Mất quê hương giao cho nhà xuất bản Sông Mới áo loát.

* Nghe đâu Thé Phong sắp sửa làm ông chủ báo, bộ thông tin vừa cho phép anh xuất bản tờ Mạch Sóng. Thế nào bao giờ thì Mạch Sóng ra mắt đây.

* Nguyễn Ngu ỉ vẫn dạy ở trường Tân Thành và vẫn đang cầm cự ngày ngày viết tiểu thuyết. Bao giờ Phấn Son, Râu xanh tàn thời được anh cho xuất bản ?

* Tạ Ký đang sửa soạn cho ra mắt Tình yêu rộng lớn, một tập thơ chọn lọc của anh. Liệu anh em sắp sửa được đọc Tình yêu rộng lớn rồi chứ.

* Mạnh Quỳnh, một họa sĩ chuyên môn hoạt họa vừa vào Sài Gòn. Hù cây bút lồng, tài ba này ở lại Hà Nội nay đã ngán, vào đây chắc là lập trường vững lâm.

* Thành Bình đạo này hình như xoay sang lãnh vực Nhạc. Anh vừa soạn chung với Phó quốc Thắng hai bản nhạc Tà áo màu và Mưa qua sông.

* Vương Đàm, thi sĩ, nguyên trợ bút các tờ Cải Tạo, Dân Chủ ở Bắc vào Nam sau một thời gian im hơi lặng

tiếng, hình như sắp ra một tờ báo thì phải.

* Huyền Linh, nhạc sĩ trong ban nhạc Sông Ngự vừa từ già Hải Phòng về Nam.

* Anh Huyền Phong nguyên chủ bút « Gọi đàn » nghe đâu đang sửa soạn ra một tờ báo và xuất bản một lô bản thảo của thân hưu.

* Theo một nguồn tin từ bên kia vĩ tuyến đưa sang thì hình như hai nhà văn Hồ Dzenth và Ngọc Giao tình nguyện đi đáp đường xe lửa Hanoi-Nam quan, kỳ vừa rồi để tìm tài liệu sáng tác. Thế nào các bô thày những gì ?

* Quyền tiểu thuyết tranh đấu mà Hợp Minh vừa mới viết xong là Ánh Mátu. Nghe đâu Hợp Minh định viết đổi thoại và cắt dàn thành một chuyện phim nữa. Có gặng nhé.

* Thuyết trình viên của phong trào văn hóa Việt Nam, Bàng bá lân, tuần rồi sở dĩ không nói về vấn đề nhiếp ảnh ở rạp Norodom được, nghe đâu vì ảnh hưởng thời cuộc.

* Cùng một chuyến đi với Huyền Quang, hình như có cả Huyền Vũ, cây viết phóng sự té nhị của nhật báo Tia Sáng. Thế nào ông bạn Huyền Vũ ra Hanoi chung sống với các đồng chí Mao sênh sáng mấy tháng lại vào à ? Bây giờ hắn là hết mơ tưởng lung tung rồi chứ ?

* Đỗ Tấn Xuân, nguyên thư ký tòa soạn tuần báo Quân đội nhân dân ở liên khu năm, đang viết lại tập chuyện dài « Đồng Chí » dày 2000 trang. Thế nào, Đồng Chí xác định lập trường rõ ràng đây chứ ?

* Nghe đâu Nguyễn huy Bảo em trai Ngọc Bích sắp sửa cho áo loát nhạc phẩm Vọng kinh kỳ.

* Mộc định Nhân hình như sắp sửa rời Hải phòng lên đường vô Nam. Thế nào sau Hương mùa loạn anh định cho ra cái gì đây ?

* Hình như Nguyễn-si-Tê, Thành Tâm Tuyền, Đoàn Quốc Sỹ đang cầm cự dựng máy và kịch. Anh em chờ đấy !

TÙY BÚT

MỘT BUỒI CHIỀU có bác thợ nề đi lang thang bên lề đời đê sông trọn cái phút cuối cùng của kiếp người cho đến ngày xé bóng. Lung cùm tay mõi, sau bao năm đẽm tắt cả sinh lực, tái hoa đẽ giúp gì cho xã hội mà giờ đây bác chỉ đơn nhận những buồn hận hơn là vui thú. Quang nhìn dĩ vãng, soái lại công trình xây cất, bác chỉ biết thót lên không trung những cảm hồn và không sao viết hết ý đời cho hậu thế !

Thỉnh thoảng bách bộ qua khu vườn xinh xinh đầy nhựt sống của ngàn cây đang nảy lộc đám chồi; bác nở một nụ cười khoan khoái nhìn mấy bức tường vôi trắng, ôm thầm kiên nhẫn che chở nắng mưa cho những mái tóc xanh chuyên cần học tập. Bác lẩy làm hài lòng cho hai bàn tay đã xay những bức tường ấy.

Nhưng phút vui chithoảng qua như cơn gió thoảng. Sang bên tè đường, bác nghe cò nhìn bức tường cao vời vợi ngát lung xanh của chiếc « Building » lộng lẫy mà trong mấy chiếc cửa sổ màu, ghép kính sáng choang vọng ra những điệu nhạc dâm cuồn điên loạn, những tiếng than dài ãn náo của những gã trai si tình hay của những tiêu thư bị tình phụ. Chao ôi ! Bác có ngờ đâu bao nhiêu tâm trí đã đỗ dồn vào đôi bàn tay đẽ xây bức tường mầu mịc, đường nét của nhà kiến trúc chỉ đẽ hoàn thành một công trình chứa đựng những bi ỗi, ô nhục của những con người bô nhộ bức tranh xã hội.

Chán nản, bác buông tay và rảo bước theo dòng đời vô tư. Nhưng bác bỗng dừng lại... Trên một khoảng đất rộng rãi vuông vức, bốn bức tường cao quá đầu người tua tủa những mảnh chai nhọn, bao bọc một thửa vườn xinh xắn.

Bác thầm tắc lưỡi : « Ôi kín cồng cao tường, thâm nghiêm quá ! Ô hay ! bác có biết ngày qua bác xây bức tường này chô đẽ canh phòng kè gian phi trộm cắp. « Nông nỗi quá ! Ta đâu hay rằng ta đã vô tình bảo vệ và duy trì một chế độ phong kiến khát khe mắt rồi ! Ô nhỉ ! Sau khi ta xây xong bức tường này biết đâu lại chẳng có những cô gái của lão chủ nhân đến tuỗi lấy chồng mà vẫn âm thầm đợi chờ số phận. Bức tường kia đã cấm ngặt các cô ấy không được quyền nhìn ra ngoài đẽ bao la tươi đẹp. Thì ra ta đã giúp cho lão chủ nhân lồng khuôn những cảm nghĩ của nènep Nho gia và bảo tồn tài sản lão một cách vững bền đến thế.

Cầm tucus, bác đi vội cho khuất cái gal mắt làm bác đái rãnh thè. Lung thingo lần theo con đường vắng vẻ của kinh thành, triền miên với những ý nghĩ mông lung thì đột nhiên một hình ảnh khác dâng vào đôi mắt bác như một con quỷ chặn đường. Lại những bức tường ! Những bức tường tua tua chông nhọn, chàng chí dây thép gai cao sừng sững bao bọc lấy những bức tường thấp lê rẽ, tăm tối gập lại thành những trại giam, những xà lim ghê rợn. Bác choáng váng gấp phải một luồng sát khí ứ đọng từ áu tật qua mũi bác. Từ những bức tường cὸn loang lổ những vết máu tiết ra một mùi tanh tanh của thịt người rã rời làm bắc phát ngấy lên và lịm người, song quá ánh hãi thùng.

Chính bác, chính hai bàn tay của bác và bọn đồng nghiệp đã xây nên những bức tường này chứ gi. Ôi ! Tân nhẫn quá ! Bác liên tưởng đến những cuộc tra tấn thảm trong mấy bức tường này. Bác nghe đâu đây những tiếng than thảm tuyệt vọng của những cuộc đòn roi trong bốn bức tường nhìn qua kẻ trong mà thèm khát bao la và đợi mãi mòn cho cả thè xác lẩn linh hồn chết dần trong chòi lao lung. Bác thấy thót lòng lại và uất hận đến vỡ cả quả tim khi tưởng tới tiếng nác ngã quỵ cuối cùng của một người sou can tra tấn phu phàng. Không ! Bác đâu có mạnh tân xây lên bức tường kia ! Mi có biết mi đã vô tình ghi lên thân mi bao nhiêu là tội ác ?

Ta rất mong mím mau
mau sụp đồ và
quyết không bao
giờ xài mi lên làn
nữa.

Ngao ngán lẽ
đời bắc phỏng
bước về xóm nhà
chen chúc những

NHỮNG BỨC TƯỜNG

của BẢO KIM

bức tường ghép sát nhau, có khói hoàng hôn lòa lên mờ mịt. Lặng ngâm giây lâu đát dân làm thanh lúc nhúc chui trong những bức tường mỏng manh, lè tè nhưng nó có một tinh thần bao dung lạ ! Những bức tường lem luốc vì tro than, vì bụi bặm lâu ngày bác cảm thấy nó hiền từ và nhẫn nại quá ! Nó cam chịu dùi nắng mưa qua tháng ngày, thèm khát một nước vôi mới mà che chở cho bao già đình nghèo nàn ; ngăn ngọn gió đông lạnh lẽo cho bao tâm hồn già nua thiếu mến, thiếu chiều, dung dưỡng thâu canh bao chí hướng mài miệt sáu đèn cho đến ngày rạng rỡ. Bác thấy nao nao một niềm thương mông mênh lớp người cơ cực cùng căm lòng đàm ấm sồng qua chuỗi ngày chua xót gói trong mấy bức tường kia.

Bác tự trách bác : « Chính ta cũng vô lý quá. Sao ta lại có thể đem hai bàn tay đẽ xây lên những bức tường chênh lệch thế ? Thị ra chính ta đã góp phần xây lên bất công của xã hội rồi ! Tại sao ta lại không đập phá những bức tường đầm máu kia đẽ xây lên những bức tường che chở nắng mưa cho đám trẻ thơ chui rúc học hành ? Taisao ta không lấy số gạch xây lên những bức tường phung phí xà hoa kia chỉ đẽ chất chứa những cuộc truy hoan trác táng của những con người cẩn thận và pha hoại xã hội đẽ bù đắp thêm cho những bức tường lè tè ở cái xóm lầm than này nhỉ ? » Uất quá, bác muốn thét lên một tiếng rõ to đẽ cho trần gian thức tỉnh !

★

BÁC THỢ NỀ THÂN MỀN CỦA TÔI ƠI ! Tiếng kêu thống thiết của bác mới chỉ là một giọt nước trong đại dương bát ngát kia thôi. Những bức tường ấy, bác ơi ! mới chỉ là một nét mờ trong bức tranh xã hội bao la này. Thực ra những bức tường ấy chưa đáng là nguy hiểm. Dầu sao hán cũng chỉ là những hình thức có sẵn đã xây lên từ lâu và hiện đang sụp đổ dần dần theo thời gian và sự sống quanh bắc, cởi mở của con người. Giờ đây, trên non nước ta và khấp cung thế giới đang hiện ra một bức tường vô hình, quy mô và còn có mảnh lực gấp muôn lần « Vạn lý trường thành » ngắn rợ Hung nỗi của Tân thùy Hoàng về mây nghìn năm cũ.

(Xem tiếp trang 33)

Truyện Văn Nghệ

LÁ THƯ XVIII

của ANH THI mến gửi

Bạn Tân Thành, Tân Đề Li (An Độ)

KHÔNG NGỜ ở tận chốn xa vời mà lại có người quan tâm đến tiền đồ nước tôi như các bạn. Đây không có phải là lời ca ngợi lẫn nhau, mà đích là lời biếu đồng tình của những « kẻ ở nhà ». Thực vậy, chúng tôi ở bên này xin hoàn toàn hoan nghênh ý kiến của các chị để nghị về việc gây VĂN NGHỆ cho từng lớp học sinh của thế hệ mới. Ý kiến của các chị là xác đáng.

Để dấy « thanh niên nam nữ nước mình bấy lâu nay sở dĩ mất gốc, văn nghệ sĩ sở dĩ dễ cạn nguồn sáng tác, một phần lớn là không phải là chúng ta đã không được hấp thụ cả một kho tàng di sản văn hóa, quý giá vô ngần xúc tích vô hạn, xưa và nay vẫn tiềm tàng ở trong biết bao nhiêu áng văn câu truyện cổ của An Độ và của Trung Hoa ? »

Quả có là như vậy.

Đa số nhân dân và, hối ơi ! cả da số văn nghệ sĩ nữa, đều mù tịt không biết qua một ly một tý gì về nền cổ học Đông phương, thi phỏng còn sống làm sao được ra trò « con người Đông phương » nữa, chứ còn nói gì đến « sáng tác ra những tâm hồn Đông phương » ?

Hơn thế nữa, ngay đến bao nhiêu tinh hoa của đất nước, mà một số rất đông chúng ta cũng không hề « được » biết tới — vì không được học tới — thì còn gì là gốc là rễ mà đòi tìm ra hoa quả đượm đàm tộc hồn nữa ?

Cho nên, nỗi lòng các chị, chúng tôi xin cả tiếng kêu gọi những ai cầm vận mệnh quốc gia hãy mau mau cải thiện chương trình và lè lối giáo dục, làm sao cho thanh niên như là thanh niên nào có khả năng văn nghệ được phép trau dồi

về nền văn hóa và văn nghệ Đông Phương, nếu không đậm đà hơn thì ít ra cũng bằng phương tiện và thời khắc dành cho công việc đào luyện văn hóa và văn nghệ Tây Phương: Không có lý nào mà một « ông » lú, một « cô » cù Việt lại thuộc lòng hàng pho sủ địa Tây Ban Nha, rồi ú ú các cao vút đời sống của dân Thái, dân Chăm, dân Hán, dân Nhật !

Riêng đối với giới Văn Nghệ thì lại càng cần phải có một căn bản văn hóa Đông phương ấm áp hơn nữa — hơn các bậc đàn anh hiện tại vì sống giữa bối giao thời nén kém cả các bậc lão thành Nho Gia lẫn các vị tán học Hy-La — có thể thì mới mong có nổi một đời sống tâm hồn đầy đủ cho nhân dân, và có được sáng tác phẩm sâu rộng cao siêu cho văn nghệ sĩ.

Nghĩ vậy, nên mong các chị ở bến hay có lưu tài liệu về nền văn hóa Ấn Độ, rồi ghi chép lấy, gửi về đây phò biến, cũng như chúng ta đã phò biến nền Văn hóa Tây phương trong ngót thế kỷ nay.

Đa tạ và mong đợi

A. T.

Kỳ sau :

TÂM TÌNH VĂN NGHỆ



VII
(Đời Mới số 157)

VÀ chúng tôi đã thấy được những gì ?

Hoài ơi ! Chính ngay cả Hoài nữa, Hoài đã thấy những gì ?

Hoài cũng như hai đứa chúng tôi, Hoài mới thấy có « tác phong » ty tiện của bè lũ Tỉnh ủy và Khu ủy vì đó kỹ mà tim đủ cách để « dày » cho kỹ được chúng tôi lên Trung Ương thôi, chứ Hoài chưa thấy... Hoài chưa thấy hết...

Này dày ! Hoài xem, vì cố giữ cho vẹn toàn sự khát của giải cáp chúng tôi mà tôi đã tự cắn nát cánh tay mình ra để chống lại sự ám ốp cảm dỗ mỗi khi đêm trường canh vắng, trên con đường lên Việt Bắc, lỡ phải... đồng tịch đồng sàng với nhau. Ấy thế mà, tới Trung Ương, « họ » đã nhìn chúng tôi bằng cặp mắt soi mói « như thể lột trần người ta ra áy thôi », giữa lúc họ hô hào hào quan niệm luyện ái mới... « nghĩa là cứ bùa đi : Vợ chồng không phải là « tư hữu » của nhau cơ mà ! »

Thì hai đứa tôi chỉ còn biết cười thầm, lấy yên lặng ra trả lời họ, và theo giọng giáo hữu Cơ đốc mà lòng tự nhủ lòng : « Tin Đạo chứ linh thể nào được người... theo Đạo ? » Cho nên, mặc cho cái thiên hạ non nớt nồng cạn kia tha hồ mà thia bùa mà chè bài, phè binh kiêm thảo, chúng tôi cương quyết chịu đựng tất cả — không phải vì hèn, mà chính là vì căi tiến.

Mãi rồi con sóng gió cũng qua đi. Nghĩa là sau một thời gian Tống Tấn Công chúng tôi, thì họ bắt chúng tôi mỗi người nhận một công tác khác hẳn nhau.

Dĩ nhiên là câu chuyện phục hưng Ca Kịch cổ diễn, tuy là công đầu của nàng (và của cả Hoài nữa) rồi sau đó họ sẽ thực hiện đúng kế hoạch của nàng và của tôi diệp lèn, song trước hết là họ hãy xoá tuột đi dã — vì họ cho hai đứa tôi « vì cảm tình cá nhân với nhau » mà đưa ra « vụ » đó ! Dĩ nhiên là họ phải nàng sang Trung Hoa, gọi là luyễn nghề, nhưng kỳ thực là dã... trước hết là xa tôi đi, và sau là dã... tay não nàng.

Còn tôi thì... họ triệt để áp dụng chính sách « Nồi vỡ thì về cầu Nôm, con gáy nổ mồm, vỡ ở với cha » : họ « trả » tôi về Mao Chủ Tịch, lấy có là tôi người của Trung Cộng biệt phái về làm việc ở Việt Nam nay xét ra công tác chiến đấu ở Triều Tiên cần đến nàng lực của tôi hơn thi, mĩa mai chua ! « Vì tinh thần tương trợ

Đời Mới số 163

★ VIẾT LÊN KHÔNG TRUNG

(BÌ KỊCH LIÊN HỘI)

của Hoài-Nam-Hoài gửi Phong Trần Tiểu



thân thể của nàng...

(Anh nghiêm đầu nghe nhìn về phía buồng ngủ: Tôi nhìn theo: qua tấm cửa kính dưới ánh đèn « chấp chờn = veillense », bóng Nàng hồn len, khuôn mặt mờ mờ ngồi ngồi như hình ảnh Đức Mẹ Đau khổ = Mater Dolorosa » vậy).

Nàng vỗ dòng dõi nhà quan. Để nàng lại làm thiếp. Do đó từ tấm bê nàng đã ghét cay ghét đắng chế độ quan liêu và chế độ đa thê. Nàng làm Cách Mạng là vì « lẽ » đó.

Thế rồi, sau năm năm hoạt động Đảng nàng mới « bừng con mắt dậy, thấy mình... làm to ! »

Lắm vì đã tưởng Cách Mạng Tháng Tám vừa giải phóng nỗi dân tộc lại vừa giải phóng nỗi con người — nhất là con người dân bà nông thôn. Thị nàng đã tinh mộng: mỗi ngày tranh đấu là thêm một ngày dân tộc lao đầu vào vòng lây thuộc ngoại bang (ngoại bang đó, thưa lại là ông Tàu !), mỗi ngày tranh đấu là thêm một ngày phụ nữ nông thôn biến minh thành lợn « nô lệ cái » (nô lệ xác thịt cho mấy ông thương binh, cho công tác tiếp vận; nô lệ tinh thần cho mấy ông cán bộ Đảng: bỗng nhiên thấy chồng cũ của mình hóa ra lạc hậu, kém hẳn cán bộ Đảng về mọi mặt, nên thi nhau ly dị để tái giá với các d.c. chính tông).

Riêng đối với nàng thi lại còn thảm thia hơn nữa là vì nàng vừa tới tuổi dậy thi thi vừa nhận rõ ra được hai định luật gang thép này :

Một là đời sống kinh tế nông nghiệp trói buộc người dân bà vào mọi việc ruộng đồng bếp núc và nhất là vào việc... dã — dã ra « phương tiện sinh sản sống » tức là trẻ con càng nhiều bao nhiêu càng hay bấy nhiêu — do đó chế độ đa thê là một chế độ... than ôi ! hợp lý nhất cho xã hội nông

nghiệp; phòi thế Đảng càng hô hào giải phóng phụ nữ chừng nào thì phụ nữ càng hóa ra nô lệ thêm chừng nấy.

Hai là cơ thể — tức là về sinh lý — đàn bà chóng già hơn đàn ông, nhất lại là dưới chế độ kinh tế nông nghiệp, « phụ nữ lao lực như con vật vậy » thì không tài nào một người đàn bà « phục vụ » nổi một người đàn ông được: chỉ trong một thời gian rất ngắn thôi, người vợ đã « bẽ ra ròi », so với người chồng... thế thi tránh sao nỗi chế độ đa thê ? Ở Tàu phương, tuy muốn tìm lối thoát để minh tự lừa minh bằng chế độ, được gọi là độc thê, song kỳ thực thi nếu không dám minh vào con đường ngang tắt là chế độ « nhân tình hờ » (chồng hai ba vợ, vợ hai ba chồng) thì lại sa vào con đường tắc hậu : chế độ mãi dâm, tức là chế độ... đa thê. .

Công cộng... và công khai, lại còn tệ hơn chế độ đa thê chính thức của Đông phương gấp trăm lần nữa. Cho nên dù có đem toán học ra mà giải quyết theo lối Hoa Kỳ (tuổi người chồng đem chia đôi rồi cộng với con số 8 thì ra tuổi người vợ ; ví dụ : $40/2 = 20 + 8 = 28$) thì người vợ Việt Nam bao giờ rời cung... phải già hơn người chồng (trai 30 tuổi đang xoan, gái 30 tuổi đã toàn về già).

Thế cho nên... Hoài ạ, Hoài nghe nguyên văn lời nàng « thuyết trình » với tôi, cái tôi hôm đó :

—... Thế cho nên, trước khi ra đi, em thấy chúng ta cần phải giải quyết sòng phẳng với nhau cái câu chuyện mà đám thiền hạ làm thường, ở cả Khu Bốn lăng ở đây, họ vẫn xỉ xão to nhỏ cùng nhau : đó là « Vụ » anh và em. Họ đã nhỏ to những gì ? Trước hết là họ buộc tội em say anh vì anh « cao cấp » ! thi... thang qua điểm đó vì bây giờ anh... bị hạ tầng xuống cấp xã, hơn nữa anh bị coi như bị khai trừ khỏi Đảng rồi. — (Còn tiếp).

Ôn an Ơn

MỘT CUỐN PHIM, MỘT BÀI HỌC...

Bài của NHẠC LANG

MẶC DẦU phải đương đầu với một loại phim kỳ lạ mới sang Việt Nam lần đầu tiên — loại phim nói (mà cứ phảng lyling!) — phim « *Tình Trong Thời Loạn* » vẫn thu hút được nhiều khán giả.

Tuy lời quảng cáo không bảo là phỏng theo « *La valse dans l'ombre* », nhưng khi xem ta vẫn phảng phất cảm tưởng xem « *La valse dans l'ombre* ». Nhưng là một « *La valse dans l'ombre* » có ý thức về nhiệm vụ lịch sử của mình. Ra về, tuy có buồn thật đấy, nhưng là cái buồn không đến nỗi... quá lâng mạn, quá buông xuôi. Cũng lấy chiến tranh làm bối cảnh cho một mối tình tan vỡ « *Tình Trong Thời Loạn* » lại khéo lồng vào được sự sa đoa của một chủ nghĩa, sức mạnh quá ư tàn khốc của một chế...

Lời giáo đầu bảo Hoàng Sĩ là nạn nhân của chế độ đại gia đình. Không hẳn đúng. Có lẽ hảng Mỹ Văn muốn đánh đúng tâm lý dân tộc ta chẳng? Chả hiểu. Chỉ biết là chế độ ấy bên Nhật, chả mấy khắt khe. Ép em mình (một cách rất cưỡng đầy nhé!) phải lấy vợ... đẹp thi kề cũng thù lợ. Người chị dâu đất Phù tang còn tốt hơn người chị dâu, thím dâu đất Việt xưa loạn loã. Và cũng nhờ cái ép uồng ấy mà Hoàng Sĩ mới gặp được Bích Thu. Như vậy oán trách mà làm gì?

Ú, thì chuyện phim nào có nhấn mạnh điểm ấy. Thi hàng năm, trên 700.000 người chen chúc nhau, chờ đợi đến hàng giờ để được chúc mừng và chiếm ngưỡng Hoàng Gia trong có 6 phút đồng hồ, hả chẳng chứng minh điều ấy?

Không, chế độ mà dân tộc Nhật ghét nhất, ghét đến dám bỏ lòng tự ái quốc gia sang mặt bén, mà lột trân sự thật ra không phải là chế độ trên. Người xem phim ghét thẳng « Hùng hiến binh » bao nhiêu thì người Nhật

dàn — dù tiềm tàng hay thất bại đi nữa — mà lại nhò đến tay kẻ thù của đất nước họ, hạ giùm. Song đó là một sự đòi hỏi quá sức chăng?

Lá cờ Nhật lặng lẽ gục xuống với tên hiến binh đang quấn quai trong hấp hối mà vẫn ôm mộng bá chủ (cố với được thanh gươm oai quyền) kết thúc một chế độ. Thi lá cờ Mỹ nghênh ngang trước dãy nhà chọc trời, lại mở đầu một chế độ. Xáo trộn và xáo trộn! Người con gái Nhật có tiếng nết na từ bao thế kỷ bây giờ đổi hẳn. Cứng hồn, cứng hit, cứng o.k, cứng « xuynh », cũng « hốt » tràn đường. Và người thanh niên Nhật đâu còn là những trang « võ sĩ ». Đầu còn « giữa đường thấy chuyện bất bằng mà tha ». Lợi dụng chuyện bất bằng là khác. Thi lão Điền Bộ (đại diện cho một lớp nhà giàu mới mọc, nhớ cuộc thế đổi thay) chẳng đã vung tiền để cướp lấy một cái đức hạnh của cô gái (hay là một lớp người cũng thế) nết na, trung kiên, nhất là cô Bích Thu sao?

Về phần cô Thu, bảo là vì cô muốn hy sinh. Thi cũng có thể thật. Song câu chuyện bán minh đối với Á đông đâu phải là chuyện không dẫn do Mắc nẹn đến cùng cực như gia đình cô Kiều mà cũng lắm cảm giác, lắm suy nghĩ rồi nàng mới dám hy sinh. Thi thử bảo với 1 cô bạn gái — dù là thân thế mấy đi nữa — mới mang bệnh Bích Thu lại dám hy sinh đến mức ấy? Phải chăng áp lực kim tiền đã lay đến rẽ đạo đức?

Dù sao tinh thần phụ nữ phương Đông vẫn phản động lại. Lòng thương của Bích Thu đã cứu vớt lại nhiều. Xã hội đặc mùi vàng, mùi đồng thi ta cũng lợi dụng để mà có tiền. Bích Thu đã làm. Song đó chỉ là một phuong tiện (vì là phuong tiện để thành công) để di đến một cựu cảnh đẹp và trong trắng.

Và phải chăng cái chết của Bích Thu là một phản động mạnh nhất?

Về điểm chết của Bích Thu, riêng tôi, không đồng ý mấy.

Xã hội mục nát thật đấy, xã hội bắt công thật đấy. Sống mà làm chi, ở trong hoàn cảnh ấy mà làm chi. Thoát, thoát, cần phải thoát. Nhưng thoát lối nào? Đào ngũ (như Hoàng Sĩ), chết? Tiêu cực cả.

Tại sao Bích Thu không cùi nói sự thật cho Hoàng Sĩ để mà làm lại cuộc đời. Cả hai kinh nghiệm bản thân, với những thắc mắc tâm hồn, hẳn là sẽ hiểu đời nhiều hơn, và cuộc đời làm lại hẳn sẽ đẹp đẽ hơn.

Thi sao? Hoàng Sĩ, Bích Thu ơi! không làm lại cuộc đời?

ĐỜI MỚI số 163

GIAI THƯỞNG OSCAR 1955

cô TẬ KỲ DUYÊN thuật

HIỀU QUA VỀ GIẢI THƯỞNG « OSCAR »

Năm nay, giải thưởng Oscar phát lần thứ 27. Tên Oscar ra đời thật là một chuyện ngẫu nhiên. Mùa xuân 1927, một số người có nhiệt tâm về nghệ điện ảnh dự định mở một Hàn Lâm Viện, mỗi năm lại phát một số phần thưởng (bằng tượng đồng) cho những phim ảnh đã mở đường phát triển cho kỹ nghệ điện ảnh. Ông tổng thư ký Hàn Lâm Viện năm đó trông thấy tượng đồng, buộc miếng mà kêu lên rằng :

« Ô, giống tượng của chú OSCAR của quá! »

Tên OSCAR có từ đó.

Năm đầu, Oscar chỉ phát tấm giải thưởng. Phim « *Cá sĩ âm nhạc jazz* » và hai diễn viên Emil Jannings và Janet Gaynor được phần thưởng ưu hạng. Còn 5 giải khác phát cho những phim khá nhút trong năm, về dàn cảnh, về thủ thuật, cảnh trí hay trang hoàng. Càng ngày, phần thưởng càng tăng...

Năm 1929, lại thưởng thêm về phim nói, 1930 về đối thoại, 1931, về hoạt họa, 1934 về âm nhạc và cơ quan sản xuất phim, 1936 về màu, nam nữ diễn viên thủ vai phụ và các người phụ lực dàn cảnh, 1937 về lời ngắt phim, 1941 về những bài hát trong phim; 1942 về những kết quả đặc sắc, 1950 về tất cả những thành công kỹ thuật khác.

Có diễn viên được 4 giải (John Ford), có phim được một lần 27 giải đủ các hạng (Ève). Thế mà... Alfred Hitchcock (nhà đạo diễn danh tiếng) và vua hề Charlie Chaplin lại bị bỏ rơi.

GIẢI OSCAR 1955

Tối 31 tháng 3 vừa qua, tại rạp Pantages de Hollywood Bob Hope và Jean Negulesco đã thay mặt cho Hàn Lâm Viện Nghệ thuật và khoa học điện ảnh Mỹ ra tuyên bố kết quả. Bob Hope có nhấn mạnh (giọng cảm động): Hàn Lâm Viện cố phát triển nền kỹ nghệ điện ảnh về kỹ thuật cũng như về nghệ thuật. Đành rằng đây là một kỹ nghệ nhưng không vì thế mà chúng tôi quên giá trị nghệ thuật...

5 ngàn người đến dự, trong đó có cả Marlon Brando, Bing Crosby, Frank Sinatra... vỗ tay vang lên.

Và đây những phần thưởng Oscar 1955:

Nam diễn viên: Marlon Brando

Nữ diễn viên: Grace Kelly

Phim ảnh xuất sắc: Trên các bến tàu (Sur les quais). (1)

Phải kể ngay rằng phim này đã chiếm 7 giải thưởng OSCAR liền trong năm nay; kể cả phong cảnh, đạo diễn mỹ thuật, trang trí về loại phim thường, lịch sử và đối thoại... Phim *Địa Ngục Môn* (Nhật Bản) được 2 giải về trang phục. Phim *Hai mươi ngàn dặm dưới bể sâu* được 4 giải về kết quả đặc biệt, trang trí đạo diễn mỹ thuật phim màu và trang trí.

Và cũng nên nhớ năm nay Greta Garbo được giải lần đầu tiên... về hình dáng.

Nhắc đến anh chàngtron gàng Marlon Brando, chúng ta còn nhớ những buổi di chơi hào hứng « bạt tử » trong lúc cả hàng phim đang ngồi chờ anh ta. Nhưng chuyện đó (đọc tiếp trang 44)

(1) Một dịp khác chúng tôi sẽ nói rõ về cuốn phim này.

ĐỜI MỚI số 163

CHUYẾN SANG NGANG

(đè thân tặng M.H., con người ấy tôi đã gặp trong một chuyến sang ngang).

Tôi gặp người ấy ven bờ sông miền

Long Thuận,

Trong đêm vui, trời lặng... sao lừa thưa,
Mi nghiêng nghiêng, vầng trán lạnh!.. biền bờ
Đôi khóc mắt yêu yêu tình văn nghệ.

Tôi là lính chiến của giòng đời thế hệ,
Bụi hào hoa đã bạc trắng áo trường chinh,
Lòng say say hướng gió nhẹ thanh bình,
Mơ no ấm yên vui về thôn xóm.....

Tôi gặp người ấy.....
Người ơi !.... không lưu luyến ? ?....

Bởi vì sao, xin giải đáp giúp đi
Đè tôi bàng khuân ba buổi sáng lạnh! đường về,
Không chắc lắm rồi đây còn gặp gỡ !

Bởi vì :

Tôi là kè xèo mộng bài hò, quên viễn xứ,
Máu dân cờ cho sông núi bình yên,
Còn người thì ;

..... xa lâm ! hai miền
Là ảo vọng ? ? . . . dù rằng tôi tha thiết !

Nhưng :

Xin chờ hiều thế này là vĩnh biệt,
Cố tìm di :

Tim xanh tươi trong tàn héo đã qua rồi,
Nhặt đau thương dè dựng một ngày mai,
Ngày mai ấy . . . tung bừng, không nói hết . . .

Tôi và người ấy không bao giờ vĩnh biệt,
Hẹn cùng nhau gặp mãi chuyến sang ngang,
Gói niềm thương gán lại cả miền,
Cho tình nước và tình đời không nứt rạn !

Cho lúa hát Bình ca.

Cho gió lành, trăng sáng;

Cho lòng sông không khô cạn,

Cho lệ đời hết đọng ở trên mi,

Cho giòng sông Bến Hải hết phân ly,

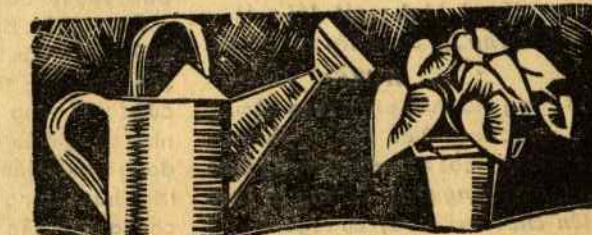
Cho tham vọng của loài người thêm tái diễn...

Tôi và người ấy,

Người ơi ! Ta xin hẹn :

..... Chuyến đò ngang . . .

VIÊN LĂNG



BÌNH thơ ban

DUY VIỆM

của cô TẠ KỲ DUYÊN

NHẬN ĐỊNH

BÀN VỀ toàn diện bài thơ, Edgar Poe đã từng nhận nhau:

« *Thơ là âm nhạc cộng với tư tưởng* »

Đó là lối phân tách gây gợn. Thật ra phải là một lối hòa hợp tài tình ngay khi sáng tác, hơi thở tuôn trào điều hòa, chứ không phải là nhò năn và mệt mỏi rã rời xén tư tưởng vào.

Thì và ca đi đôi với nhau là thế.

Lịch sử thi ca Việt nam đã từng chứng minh: thề lực bát lèn đèn cao độ là hát trống quan, cò lă, hát ru, hát nỗi nêu, hò mót nhì... thề song thất lục bát lèn đèn cao độ thành ra hát nói. Các nhạc sĩ phò nhạc các bài thơ chính đã thẩm nhuần ý nghĩa đó.

Và cũng đê ghì rõ: thi ca không thể là một lối tuyên truyền trực tiếp, mà tự bản chất rung cảm đã được sắc khi tuyên truyền rồi. Thúc đẩy bằng tiềm thức, bằng cảm quan, bằng vô ý thức phát động. Trong cảm đã phát khởi năng lực đấu tranh.

Al mà xóa bỏ được nỗi niềm riêng tư.
« Al bảo rằng đời không nhớ, không thương ».

Miễn là hòa hợp điều hòa với tình cảm mọi người, với Niềm Thương Yêu rộng lớn.

Vì đó là sự thật!

Trình bày nỗi niềm thương đau đồng thuyền, đồng hội:

Quên sao được một bình minh
Ra đi sông núi nặng tình chia phôi

Ly tan là chuyện đã rồi
Mà sao mây nước bồi hồi nhớ thương.
Đè rồi nhận định tình trạng mà tin tưởng :

Hương thanh bình ngát đói môi
Ngày mai dựng lại cuộc đời sáng lươi.

HUYỀN VIỆM

Nhạc trong thơ nhở niềm rung cảm.

Ngày trước Xuân Diệu hán đã cảm xúc rào rạt mới ghi nỗi « Sương nương theo trăng ngừng lung tròn, Tương tư theo lòng lên chơi với » hay cụ Nguyễn Du đã diễn tả:

TRANG 30

chân tiến vào. Thơ nhắc nhở người đọc mê những lý thuyết lạ kỳ, quên cả đồng bào, dân tộc quay về với cội, nhìn vào con người toàn diện và xã hội tiến bộ mà làm phương tiện dẫn đạo.

*

Ngày nào, chúng ta sung sướng nhìn cuộc đấu tranh vì chính nghĩa, giải phóng dân tộc, cứu lấy giống nòi: thi ca nhở đó mà vươn cao.

Nhìn cuộc đấu tranh đã bị lợi dụng, kế hoạch, chỉ huy mù quáng, ráo riết: thi ca xuống dốc.

Bài học kinh nghiệm lịch sử và riêng về thi ca, cũng là một dịp cho thi sĩ và chiến sĩ tự giải quyết vậy.

Này đây, cái thời kỳ:
Với bàn tay ấy ở trong tay
Tôi đã vui quên hận tháng ngày
đã qua rồi!

Thời kỳ phát khởi đầu tiên:
Máu lệ rò hoài nhảm chán
Lòng tham rao rực điện rồ
Hy vọng hão huyền vụng dại

Nụ cười lên môi héo khô.
Môi không tươi, hoa không nở, mắt
không mờ.

Thương tiếc làm chi một nắm mồ!
cũng đã qua rồi!

Giờ đây phải phản kháng tranh đấu
như đại thi hào TAGORE thường ca ngợi:
Nhân loại phảng phất hương hoa
Thời gian chờ đầy ánh sáng,

Đau thương, nắn nỉ thêm hoài
Lòng người thanh lương vô hạn!
Chiều xuống nhẹ
Vũ trụ hân hoan

Cuốn phảng di bao máu lệ tham tàn.

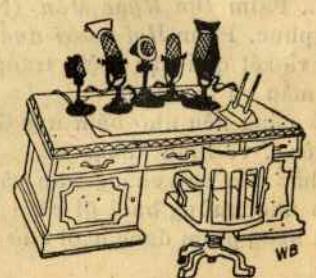
(H.C. dịch)

Tự hào rằng: con người nhược tiểu đã
bú mớm nhiều sắc thái của thời đại nên
tiềm lực đấu tranh hào hùng.

Tự hào rằng nền thi ca phương Đông
đã thủ vai trò quan trọng trong công
cuộc xây đắp bần thề con người, có quá
trình phong phú và viên ánh tươi vui.

Tự hào thi ca đã, đang và sẽ phát huy
cá tính, năng lượng, năng lực, thúc đẩy
văn hóa tiến bộ. Người Việt say mê tranh
đấu mà ca:

Ngày mai cờ mờ màu tươi
Xem thơ muôn diệu, cả cười Tự Do.



ĐỜI MỚI số 163

CHỦ NHẬT Giải trí

CÂU ĐỐI

Câu đối của ông Hoài Lộc đã đăng trong Đời Mới tôi xin đối như sau đây:

Vé của ông Hoài Lộc:

Đất thịt trơn như mỏ, giờ đến hàng
nem chả muối ăn

Xin đối:

Hàn da lạnh thấu xương, tách về
xóm bác tim hờ ấm.

LÝ TRƯỜNG XUÂN
(Nam Vang)

TOÁN ĐỐ

Một người chủ trại có 13 con gà tây, nuôi trong tám tháng mất 13.104 quan tiền thóc, biết rằng giá 35 quan một cân thóc. Người chủ trại hàng xóm có mười hai con gà tây nuôi trong chín tháng với giá 40 quan một cân thóc. Hỏi người này tốn bao nhiêu tiền? Biết rằng những con gà của hai người chủ trại ăn bằng nhau.

BÀI GIẢI

Số lượng thóc mà 13 con gà tây ăn trong tám tháng là:

1 kg x 13.104 : 35 = 374 kg 400

Mỗi tháng, một con gà tây ăn hết một số lượng thóc:

$$\frac{374, \text{kg } 4}{13 \times 8} = 3, \text{kg } 600.$$

Chủ nhân!!!

PHÁ RỪNG

Một hôm Ngốc đi hớt tóc. Anh thợ cúp thấy tóc Ngốc rậm, liền diễu Ngốc.

— Đầu bắc tựa như một đám rừng ở đằng kia.

Lúc cúp tóc xong, Ngốc đi thẳng lại chỗ viên kiềm làm đứng, khai rằng:

— Người ta đang phá rừng.

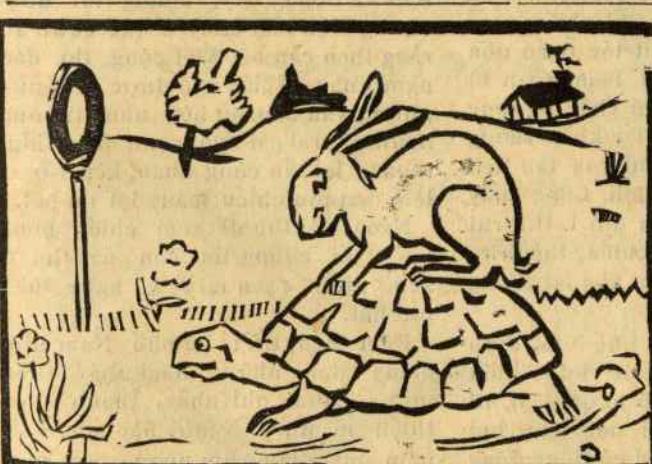
Nhân viên kiềm làm gạn hỏi Ngốc:

— Ai đã phá rừng?

— Anh thợ cúp tóc.

— Anh thợ cúp làm những gì?

— Anh nói đầu tóc của tôi như một đám rừng ở



Khi thỏ và rùa chạy đua và thỏ muốn... khỏi mệt
(Tranh vẽ của Samedi Soir)

đảng kia, và anh đã cắt mặt rồi.

Nhân viên kiềm làm!!!

BẠN ĐỌC CƯỜI

THẦY GIÀNG :

Tạo vật sinh ra không có gì vô dụng cả.

Vi dụ mũi đê ngửi tai đê nghe, tay đê rờ mó, v.v...

Một trò nhỏ nhanh nhẹn đứng dậy hỏi thầy:

— Thưa thầy, bộ vú đùn ông đê dùng đê làm gi?

Thầy??

THI CÀNG CUA

EM: Anh ôm vở đi đâu đó, không ở nhà mà chơi với em hả?

ANH: Anh phải đi học đê vài bữa nữa thi công cua.

EM: Thi càng cua mà cũng phải học à! Anh ngó con Lan nó có học chi mô mà nó bέ thật nghè...

ÔNG MUỐN HAI CON?

Trong một túi diêm, ông khách nọ kêu tên bồi đến vào bảo:

— Sao trong ly có một con ruồi?

— Thưa ông, thê ông muốn hai con?

NGÀY THƠ

— Má ơi, khi người ta chết thì thành bụi phải không má?

— Phải.

— Thế thì ở dưới nền nhà có biết bao nhiêu người chết hở má?

ĂN THỊT NGƯỜI

Một thợ săn người Anh, sau giờ săn bắn mệt nhọc, ngồi nghỉ dưới gốc cây và bày đồ ra ăn. Đang cầm đũi giàn gãy say sura, chợt một chú mèo trước mặt tiến lại.

Người thợ săn lên tiếng:

— Ở đây anh cũng ăn thịt này?

— Không, tôi chuyên mòn ăn thịt người!

NÓI TIẾNG PHÁP

Ông khách:

— Có anh ở nhà không chị?

Bà vợ « gạo » pháp vẫn trả lời:

— Thưa ông, « mamaison, aller absent ».

Ông khách ôm bụng cười như nắc nẻ và chạy không kịp.

HOÀNG THÀO

(Huế)

— Khi thỏ và rùa chạy đua và thỏ muốn... khỏi mệt

(Tranh vẽ của Samedi Soir)

Các bạn khéo tay bắt chước

sẽ có một con thỏ trên tường

TRANG 31

MỘT CHUYẾN ĐI THĂM MIỀN NAM TRUNG CHÂU BẮC VIỆT SAU NGÀY 20 THÁNG 7-54

(Tiếp theo số 162)

PHẢI chặng dir hương của tràn giao tranh và oanh tạc cách đây một tháng trời? Thấy thành phố hoang vắng quá, chúng tôi hơi rờn rợn.

Gặp một cụ già thất thểu qua đường chúng tôi xuống xe hỏi thăm chỗ trọ. Cụ cho biết thành phố bị oanh tạc cách đây hơn một tháng, muôn tim chỗ trọ phải di cách đây ba cây số. Ngậm ngùi nhìn thành phố Phủ Lý trong điều tàn, chúng tôi hơi hả lên xe dap.

Trên đường đi tới thành phố Nam Định, nắng tháng bảy chang chang như đồ lửa xuong ruộng đồng, hai bên dia quốc lộ số một, dòng chiêm phoi minh khô cằn nứt nẻ với những cây lúa héo hắt. Xa xa người và người lúc nhúc đang gắng gõ dùng nhân lực để khuất phục thiên thời. Những con người cản di trước hai uy lực ấy, giờ đang cắn răng, nuốt mồ hôi, phoi da sạm nắng cho mặt trời thiêu đốt, coi thường gian... khò, truyền tay nhau từng gầu nước từ những chuôm ao xa lắc vào ruộng lúa gần khô héo, hi vọng vớt vát được một phần nào hoa màu.

Nắng vẫn cứ ngùn ngụt bốc lên và người cứ gắng gõ chuyên nước cho lúa khỏi chết khô.

Những tiếng hò lơ đã phát động nhân lực vun vút lên, đầm ấm lại. Nhưng càng đi tới gần thành phố Nam Định bao nhiêu tiếng hò lơ càng ròn rạc bấy nhiêu. Phải chăng sức người có hạn. Cố gắng thi đua đến độ mệt mỏi, tinh thần ròn rạc?

Đây thành phố Nam Định dưới chế độ mới

Cách thành phố Nam Định ba cây số chúng tôi đã bị loá mắt lên vì mầu cờ đỏ chói. Thành phố Nam Định, nhà nhà cửa khép hờ hững nhíp sống hình như còn ngõ ngàng lâm.

Hè phố đông đặc người, mầu nâu và mầu ka kí, mầu xanh công nhân nổi bật lên. Chợ Rồng có vẽ hơi vắng hơn

hoặc G.M.C. của quân đội Việt Cộng vừa qua đường.

Có một điều lạ là hẽ Việt Cộng vào tỉnh nào là tỉnh ấy có một cái chợ trời xuất hiện. Vườn hoa thành phố Nam Định đã được các con buôn biến thành một « chợ giời ».

Sản vật từ khu tư mang ra được bày ở đây vô khồi. Sa sỉ phẩm từ Hanoi vào cũng chẳng kém gì, ngự trị khắp chợ. Nhà nào tung tiền đóng gạo, có cái gì bán được cũng mang ra bày bán.

Tôi ra bến Thóc chơi vào một buổi chiều nắng thu hiu hắt. Hời oi! bến tàu Nam Định sao lại hoang vắng thế này? Phết phơ vài chiếc thuyền mành dầm chục chiếc tam bǎn, dầm « ca nô » và mấy chiếc tàu chạy sông. Nhìn sang nhà máy sợi, nhà máy im lìm trong hoang vắng, với những ống khói vuơn lên không trung tê lạnh, không một đợt khói.

Bộ mặt thành phố Nam Định dưới bóng đêm

Chiều về thành phố Nam Định nhộn nhịp hồn hồn, người và người từ khắp ngả đồ ra đường phố. Tiếng trống rập luồng rộn rã vang vang. Tiếng loa quảng cáo của đoàn chóp bóng lưu động òn ào như rót vào tai thiên hạ. Nghe tiếng loa quảng cáo tối chiếu phim Việt Nam kháng chiến, giá vé năm chục một người. Chúng tôi ăn cơm xong ba đứa vội vã giải nhau ra địa điểm chiếu bóng mua vé. Địa điểm chiếu bóng là sân nhà thờ, chung quanh quân đội Việt cộng súng lăm lăm di tuấn.

Trong sân nhà thờ người và người bó gối ngồi chen chúc hướng về phía mản bạc. Chiếu bóng lấp tiễn vào cửa sổ nhưng đoàn chiếu bóng lưu động thu được khá nhiều tiền. Vì ít ra số khán giả mỗi buổi tối cũng có tới vài ba ngàn. Ngồi xem chiếu bóng lối « cá hộp » này, chúng tôi được chứng kiến lâm chuyện tức cười. Dù rằng theo cán bộ Việt cộng thì đám người này đã giác ngộ được một nửa, nhưng vẫn còn hủ hóa như thường, nghĩa là trai gái ngồi cạnh nhau thỉnh thoảng lại tần công nhau, kêu i ó cả lên, đèn pin chiếu loáng lái im hết.

Ngoài cái thú di xem chiếu bóng, buổi tối chúng tôi còn cái thú di xem nhảy « son mì » và nghe thiêu nhí hát.

Bây giờ ở cái thành phố Nam Định ngọt bụi này có cái thú vị độc nhất là ngoài đường vắng ô tô qua lại, đi đạo phố không bị cái nạn người bụi nữa. Thỉnh thoảng mới có tiếng động cơ nổ lướt qua, nếu ai tờ mờ ngó ra thì in như rằng một chiếc Molotova

(còn tiếp)

ĐỜI MỚI số 163

THẾ NÀO LÀ MỘT TẤM ẢNH ĐẸP

(tiếp theo trang bìa 2)

công về bố cục rồi.

4) **ẢNH SÁNG.** — Nói tới ảnh là nói tới ánh sáng. Không có ánh sáng là không có ảnh. Ngoài nắng hay trong đám, về đêm có trăng hay tại phòng chụp có ánh sáng điện, có ánh sáng thì mọi vật mới có hình thù. Ánh sáng càng mạnh bao nhiêu thì hình vật càng rõ ràng bấy nhiêu. Chỉ cần đứng đúng chỗ tức là biết dùng ánh sáng — để tài được bật hẳn lên.

Ánh sáng nói, tả, và là tất cả của một tấm ảnh đẹp.

Ngày nay với kỹ thuật tráng phim in phông ảnh tiến tới kiện toàn, nhà nhiếp ảnh có thể dùng ánh sáng làm cứu cánh của sáng tác cho nền sự tra thích ánh sáng này hay ánh sáng khác đã khiến ta tìm được cả cá tính của tác giả nữa. Như ở đây ta thấy vài nhà nhiếp ảnh chỉ chọn phong cảnh không có nắng, hay sương mù để gác ra cái không khí của tranh; và trái hẳn lại, có người dùng trái sáng (contre jour) để tả những nhân vật với tất cả những góc cạnh của nó.

XÀ BÔNG THƠM

Thưa quý Bà,
Muốn đậm xinh đẹp
như ngôi sao màn ảnh
ANN SHERIDAN

Hãy dùng
mỗi ngày
trong năm

LUX
SAVON DE TOILETTE
LUX
SAVON DE TOILETTE

XÀ BÔNG

TRẮNG VÀ THƠM

ĐỜI MỚI số 163

mà nó vẫn đẹp vì nó chưa đựng nhiều cái hay nên ta trở nên dễ tính với phần xác có chỗ còn chê trách. Tác phẩm, cả trong địa hạt nhiếp ảnh vẫn là phản ảnh của tâm hồn. Nhà nghệ sĩ say sưa và thành thực đã để tất cả tim óc để cấu tạo chỉ coi chiếc máy là một phương tiện, đã giải được tất cả mình trong tác phẩm; nên nó nói, và người xem có thể thấy được tác giả ở trong.

Tả sự thật trám phòn trám, không thêm bớt như hội họa, không thêm tô điểm như văn chương mà còn phải bắt được đúng lúc, trách chí nhà nhiếp ảnh đôi khi vẫn chịu vài cái khuyết điểm về bố cục, về ánh sáng hay về kỹ thuật nữa.

Miễn sao ở ảnh, ta thấy được tác giả với cá tính riêng, với chất nghệ sĩ ở trong, và cả một sự rung động khi cấu tạo, như vậy đã đáng là một thành công rồi.

Kết luận

Một hôm người bạn nhiếp ảnh đưa cho chúng ta xem ảnh của ông. Đến mỗi tờ ông lại có dịp giới thiệu: ảnh này tôi chụp lúc ấy đường vắng vẻ quá, tôi đã phải đợi trọn một giờ sau mới có bóng người về chợ; nhưng chưa công phu bằng đám lá chúng tôi đã phải cởi giầy lội qua giữa ruộng bùn lầy mới kiếm được. Anh có nhìn không? Ở đây còn có cả con chồn chồn đậu nữa đấy!

Kể cho người xem lại lịch của cấu tạo, công phu của kỹ thuật, thông bệnh của tác giả vẫn là bệnh chủ quan. Chúng ta có cảm tưởng ở dưới mỗi bức ảnh phải có một bản cáo thị tràng giang đại hải in đủ một quyển sách để bắt ta phải thích. Sự thực không phải thế, tác phẩm, nếu có giá trị đã đủ thay mặt người sáng tác để nói với người thường lầm tắt cả rồi, và, trái lại, nếu nó không tự nói được thì dù tác giả có thêu dệt những lời hoa gấm, những đầu đề bay bướm đến đâu cũng vô ích mà thôi.

Quá thế, phần xác tấm ảnh biết nói bằng đường cong nét thẳng, bằng bố cục, bằng ánh sáng. Phần hồn tấm ảnh nói ý của tác giả, nói nghệ thuật đến đâu, nói óc sáng tạo nghèo nàn hay phong phú.

Ở tấm ảnh một phần nói được, tức đã có giá trị rồi. Khi cả hai phần đều hoàn toàn thì ảnh đó đã trở nên kiệt phẩm, và khi ấy vượt phạm vi tư hữu, nó trở nên sản phẩm của thời đại, đáng để mọi người nâng niu.

NGUYỄN CAO ĐÀM

TRANG 33

VIII
BỆNH QUÝ THUỐC TIỀN

BỆNH QUÝ át có thuốc tiền! lẽ thường là thế... Những căn bệnh của học sinh dù trầm trọng nhưng không phải là không thuốc chữa.

Đầu tiên 1 số huynh trưởng hướng đạo đã đề ý đến vấn đề này; họ đã họp, bàn nhiều lần để tìm phương đối phó nhưng vì không đủ phương tiện nên chỉ tiến tới việc mở rộng phong trào Hướng đạo, thu tập nhiều đoàn viên hy vọng kết nạp được đa số học sinh, để hướng dẫn họ, cải thiện họ theo tinh thần của hội.

Nhưng kết quả là hội có bành trướng rộng rãi, tới 3 châu trong một thành phố, chẳng lấy gì làm to lầm chăng nữa, với tinh chất tiêu tư sản và cái kỷ luật khắt khe của nó! hội đã bỏ sót lại những kẻ kém giàu và những người phóng dãng đã quen.

Có người lại đưa những nguyên nhân trên để nhờ chính quyền can thiệp và ngày ấy nhà học chính Bắc Việt đã cho lập ở các trường các học sinh đoàn. Mỗi lớp là một phân đoàn, mỗi trường là một hiệu đoàn; có hiệu đoàn trưởng và ban chấp hành điều khiển. Nhiều hiệu đoàn đã có những tổ chức khá to với đủ các ban: Báo chí, Nhạc kịch, Thể thao, học tập.

Một vài trường đã ra được báo in, còn hầu hết đều có bích báo tuân san, bắn nguyệt san hay nguyệt san,

Trường nào cũng có những ban Nhạc, kịch khả dĩ có thể giúp vui cho bạn bè trong những buổi họp hành, dạ hội tất niên hay cuộc vui chia tay mỗi vụ hè.

Đáng kể là dễ thay thế vào những cuộc chơi dưa vô ý thức hàng tuần người ta đã tổ chức ở các trường những buổi hòa nhạc, nói chuyện văn chương hay thuyết trình những vấn đề cần hiểu để học sinh có thể dùng thì giờ 1 cách lành mạnh hơn.

Trong khi ấy ban học tập không ngừng hoạt động, họ cố tìm mọi phương pháp, hoặc học tập đoàn, hoặc tìm lớp không mất tiền giúp anh em, nhiều học sinh đã có một tinh thần học hỏi khá cao, do đó 1 số khác đã chịu ảnh hưởng tốt đẹp ấy đã dễ đến việc học hành hơn.

Rồi các buổi tập thể thao công cộng các cuộc thi diễn kinh, và các môn bóng khác được tổ chức luân phiên các lớp, các trường. Vì thế cho nên dưới bóng cờ thể thao, nhiều học sinh hăng

KÝ ÚC CỦA MỘT SINH VIÊN HÀ NỘI



KÝ ÚC CỦA VŨ LANG

« nguy hiểm » đã đổi tính lanh man thành lòng thượng võ và dần dần thay tính nết vì có lẽ họ nghĩ phải có 1 tâm hồn thế nào trong 1 thân hình khỏe mạnh chứ!

Về đức dục nhiều hiệu đoàn đã góp sức với nhà trường liên lạc mật thiết với gia đình, họ đã tổ chức được những buổi kiểm thảo và tổ ra có quyền khi muốn trực xuất những học sinh nào mà hiệu đoàn đã điều tra thấy có hại cho thanh danh nhà trường và các bạn...

Những tổ chức trên tuy đã lượm được một ít kết quả cụ thể nhưng không bền, vì :

1) Không liên tục hoặc vì niên học dài quãng hay người chỉ huy bận bịu thi cử, ngừng hoạt động.

2) Một vài trường, nhất là các trường công, sự hoạt động lại quá phụ thuộc vào ban giám đốc nhà trường. Trong khi nhiều trường đã thực hiện được những chương trình khá đẹp thì ở những trường này chỉ biết phô bày cái hình thức, mang bộ mặt son phấn cho đẹp nhà trường hơn là thay đổi cái ruột dày thôi nát.

Bởi thế cho nên những người muốn hoạt động thực sự không được, mà chỉ những tên nịnh hót tài, cậy cục giỏi, được đưa ra làm bù nhìn để bảo cho dễ mà thôi!

3) Hơn nữa những tổ chức như thế không thống nhất, và dễ nhiên không kiểm soát nổi những kẻ vẫn mệnh danh học sinh mà không hề đến các trường.

Cần phải cấp tốc cải thiện đời sống Học sinh, Sinh viên để cứu vãn phần nào danh dự thanh niên cũng như tương lai đất nước.

Rất cần có một tổ chức tương

thân tương ái để dìu dắt, nâng đỡ lẫn nhau giữa Học sinh Sinh viên trong giai đoạn hiện tại.

— Nhiều lần, nhiều tổ chức đã

những ý định :

— Chúng ta phải có 1 tổ chức rộng rãi và bền vững để hoạt động mạnh mẽ hơn!

— Một tổ chức cho hàng vạn học sinh Hà Nội thi to quá, e rằng mình làm không nổi... Hay dù thành di chăng nữa mà không kiểm soát hết cũng vô ích!

— Ta làm hết thế nào được, ta kết hợp các phần tử hoạt động ở các trường lại thành một hội duy nhất, có chương trình, có phương pháp làm việc và phản công rõ ràng cho từng nhóm là được chứ gì?

— Được đấy!

— Chúng ta phải làm ngay, sớm ngày nào hay ngày ấy!

Sau đó ít ngày, với sự cộng tác của các phần tử hoạt động ở các trường 1 nhóm văn nghệ trẻ, 1 số huynh trưởng hướng đạo, qua mấy buổi họp đi bàn lại, tất cả đều đồng ý lập hội Bảo toàn danh dự Học Sinh Sinh viên và cùng thảo luận chương trình

khá đẹp thì ở những trường này chỉ biết phô bày cái hình thức, mang bộ mặt son phấn cho đẹp nhà trường hơn là thay đổi cái ruột dày thôi nát.

— Học sinh, Sinh viên đã bị ảnh hưởng quá nhiều của hiện trạng xã hội tối tăm.

— Danh dự Học sinh, Sinh viên đã thương tồn nhiều.

— Đã từ lâu Học sinh Sinh viên không có một đoàn thể đúng đắn để theo, dù họ rất muốn vui sống tập đoàn.

— Cần phải cấp tốc cải thiện đời sống Học sinh, Sinh viên để cứu vãn phần nào danh dự thanh niên cũng như tương lai đất nước.

— Rất cần có một tổ chức tương

thân tương ái để dìu dắt, nâng đỡ

lập ra với mục tiêu trên nhưng chỉ « Hữu danh vô thực » nên chẳng kết quả chi.

— Cần có một tổ chức thiết thực, hăng hái hoạt động, do chính giới Học sinh Sinh viên cộng tác để đến kết quả cụ thể.

Bởi thế chúng tôi, một số Học sinh Sinh viên đồng lòng lập một hội lấy tên là :

« HỘI BẢO TOÀN DANH DỰ HỌC SINH SINH VIÊN »

Phạm vi hoạt động của hội vô hạn định.

Trụ sở sẽ đặt ở Hà Nội...

TÔN CHỈ

A.— Cải thiện đời sống Học sinh Sinh viên về mọi phương diện nhất là về ĐỨC và TRÍ.

B.— Hướng dẫn họ để làm nỗi khán năng sẵn có của mỗi người.

C.— Gây một tinh thần tương thân trong ái giữa Học sinh Sinh viên và quần chúng.

D.— Hoạt động xã hội và văn hóa.

MỤC ĐÍCH

Mở đường tiến cho giới Học sinh Sinh viên mới.

Hội viên là :

Những Học sinh Sinh viên từ 15 tuổi trở lên. Dưới 17 tuổi phải có sự thỏa thuận của cha mẹ hay người đỡ đầu.

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI

Sau khi ban chấp hành ra mắt, hội nghị đã thảo ra 1 chương trình hoạt động, phản công cho từng nhóm, để đối phó ngay với các bệnh đang bành trướng.

Để chóng kết thúc giai đoạn đầu « Cải thiện hội viên », tất cả các huynh trưởng và hướng đạo sinh sẵn có trong hội được huy động để giúp phần chuyên môn tổ chức, huấn luyện và liên lạc.

Gạt bỏ những hình thức cầu kỳ vô ích của tổ chức hướng đạo, thiết thực hơn, hội đã khôn khéo theo dõi được hội viên của mình về đức hạnh cũng như về học hành.

Trong việc này, 2 ban giám sát đã được đặt ra, 1 hoạt động ở các trường có đặt tiêu ban ngay ở đấy... 1 làm việc ở các khu phố... theo từng khu đã chia sẵn các tiêu ban từng khu chịu trách nhiệm về hành vi của các hội viên miền minh. Dựa vào kết quả của các ban giám sát bằng 1 tinh thần phê bình xây dựng, nhiều hội viên đã cải tiến nhiều... Họ đã cảm thấy đầy hứng thú khi được mọi người săn sóc tới họ dù đôi khi phải lôi ra ở họ những sự thực tàn nhẫn...

ĐỜI MỚI số 163

Trong khi ấy các bạn khác vẫn hoạt động để tiến tới giai đoạn thứ 2.

« Cải thiện học sinh, sinh viên ngoài hội ». Lần lượt ta xem sự hoạt động của các bạn.

Ban văn nghệ. — Then chốt ban này là nhóm văn nghệ « Rèn Bút »... Phần nhiều các nhóm viên này đã viết và làm việc cho 1 số báo ở Hà thành tuy vậy họ rất chú trọng tới học hỏi để tiến... Hàng tuần nhóm họp một lần để kiểm điểm công việc của nhóm viên.

Đại khái trong các buổi họp này có:

— Phê bình các tác phẩm dù lớn hay nhỏ của nhóm viên!

— Phê bình các tác phẩm mới!

— Nghiên cứu nghệ thuật viết văn, nghệ thuật phê bình.

— Nghiên cứu đường lối đi của nhóm!

— Phản công và định loại chuyên môn cho nhóm viên.

Rồi từ các buổi thuyết trình nhỏ trong nhóm đã tổ chức những buổi nói chuyện văn chương ở các trường chủ trọng đến những đề tài có trong chương trình giáo dục.

(continued)

CHỈ CẨM VÀI HỘP

ĐẠI BỘ

NGŨ TẶNG TINH

LA-VĂN-LINH

là ngài có thể hồng
hào khỏe mạnh
trở lại

Ăn không ngon, ngủ không yên
tối ngày mệt nhọc, đi đứng uể oải,
đó là triệu chứng mất sức, yếu tim
của ngài !

Chỉ cần vài hộp Đại Bồ Ngũ Tạng
Tinh La Vạn Linh ngài sẽ ăn ngon
ngủ khoẻ, mạnh mẽ, hăng hái, vui
vẻ tinh thần, việc làm không biết
mệt. Đó là một kết quả vĩ đại, nhờ
đó mà thuốc Đại Bồ Ngũ Tạng Tinh
La Vạn Linh được nổi tiếng nhất.

Trong công sở, sự vắng mặt của
dàn bà thường hơn đàn ông.

Tuy thế, không phải vì sức khoẻ

của người đàn bà mỏng manh.
Người đàn bà thấy hơi nhức đầu,
sỗ mũi, là nghỉ làm việc ngay. Cò

thì đó là một duyên cơ khiến người

đàn bà sống lâu.

Bình dẳng là một việc. Song tinh

chất của hai dảng nam, nữ vẫn

khác nhau mãi mãi, vì Tạo hóa bắt

VÀI SUY NGHIỆM

về tinh chất phụ nữ

THU NGUYỄN

TUY luôn luôn đòi bình đẳng
với nam giới, nhưng sự thực dân
bà khác hẳn đàn ông.

Ở mọi tuổi, con số tử của đàn bà
vẫn thường ít hơn. Thêm nữa,
trước lúc ra đời, đứa trẻ giống cái
bao giờ cũng may mắn hơn : Nạn
nhân của những sự sẩy thai, hư
thai, hoặc chết non trong lòng mẹ,
thường thường là con trai.

Ngoài bệnh ho gà, phần nhiều
những bệnh hiểm nghèo đều phát
khởi ở đứa bé trai. Khi hai đứa bé
đều vướng phải những bệnh như
sởi, cúm, tả, ly, màng óc, sưng
phổi, đứa trẻ hy vọng lành mạnh
bao giờ cũng vẫn là đứa bé gái.

Số người đau tim của hai bên
gần như ngang nhau. Trong những
ca đau tim thì có 15 nam và 14 nữ.
Một phụ nữ 25 tuổi có thể hy vọng
sống thêm bốn mươi lăm tuổi. Trái
lại, người nam thanh niên cũng
tuổi ấy chỉ có thể được bốn mươi
tuổi nữa thôi.

Ở một cặp vợ chồng cùng tuổi,
người đàn bà rất dễ trở nên quỷ
phụ. Nếu người chồng già hơn
nhiều, người vợ trẻ nên quỷ phu
lại càng dễ dàng hơn nữa.

Sự lớn lên cũng khác nhau giữa
hai giống cái, đực. Đến 8 tuổi, con
trai đều mạnh lớn hơn con gái.
Từ 8 đến 12 tuổi, thì ngược lại và
đến 16 tuổi thì béo cao và sức nặng
của thiếu nữ hơn nam thiếu niên.

Khi người thiếu nữ đi làm việc,
không có ý tưởng như thanh niên
là sẽ làm việc suốt đời. Sau khi lấy
chồng phần nhiều họ ở nhà, trông
nuôi con cái và giữ việc nhà.

Trong công sở, sự vắng mặt của
đàn bà thường hơn đàn ông.

Tuy thế, không phải vì sức khoẻ
của người đàn bà mỏng manh.
Người đàn bà thấy hơi nhức đầu,
sỗ mũi, là nghỉ làm việc ngay. Cò

thì đó là một duyên cơ khiến người

đàn bà sống lâu.

Bình dẳng là một việc. Song tinh

chất của hai dảng nam, nữ vẫn

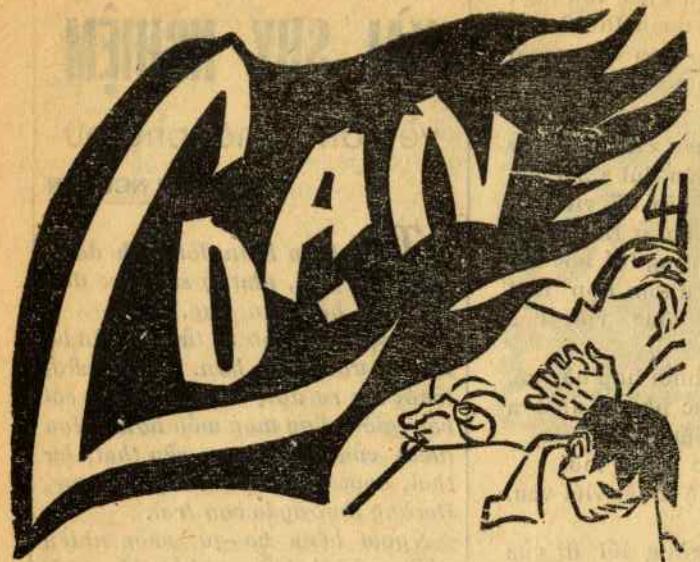
khác nhau mãi mãi, vì Tạo hóa bắt

thì đó là một duyên cơ khiến người

đàn bà sống lâu.

THU NGUYỄN

(Viết theo Louis Lublin)



XXXVIII

KHÔNG trả lời, chàng áo đen lẩn trong tay nải lấy ra một bao gói kỹ trong manh giấy báo.

Thơ xé một lỗ, nhìn kỹ :

— Bao nhiêu đây anh ?

— Nghìn rưỡi ?

— Một nghìn nhé ?

Qua vài giây phút nghĩ ngợi, chàng áo đen gật đầu. Thơ cho gói thuốc vào hắp bao rồi lấy mười tờ giấy trám cuộn tròn dứa vào tay anh bán thuốc, cả hai lặng lẽ ra đi...

Bã hai mùa xuân, Thơ mua thuốc lá để chờ hình bóng một người... hình bóng Phong, người trai trẻ Thơ hằng mơ tưởng luôn luôn qua những đêm dài lạnh lẽo hoặc những giây phút bị cuộc sống chà đạp, dày vò... Thơ biết Phong thích hút thuốc lá, nhất là thủ thuốc quốc cẩm này. Thơ mua thuốc lá để tặng Phong, nhưng hình bóng chàng vẫn biến biệt tận phương trời xa... thỉnh thoảng trong những lúc nhàn rỗi, Thơ thường lấy chiếc bút máy xinh xinh của chàng tặng, ngắm nghia và vô tình ghi trên mặt giấy hai chữ « Phong Thơ » (?) để mã hay hồng, một cảm giác thật thùng thình ngày ngất rạo rực trong lòng ngực, sưởi ấm dần con tim khô héo...

Thơ không hiểu nỗi cõi lòng mình nã, có lẽ là lẳng man quá chàng ? nàng tưởng tượng rằng nếu gói thuốc này tới tay chàng... trong giờ phút chàng cầm thấy tâm hồn đơn lạnh, một mình dõi mắt về phía quê hương mịt mù, thả hồn theo làn khói thuốc xanh lam, hương thơm ngọt ngọt, dịu dàng làm chàng có cảm tưởng là người yêu đang ở bên cạnh xoa dịu tâm hồn mình !

Thơ mãi miết bước trên con đường đồng về làng Chảy, cách hai năm, cuộc phân ly não nùng đã ghi lại nỗi gốc da già giữa đồng kia một kỷ niệm êm đềm tất cả chỉ còn là một giấc mộng... giấc mộng đẹp vô ngàn, khó lòng còn trở lại.

Bao nhiêu ý nghĩ bồi hồi thoáng qua trí óc, Thơ không muốn nghĩ nhiều nữa nhưng những ý nghĩ kia vẫn tuôn tự kéo đến dè dày vò nàng.

Về đến đầu làng, trai gái họp nhau đủ mặt ở sân đình, họ đang chơi đu, chơi cờ người. Thoáng thấy bóng Thơ, đám bầy trai bầm chí nhau, hỏi đồng :

— Chẳng hiểu cô Thơ đi đâu sớm thế ?

Một chàng bao dạn :

— Mời cô Thơ vào đây chơi đu với anh chị em.

Dè xua đuổi những ý tưởng đen tối, Thơ vào đình,

nói chuyện cùng một vài chị em. Cô Là nhanh phản :

- Chị đi đâu mà sớm thế ?
- Tôi đi chợ Tết với bác Thái.
- Chị không sắm được gì cả à ?
- Tôi chẳng sắm gì cả, Tết nhất gì năm nay.
- Sao chị có vẻ bi quan thế. Còn ngày nào là cứ vui ngày ấy chứ.

Hay là chị nhở ?

- Nhờ ai ? Chị chỉ được cái...
- Cái... nhở là không ai bằng phải không nào ?
- Thời tôi chả nói chuyện với chị nữa, chỉ trêu ghẹo người ta.

Tất cả đám thiếu nữ rũ rượi cười, Thơ đỏ bừng mặt.

— Việc gì mà الثن hờ chị ? Ai chẳng phải nhở, phải ôm áp một hình bóng.

— Nhưng tôi không muốn ai nhắc đến hình bóng ấy.

— Nghĩa là có hình bóng chứ gì ?

Dám thiếu nữ lại cười rõ cả lên. Thơ vùng bỏ ra về.

Cô Lành túm lại :

- Thời, em xin chị. Chị Là chị ấy đưa một tí mà chị đã giận. Thị cứ nói là có nhở, có thương, có hình bóng xem chị ta còn trêu ghẹo vào đâu nữa nào. Ở đây chơi với chị em tí đã nào.

— Thời, xin phép chị tôi phải về, nhà còn nhiều việc bận lắm, để đến mồng hai, mồng ba thi tha hồ chơi.

Thơ định quay góp ra đi thì một anh cán bộ thanh niên tới, tươi cười :

- Phải bắt cóc chị Thơ lại mới được. Chưa chơi đu với anh em keo nào mà đã về. Đầu xuân mà chị làm thế thi đến đông cả năm mất.

— Xin lỗi các anh tôi có nhiều việc lắm.

- Chị thi lúc nào cũng bạn. Phải bót ra một ít giây phút để sống cho cá nhân mình chờ.

- Tôi muốn lắm, nhưng nhiệm vụ của tôi không cho phép. Chẳng lẽ anh lại bắt kẽ tôi hết các công tác tôi phải làm trong vụ tết ư ?

- Được, chúng tôi sẵn có bản tính tò mò. Đề nghị chị kẽ luôn những công tác ấy ra.

Nếu xét là lý do chính đáng và cần thiết, chúng tôi sẽ vui lòng để chị về.

- Vàng, tôi cũng xin chiều theo thị hiếu tộc mạch của các anh. Bây giờ về, việc đầu tiên là tôi phải họp huyện bàn về chương trình tổ chức tết cho thương binh, rồi họp thôn tổ chức ủng hộ quà bánh cho binh sĩ.

NỆM LIÊN SƠN

— gòn bảo đảm —

Giá đặc biệt cho các Đường đường, Học đường, Nhà bảo sanh, Khách sạn và các nhà đóng giường. Nhận nệm cũ làm lại như hồi còn mới — Giá rẻ..

Có thợ đi đo và giao tận nhà

41 Phan thanh Giản (ngã sáu) SAIGON
SẢN XUẤT GIƯỜNG BẰNG CÂY GỖ ĐÚ KIỀU,
BÁN LUÔN CÀ NỆM GIÁ RẤT RẺ

333 b, đường Pierre Pasquier (ngã bảy) Cholon

ĐỜI MỚI số 163

LOẠN tiều thuyết của Duy Sinh * **LOẠN tiều thuyết của Duy Sinh *** **LOẠN tiều thuyết của Duy Sinh**

Ngoài ra còn phải gói bánh, dọn dẹp nhà cửa để chạy giặc nữa chứ.

- Lý do của chị không chính đáng, chưa cấp thiết cho lắm. Chúng tôi cũng có nhiệm vụ tương đương hay nặng hơn chị là đảng khác. Bây giờ chúng ta vào chơi mìa giờ nữa rồi giải tán. Mỗi người mỗi việc. Anh em đồng ý không ?

Tất cả đám thanh niên cùng la lớn đồng ý.

- Thời, thế là thiều số phải phục tùng đa số nhẹ. Không còn lý luận gì nữa, chị vào trong này du luôn cho được việc.

- Thế nhưng mà tôi không biết đù, lại hay chóng mặt, nhỡ ngã lăn xuống thì làm thế nào ?

- Nếu có ngã thì cũng chỉ gãy một chân... cùng lâm là vỡ đầu chứ gì !

- Anh Lực chỉ được cái nói chầy, gãy tay gãy chân hay chết thì ai dèn mạng cho người ta ?

- Tôi xin xung phong dèn mạng.

- Cậu Lực đừng dùa nữa. Chị Thơ vào đu với tôi... chị cứ nắm chắc lấy hai sợi giày là yên trì, còn chuyện đu thì mặc tôi.

Không thể từ chối được nữa, Thơ đành tươi cười leo lên đu, chàng Thu phụ trách thanh niêm nhanh nhẹn đẩy đu leo lên sau, cả hai dùn nhịp nhàng, đu lên cao dần. . cứ chàng thục người xuống thì nàng uốn thẳng, chàng uốn thẳng thì nàng thục người xuống, đu lên cao vút, tóc hai rối tung trước gió, vật áo nâu non bay phát phôi để hở ra chiếc áo len đỏ thắm nồi bật trên làn áo cánh trắng tinh, máu dồn lên mặt làm má Thơ đỏ bừng... đu lăng miroi lầm lũn, Thơ nói trong hơi thở dốc :

- Tôi mệt lắm rồi, anh dừng lại thôi.

Hai người cùng đứng thẳng, đu lăng nhẹ dần... hai người dừng khít nhau, Thơ ngoảnh mặt đi, hơi thở của Thu cù vào gáy nàng buông buồng, khoan khoái. Thơ nhớ tới hơi thở của Phong đã hơn một lần mon tròn làn tóc mây lòa xòa xuống vòng cổ tròn trắng của nàng...

Mấy chàng trai túm lấy, đu dừng hẳn lại, Thơ bước

xuống đất, xốc lại áo quần, từ từ ra về cùng mấy cô bạn gái :

- Chị du giỏi thế mà chị bảo là không biết đù.

- Anh ấy chỉ cách cho, mời lại anh Thu dùn khỏe chứ tôi thì nước non gì. Đu có một tí mà mệt lử cả người. Về bây giờ lại đi họp ngay tức khắc.

Thay bộ quần áo dài, Thơ vận mạnh áo « sơ mi » nâu chiếc quần nái đen, đôi dép quai con hổ. Nàng rẽ qua nhá bác Thái, ông cụ sắp sửa xong cà :

- Thưa bác ạ.

- Cháu sang đây à ? chúng ta đi thi vừa chừ ?

- Vàng.

Hai bác cháu mải miết trên con đường tội huyền bộ, bàn chuyện nhỏ to :

- Bác thấy tình hình ra thế nào ạ ?

- Gay lắm cháu ạ. Dịch đã qua sông, đóng cách làng minh khoảng năm cây thôi.

- Được cái làng minh rào kỹ lưỡng, có giao thông hào khắp nơi, chúng khó lòng mà vào làng được.

- Đì đâu bây giờ bác cũng cứ lo ngay ngày, chẳng hiểu họ đột nhập lúc nào.

.. Buổi họp bắt đầu, Thành phần không phức tạp mấy, chỉ độ hai chục người. Tất cả mọi người đồng ý nghị quyết là mỗi gia đình nhận hai thương binh về ăn tết. Tổ chức lạc quyền bánh trái cho binh sĩ, nộp tất cả lên huyền bộ

Hội nghị bế mạc nhanh chóng. Bác Thái cùng Thơ ra về. Trời xuân râm mát, lòng người bừng lên niềm vui mới...

Đêm hôm nay trời tối như bưng, lán mìa bụi không làm ướt át nỗi cay cổ và áo quần, chỉ tăng thêm hương vị tươi mát cho đêm tắt niêm.

Gia đình bác Thái ngồi quây lấy nồi bánh chưng đang sôi sinh sôi. Lửa đỗ toát ra một sức nóng gay gắt chỉ đủ sức làm rất má nhưng không thể sưởi ấm cõi lòng băng lạnh của đôi vợ chồng già... Bác đợi tầm mắt sâu thẳm (Xem tiếp trang sau)

NHAN HIEU CHU THAP

BỘ PHẾ
THẦN DƯỢC

THUỐC HO

HO! HO! HO!

NHƠN CĂN BỔ PHẾ THÁNH DƯỢC

Chuốc nước bổ phổi nhuận phổi
trị đàm, trị ho, sát lao trùng
thanh phế nhiệt.

Một món thuốc rất thích hợp
và thần nghiệm chuyên trị về
các chứng bệnh ho ở miền nam

NHƠN CĂN DƯỢC PHÒNG

100 RUE THẤP MUỐI CHOLON

vào cõi đen tối mùng lung như cõi tim một hình bóng thân yêu nhất đời mình... tiếng súng nổ thành nhịp, thỉnh thoảng lại có một đốm lửa đỏ vạch thẳng lên nền trời u tối, hỏa pháo ở phía đồn xa. Bóng dõi vợ chồng lung linh trên vách đất, mỗi lần lửa tạt lại lẩn vào nhau rồi chập chờn song song trên vách đất.

— Hôm nay mà nó không về thì thôi chứ còn gì nữa cậu nhỉ?

— Biết đâu ngày mai nó chẳng về?

Hai ông bà hỏi nhau những câu bâng quơ để trả lời những câu vô định hướng... rút cục càng hoang mang thêm nhiều.

— Nửa đêm, tiếng súng nổ định tai nhức óc. Tiếng kẽng đánh ròn rập hòa cùng trống ngũ liền... người là ó, chạy rầm rộp trên đường làng.

— Giặc về làng càn quét.

Hai anh dân quân, mǎ tấu tuốt trần, nhảy vào nhà bác Thái :

— Hai cụ hãy theo tôi.

Bác gáy gánh vội vàng run lẩy bẩy, bác Thái quơ lấy tay nải, hai anh dân quân dập lửa bếp... cả ba người biến vào bóng tối dày đặc.

Trống chiêng ầm ĩ, đạn réo èo vèo, một vài nếp nhà bốc cháy, nửa nỗi lốp đốp... « Họ » vào tới giữa làng.

Tiếng súng vẫn di dợp nỗi thỉnh thoảng lại nghe một tiếng lựu đạn nỗi... Nhiều bóng đèn di động từ hào này sang hào kia, lúc ẩn, lúc hiện... đoàn quân ma... Tảng sáng, tiếng nổ thưa dần, họ rút hết khỏi làng, mọi người lục tục kéo nhau ra về, việc trước tiên là kiêm điếm nhân số... vì bất ngờ ném cả làng chết và bị thương mất mười người. Tên phủ Thống thi thu dọn nhà cửa theo các quan về đồn.

Gia đình bác Thái lách thêch trở về làng, quần áo tả toi, mặt mày đầy bùn. Mới về tới cổng nhà đã gặp ngay cha con Tho, cả bốn người tay bắt mặt mừng :

— Thế hai bác chạy về chỗ nào?

— Hai anh dân quân dẫn chúng tôi theo đường hầm ra cánh đồng sau làng.

— Nửa đêm tôi đang còn ở trụ sở làm việc nên cùng ủy ban xuống đường hầm bắc Khát.

Bác Thái gáy giọng chưa hết vẻ run rẩy :
 — Thế bà để đâu hở Tho?
 — Đè cháu đang trong nhà.
 — Thế phúc quá nhỉ? Nhà không cháy hở cháu?
 — Sớm mồng một mà nó làm như thế này rồi đến đông cả năm mất.

— Việc gì mà đông bác. Thế là năm nay ta được ăn một cái Tết trong khói lửa.

Tho nói như diễn thuyết vậy.

Từ bấy đến giờ, bác Thái không nói một lời nào, mắt bác đọng nỗi sầu...

(Còn nữa)

MỘT SẢN PHẨM CHUA TỪNG CÓ Ở VIỆT NAM

BỘT MỸ

Rửa thành mới những chén bát, ly, tách, nồi nhôm (không dùng nước sôi vẫn tẩy sạch bơn dơ và dầu mỡ).

Vừa giữ Vệ Sinh cho gia đình vừa làm đẹp món đồ.

Giá lại rẻ hơn Savon.

Ngoài ra bột Mỹ còn dùng tẩm sạch những chỗ đóng hòm, rửa mới đồ bằng Nylon, Simili-cuir, cao su, hột xoàn (khô nâu) vàng vàng, đồ bằng kim khí và những món cần tới savon thì dùng bột Mỹ có kết quả nhiều hơn.

Nhà nhà dùng bột Mỹ ít bị đau ốm vì phần nhiều những bệnh truyền nhiễm đều do rửa không sạch đũa, chén, ly, tách, nồi niêu mà ra.

Lấy một cái chén hay là 1 cái ly đã sạch, đem rửa lại bằng Bột Mỹ qui Bà sẽ thấy rõ.

PHƯƠNG MAI

185 Frères Louis Saigon

nóng. Một cơn nóng dai dẳng, âm y. Không ra một cơn sốt. Chân tay Tinh âm ấm. Đầu anh hơi nặng mắt dường như mỏi và mồ hôi thấm lên lầu áo trong ám ấp. Những cơn sốt báo hiệu giờ hoành hành của vi trùng lao. Những cơn sốt không lên quá 38 độ. Hơi thở Tinh nóng bỏng. Người Tinh rã rời. Anh phải ngồi xuống ghế để đợi giờ về nhà nằm nghỉ. Những lúc ấy lớp học ít ồn ào hơn. Hình như lũ học trò đã quen lệ. Chiều đến là thầy giáo chúng có giáng mồi mệt. Một vài đứa xì xào :

— Thầy ốm đấy!

Thầy là không ai bảo ai, chúng tự ý làm việc trong yên lặng.

Tinh sực nhớ rằng đã sáu tháng trời nay anh không thuốc thang gì cả. Lẽ thứ nhất là Tinh không có tiền để đi khám bệnh. Mà nếu có, mỗi lần lên đến tĩnh tim được một bác sĩ để được vào thăm bệnh cũng mất khá nhiều thi giờ. Sau nữa, những món thuốc bổ phần nhiều là thuốc tiêm mỗi ngày. Ai sẽ tiêm cho anh? Ở nhà quê người ta ít đau ốm lắm. Nếu rủi bị ốm thì chỉ uống thuốc lá qua quýt, ăn cháo và nghỉ một đôi ngày. Còn không may mà ốm nặng thì chỉ có việc là .. ngoéo. Tiền đâu mà uống thuốc? Người ta sống theo thiên nhiên như thế đã quen rồi. Dầm mưa dãi nắng quanh năm, những thay đổi về thời tiết hoặc công việc vất vả không có ảnh hưởng nhiều đến thân hình tráng kiện của họ.

Sau cơn sốt chiều qua, Tinh bỏ bữa cơm và ngủ một giấc đầy năng nhọc. Anh cho là có lẽ mình làm việc quá sức nên bệnh trở lại. Bác sĩ chẳng vẫn khuyên anh nên sống điều độ và nghỉ ngơi mỗi khi trong người chớm mệt mỏi. Sự gắng sức rất có hại cho bệnh của anh. Tuy cố gắng lắm Tinh vẫn không theo nỗi lời khuyên cẩn kẽ ấy. Lớp học ngọt sáu chục mái đầu bắt anh làm việc mỗi ngày một nhiều hơn. Sức học trò càng tiến, bài vở càng phải soạn thêm cho đầy đủ. Số lượng thi vẫn không lên quá tám trăm đồng bạc. Tinh không cho đó là một sự bộc lộ, trái lại anh thấy rằng mình có bồn phận phải góp một phần vào sự hoạt động chung trong công cuộc nâng cao trình độ văn hóa nông thôn.

Nhiều hôm bạn quá Tinh đã bỏ dở chương trình viết mỗi ngày ba trương cho cuốn tiểu thuyết mà anh định hoàn thành vào đầu mùa xuân năm tới. Tinh không thể làm khác hơn. Trước hết anh phải làm việc để tự nuôi

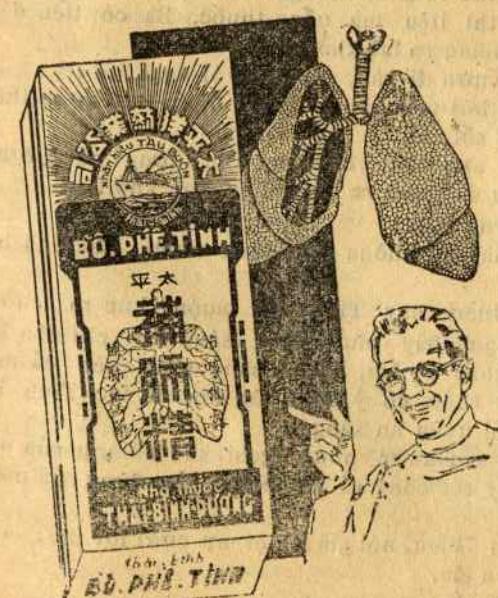


XXXIX

THÂM lâm bầm một mình, cui nhặt xác con gà chết co quắp đem lại một góc vườn thưa ném ra ngoài đồng. Đàm gà lách chách theo. Con Mực đã dậy từ lúc nào. Nó đi vần vơ quanh thăm thấy Thẩm thì ngoe nguầy đuôi, mừng rỡ: Thẩm vốc một nắm thóc ném cho đàn gà con. Mấy cặp cánh nhỏ thưa thớt lồng tơ vây lách bạch sung sướng. Những tiếng cười cúc chiêm chiếp nỗi lòng giữa khoảng sân vương vãi thóc vàng.

Trời sáng dần. Mây xám loãng dần và bầu trời hình như cao lên. Ánh sáng nhợt nhạt trên khung cửa. Tinh kéo chăn lên định ngủ thêm giấc nữa thì chợt nghe tiếng Thẩm đang gọi cho gà ăn ở ngoại sân. Anh thò một chân ra ngoài tấm chăn bồng ấm áp. Ở ngoài, không khí lạnh lẽo. Tinh mở mắt ngạc nhiên khung cửa mà ánh sáng hiện lên mỗi lúc một rõ. Mấy nhánh cây cỏ ngoài vườn run rẩy. Gió vỗ vút thổi bay từng đám lá khô. Thêm nhà vang lên tiếng lá xao xạc. Tinh lật chăn, Anh rùng mình, một cơn gió lùa qua cửa vào trong buồng. Toàn thân Tinh mồ ròng. Anh ngồi dậy một cách khó nhọc.

Đã mấy ngày nay gió bắc về, chiều chiều Tinh húng hăng ho. Ngực anh nặng nề. Hơi thở như bị nén lại trong buồng phổi. Và cơn sốt cứ vào khoảng giờ học cuối cùng thi kéo đến. Người anh gai lèn. Trong người như vữa có một cơn gió lạnh thấm qua. Rồi bắt đầu hầm hập



ĐỜI MỚI số 163

HO ! HO ! HO ! Thái Bình Bồ Phế Tinh

Nhân hiệu TÀU BUÔN

Chuyên bồ phổi, nhuận phổi, gián hỏa, trừ đàm và trị các chứng ho bất luận mới phát hay ho lâu

Nói tiếng thật nhiều Có bán khắp nơi
Nhà Thuốc

Thái-Bình-Dương

78 Boulevard Gaudot—CHOLON

TRANG 39

NOUVEAUTÉS CATINAT

Successeur : Nguyễn van Cao'

Alimentation — Parfumerie — Tissus — Articles de Paris, du Japon, de l'Amérique — Produits d'Entretien — Bonneterie



Agents exclusifs : COGNAC COURVOISIER CHAMPAGNE MOEL-CHANDON — BORDEAUX ROSENHEIM — BOURGOGNE BONCHARD AINÉ FILS

TRANG 38

NHÀ CHIẾC TỰ
HUỲNH MINH

tác giả quyền đời
người trong nét bút

Mà quý Ngài đã nghe danh tài đoán chữ
ký được ca ngán bức thư của các giới gởi
về xem và khen tặng.

Dám quả quyết nói thẳng cuộc đời, sang
hay hèn, thành công hay thất bại.

NHẬN TRÀ LỜI BẰNG THƠ

Dành riêng cho quý độc giả hưởng
giá xem đặc biệt có dòng gởi bằng lưu phiến,
hoặc dù số tem 60d, nộp trong mười ngày
quý Ngài sẽ nhận được bản đoán chữ ký.

Địa chỉ :

150/9 Frère Louis—SAIGON

ĐỜI MỚI số 163



VIỆT NAM CÓ MỘT

Nhà chuyên môn làm chân giả
và tay giả để ráp thay những
chân cụt và tay cụt. Theo đúng
phương pháp của những nhà
chuyên môn Pháp và Mỹ.

Được tín nhiệm của sở quân
y Pháp ở Saigon.

Xin mời lại viếng hoặc viết thư

HIỆU BATRU

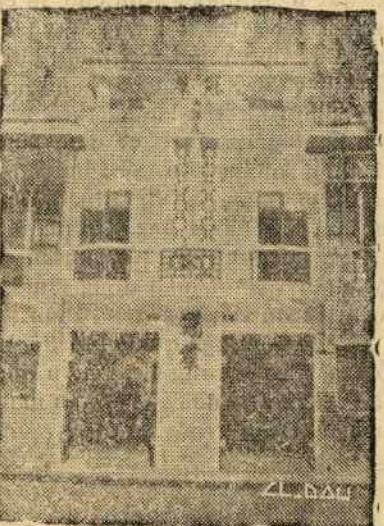
301, Colouel Grimaud,
SAIGON

QUÁN QUẦN TƯU ĐIỂM

Téléphone : 402
Số 2 và 16 đường
des Artisans
CHOLON

SIÊU QUẦN tưu điểm

Téléphone : 580
Số 440, đường
Marins — CHOLON



Bịnh thiếu máu
Gầy ốm và hay mệt
Nên dùng Liver extract hiệu :

HEPAR RA FORTE

Chất gun có sinh tố B 12
và Acide Folique

Các hiệu thuốc tây có bán

Đại lý

Nhà thuốc : LA THÀNH

17 Boresse — Saigon

NIỀM TIN • tiểu thuyết dài của Vĩnh Lộc

sống minh. Bà anh với một mảnh vườn dài ba sào ruộng cho cây rẽ vẫn sống trong cảnh thanh bình. Tình không muốn thành một gánh nặng cho bà anh. Tình anh xưa nay lại khác. Ở đâu anh cũng không muốn phải sống như một phế nhân mặc dầu bệnh của anh nếu ở vào một nước tiền tiến, một nước độc lập mà người ta chú ý đến sức khỏe của dân, anh đã được sống ở một dường đường của chính phủ.

Anh nhớ đến một hôm lại bác sĩ, cảnh tượng thương tâm này đã diễn ra:

Một chị đàn bà gầy ốm xanh xao bể đứa con èo uột lại thăm bệnh. Chị ta có lẽ ho lao đã vào đến thời kỳ thứ hai mặt hốc hác. Mắt sâu trũng. Da không còn vắn lấy một sắc hồng. Môi thâm sít. Chị ta ho luôn hồi. Mỗi lần ho là một lần ôm ngực. Một tay kia vẫn ghi lấy đứa con. Đứa bé bám lấy mẹ, nét mặt co dùm lại vì kinh sợ.

Ở phòng chiểu điện ra chị ta run run thưa với bác sĩ :

— Lạy quan xin quan biện cho cháu một tờ giấy để vô nằm nhà thương thi.

Vị bác sĩ đứng tuồi hơi cau mặt lại :

— Tôi đã biếu nhà chị là ở trong hết chỗ rồi. Chị ráng về nhà tĩnh dưỡng vậy.

— Thưa, nhà cháu chật chội lắm mà con đàn heo nhóc sợ chúng lây bệnh hết thì khổ.

Đôi mắt nghiêm nghị nhìn đi nơi khác. Vị bác sĩ không biết giải quyết ra làm sao cả, chép miệng, bỏ người đàn bà khốn nạn mà quay vào văn phòng.

— Sáng nay lạnh lắm đây. Cháu có mặc áo ấm vào không.

Người ốm mà cứ phong phanh thế kia.

Tình chợt nghe tiếng bà anh hiền từ bảo. Anh thưa :

— Cháu mặc dù ấm rồi ạ.

— Đã bớt sốt chưa? Nếu còn mệt thì nằm nhà mà nghỉ.

Người đã yếu sẵn sàng có gượng mà rồi khốn đở cháu ạ.

Tình nghe từng đốt xương từng bắp thịt trong người rời rã. Anh bót ho luôn miệng nhưng ngực vẫn hơi nâng đỡ. Đầu anh âm ấm. Gió sờm làm anh tĩnh táo hơn và tưởng mình đã bớt nhiều. Anh nói để bà yên lòng :

— Cháu đã bớt nhiều rồi. Hôm nay có thể đến lớp được. Tình bước ra sân. Tiếng bà cụ vọng theo ánh nắng :

— Có sốt thì liệu mà uống thuốc. Bà có tiền đấy. Đừng để ốm nặng ra lại khô.

Thẩm từ vườn đi vào, gặp Tình ái ngại hỏi :

— Anh đã bớt mệt hẳn chưa mà định ra trường thế?

— Tôi hết sốt rồi.

— Trông anh còn yếu lắm. Anh đừng có gượng.

Người đã yếu sẵn nhõ ra ốm nặng thì khổ!

Tình gượng gạo :

— Hôm nay tôi không thấy lạnh nhiều. Chắc đã hơi khoẻ.

Đã ngót tuần nay Tình dậy muộn. Lúc ra trường thường trễ năm bảy phút. Sáng sáng anh chỉ còn kịp rửa mặt, khoác áo ấm, nhiều sáng anh quên cả mấy củ khoai mà Thẩm có ý để ở bàn học để lúc Tình lấy sách vở khỏi quên ăn sáng.

— Em để sẵn nước nóng ngoài sân để anh rửa mặt đây. Hôm nay rét công cả tay. Người ốm đừng rửa nước lạnh.

Tình nhìn Thẩm, nói giữa một nụ cười lợt lạt :

— Cám ơn em.

NIỀM TIN • tiểu thuyết dài của Vĩnh Lộc

GIO NGOÀI ĐỒNG rộng hun hút từ vòm tre đầu ngõ. Cảnh đồng trơ trọi những gốc rạ nằm san sát, quanh hiu dưới bầu trời xám xịt. Tình bước chậm chạp hai tay thủ vào túi áo cánh. Nách kẹp chặt máy cuốn sách. Mưa lất phất bay, lạnh như những mũi kim đâm lên da thịt. Gió thổi vào cổ Tình, giá buốt như giội một gáo nước lạnh vào. Anh bật lên ho từng cơn dài rũ rượi. Ho xong, Tình thở nặng nhọc. Hai lá phổi hơi lạnh thẩm vào khô rát. Cơn sốt hầm hập kéo về.

Tiếng bầy trè nô đùa ở sân trường vẳng lại mỗi lúc một gần. Tình bước mạnh dạn lên. Anh cố dồn cơn sốt và ý định quay về nhà nằm nghỉ. Từng nhịp cười xôn xao lên từ sau bờ đầm bụi. Lũ học trò thấy thầy đến thì ngừng chơi đùa. Chúng ngoan ngoãn sắp hàng trước lớp. Một đứa lớn chạy lại gõ mấy tiếng trống đĩnh đạc. Dãy đầu tóc hót cao lồ nhổ dì vào lớp học. Tiếng xô động bàn ghế, bút mực ào lên một lúc. Khi Tình về bàn giấy thì lũ học trò đã ngồi nghiêm chỉnh.

Lớp học không có cửa, trống trại. Gió tạt thốc vào làm mấy đứa trẻ ngồi ở rìa bàn phía đầu hàng hiên xít xoa nhão nhão.

Tình lại phía tám bản đèn tỏa lên mấy chữ phấn đoạn quay về bàn gọi một đứa trẻ lên đọc bài. Thằng bé đi lên, co ro trong tấm áo trán thủ cộc tay. Nó đặt tập vở lên góc bàn rồi đọc một mạch như sợ không kịp nhớ hết bài học. Gọi tới đứa thứ ba thì Tình thôi. Anh đã bắt đầu thấy mệt. Tiếng bút chạy trên mặt giấy loãng trong tiếng gió từng cơn tạt vào lớp học. Tình đã thấy lạnh hơn. Đầu anh hơi choáng váng khi anh đứng lên toan đi lại bên đứa học trò đương làm tính trên bảng đen.

— Tôi có một bầy gà già là 5 đồng mỗi con, đem ra chợ bán được hết 35 đồng. Biết rằng mỗi con tôi được lãi là 5 hào rưỡi. Vậy già vốn là bao nhiêu và tôi có cả thảy mấy con gà?

Tiếng thằng bé nhỏ dần. Tai Tình ù lên. Tấm bảng đèn chập chờn lay động. Những hàng chữ phấn đường như đương mờ nhạt đi. Một cơn gió tạt vào lớp học, hun hút. Tình rùng mình lên. Đôi mắt đứa bé ngược nhau thay hốt hoảng một tràng ho như xe phơi bật lên. Thằng giáo ôm ngực, chới với bàn tay vịn vào tấm bảng đen. Cả lớp bỗng im phẳng phắc.

Tình lảo đảo đi về bàn giấy. Anh buông mình lên chiếc ghế gỗ lạnh ngắt. Đầu anh gục lên bàn. Mái tóc bù rủ rót bên ch่อง sách. Mắt Tình nhắm lại. Anh thiếp đi.

Mấy tiếng xi xão lo lắng nồi lên từ giấy hàng đầu. Một đứa học trò rụt rè đi lên bàn thầy giáo. Mái nó thoáng một nết kinh hoảng. Nó đứng một lúc, nhìn tròn tròn lên mặt bàn thầy giáo. Một vết đỏ từ miệng Tình loang ra trên trang giấy trắng.

— Bà ơi... Anh Tình...

Thẩm tất tả chạy vào mặt tái đi nói không thành tiếng. Bà cụ đương cắp cỗ tràng hạt, hốt hoảng :

— Nó làm sao rồi?

— Anh ấy... anh ấy ngất đi... Ho ra máu!

— Chết chửa!

Bà cụ lật đật chạy ra. Tình bước thża giữa hai đứa học trò lớn khóc diu anh. Sắc mặt Tình lyt lạt. Mắt anh lờ đờ. Anh thở yếu ớt. Bà cụ nắm tay anh run run hỏi :

— Cháu... có làm sao không?

(Xem tiếp trang sau)

Dưỡng đường

TRẦN NHƯ LÂN

10 Đường Léon Combes



Giải phẫu — Hộ sinh khó — Bịnh
dàn bà con nít — Phổi, chiếu điện.

Do bác sĩ NGUYỄN ANH TÀI
TRẦN VĂN LOUIS trong nom

Đại túu lầu

SOAI KINHLAM

496, đường Thủ Binh — CHOLON. Téléphone № 169

PHÒNG RỘNG RẢI, MÁT MẺ ĐẶC BIỆT
CHIÊU ĐÁI ĂN CĂN

Nhận đủ tiệc trà, tiệc rượu, lãnh bao dọn tại nhà

Retenez cette adresse :
Grand Restaurant SOAI KINH LAM
496 rue des Marins, Cholon

SALLS CONFORTABLES, SPÉCIALITÉS
CHINOISES, ACCUEILS CHALEUREUX.



Nhà thuốc BẢO TẾ

N/13 RUE CANTON CHOLON

NIỀM TIN ● tiểu thuyết dài của VĨNH LỘC ● NIỀM TIN ● tiểu thuyết dài của VĨNH LỘC

Tinh nhìn bà bằng đôi mắt mệt mỏi. Mỗi anh xám xịt Tóc sõa xuống trán. Bà cụ đỡ lấy tay anh vừa đặt vào nhà vừa than thở:

— Rõ khổ! Bà đã bảo đừng có gượng. Sốt mà còn cố dẫn đến trường.

Bàn tay dán deo đặt lên vúng trán nóng hầm hập. Thẩm bối rối không biết làm gì, cứ chạy quanh Bà cụ phải cầu may mắn:

— O, cái con bé này! Làm gì mà cứ chạy quanh lên như đèn cù thế vậy. Không...

Bà cụ cũng đâm ra bối rối nữa. Thẩm đi vào buồng khép cánh cửa số lại. Tinh lắp bắp bảo hai đứa học trò:

— Thời hai em về để thầy nằm nghỉ. Thầy cảm ơn.

Chúng bước chậm chạp ra khỏi buồng. Trên nét mặt ngạc nhiên thoáng một nỗi lo lắng vụn vỡ.

Giữa cơn sốt Tinh nhô ra rằng trong một cuốn sách nói về bệnh lao người ta có dặn khi ho ra máu bệnh nhân phải nằm dài, nghỉ ngơi thật lâu. Nếu có chút rượu mạnh uống cho cầm máu thì càng hay. Nhưng lúc này Tinh uống cho cầm máu thì càng hay. Nhưng lúc này Tinh không thể làm được gì hơn là nằm vật xuống giường. Đầu anh nặng chênh chêch. Mái nhà lao dao. Gian buồng ẩm thấp như chìm vào bóng tối. Bàn tay ai vừa lật tấm chăn bông đắp lên mình anh. Bóng hai mái đầu cúi xuống bên Tinh, lo lắng. Anh không còn biết gì nữa. Cơn sốt bốc lên mãi. Mồ hôi thấm qua lần áo lót. Da thịt Tinh dày dày. Anh thiếp đi.

Trong cơn mê sảng thấp thoáng một đỗi mắt sâu trũng. Bộ tóc mọc lởm chởm ngắn nghèo trên một khuôn mặt dài, hốc hác. Khuôn mặt trơ xương lưỡng quyền nhô lên làm hai bên má sâu hõm vào. Bóng tối đỗ xuống một

thân hình người co quắp. Những cơn ho xé lèn từng hồi nặng nhọc. Hai bàn tay gầy guộc ôm xiết lấy bộ ngực lép kẹp. Cái bóng gầy guộc rũ xuống, gập người lại trong cơn ho đau đớn. Máu đỏ loang trên nền gạch bần thỉu. Mùi hôi thối phảng phất quanh bốn bức tường lạnh lẽo. Tiếng ai thảng thốt kêu :

— Anh San ! Trời ! Anh San !

Tinh khóc lặng lẽ. Giữa một đêm Giáng Sinh, bầu trời đen thăm không bóng một vì sao. San đã thở hơi cuối cùng trong một gian phòng thiếu ánh sáng và không khí trong lành. Giữa một lũ người hốc hác thiều ăn thiều ngủ mỗi ngày thay phiên nhau lên cho người ta hành hạ như những con vật. Rồi không chịu nổi những cơn hòn đánh dã man họ theo nhau gục xuống...

San trối tráng lại rằng : Anh còn một đứa con trai...

Đôi mắt xâu trũng không bao giờ mở ra nữa. Ánh sáng mặt trời đã chết hẳn trên vòm nhà thấp, nặng mùi thối tha. Anh em gói San vào một manh chiếu cũ, tiễn anh ra chốn an nghỉ cuối cùng.

Tinh hình dung lại đêm vĩnh biệt thê thảm ấy : Bốn năm người lầm lũi đi trong ánh đèn rọi bên mây mù súng. Cuộc tiễn đưa âm thầm trong bóng tối một đêm lạnh cuối mùa. Nước mắt rưng rưng trên mi Tinh. Có lẽ lúc này nhiều anh đã lén lút khóc. Tinh không biết nữa. Anh chỉ lờ mờ nhớ rằng. Anh Tấn, anh Phùng đã hy hực cuộc xói rát lâu bền cái hố lớn bে bện đất bùn, một anh bảo : « Đào cho sâu vào nhá. Không có lấy một cỗ áo quan hạng bét, it ra San cũng được mồ yên mả đẹp... »

(Còn tiếp)

VĂN HỌC BÌNH DÂN (tiếp theo trang 27)

chung. Tính chất hài hước đó có mục đích gài những ẩn tượng man mac, cởi mở tiêu cực sau bao nhiêu cuộc đấu tranh thất bại, thay ngôi « kinh nghè vui thú kinh nghè, tép tôm đánh chịu vui bè tép tôm »

Tình trạng màu thuẫn tâm lý đó trở thành lập quán chổng đổi, thành « nếp trào lộng », chất ám ảnh, sắc mè Tiểu lâm.

TÓM LẠI :

— Phản ngữ, ngoa ngữ là kết quả của con người toàn diện tranh đấu với kỷ cương gò nén, bản năng cố thoát ly tò chòe thượng lề của nhà nho, con tim chống lại tinh chất duy lý của Khổng Mạnh.

— Nếp sống Việt nam luôn luôn độc đáo, gặp áp lực ngoại lai thi phản ứng bằng cách đồng hóa (kết nhận tình hoa và gạt bỏ dồi trụy, lai căng) cởi mở cá tính, lập thành một hệ thống tư tưởng riêng biệt của người bình dân. Di lệch, di ngược, mị dàn đều bị cảnh giác.

— Cần tìm lại giá trị tối yếu của con người (dù là phái yếu, dân nghèo, dân dốt), để lại hạnh phúc tối thiểu cho an rập với hạnh phúc xã hội. Dân Việt cần cụ thể, thiết thực, minh bạch.

— Phải đi đúng ý thức hệ Việt Nam là nhân bản, toàn diện, tổng hợp, dân tộc, tiến hóa, chiết trung.

Bài học kinh nghiệm của lịch sử qua văn học bình dân giá trị là ở đó.

K.B.

KỶ SAU :

CHUYỆN TIẾU-LÂM

• Kho tàng tài liệu dân tộc chống đối!
• Cá tính Việt nam qua các chế độ!
• Ngàn nụ cười ý nhị, sâu dặm, cởi mở!

Những bức tường (Tiếp theo trang 23)

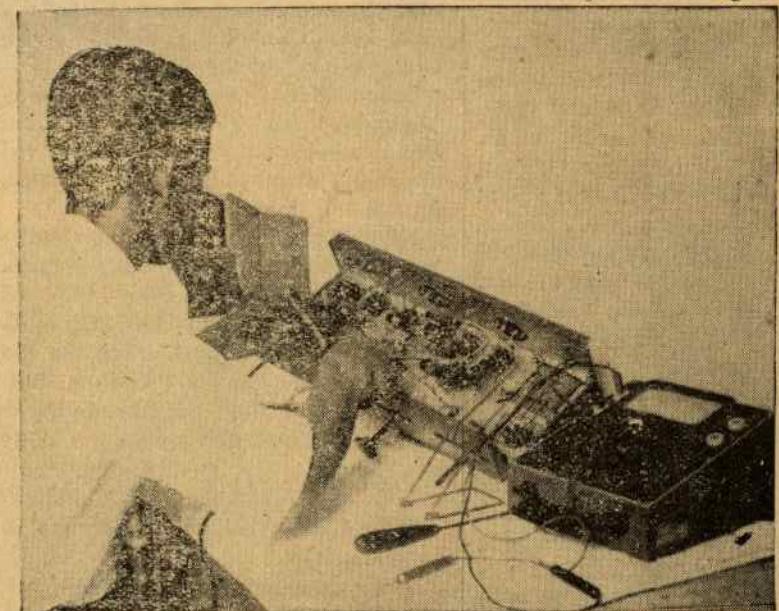
Bức tường ấy, bác ơi ! Hắn đang làm cái nhiệm vụ chia đôi non sông và đe dọa sẽ vây bọc con người vào chung một cái xà lim vĩ đại. Hắn được xây lên bởi những tay thợ « độc tài » ghê gớm, bởi những ý chí nhiệt cùng lòng lòn, thét lên không trung, bàn bạc khấp kèo non nước và xâm nhập tâm hồn con người một cách ghê rợn. Nhân loại đang la nhau « ơi ơi », tìm cách vượt thoát cái họa của bức tường hiềm độc hại. Bức tường ấy là bức tường « Tường... » và xây bằng « sắt » vô hình... Bác ơi !

Gia định, 15-3-55
BAO KIM

Độc giả nhớ giùm

Độc giả tuần báo có viết thư cho Tòa Soạn, hay Ty Quản lý tuần báo Đời Mới, xin nhớ dán tem cho hợp pháp. Độc giả Quản nhân xin nhớ đóng dấu Postes Armées nơi chữ F.M. Tránh dùm cho nhà báo phải đến sở Bưu điện đóng tiền phạt đặng lãnh thư không dán tem, dán tem không đủ số, thư của quản nhân không đóng dấu Postes Armées.

Ty Quản lý tuần báo Đời Mới



Khóa dạy hầm thụ Vô tuyến điện

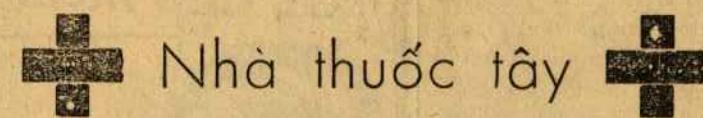
Lần thứ nhất trên lãnh thổ VIỆT NAM khóa học R.P và SỬA máy VÔ TUYẾN ĐIỆN dạy bằng lối HẦM THỤ. Bắt vở để hiểu bằng Việt Ngữ. Thực hành đầy đủ như ÂU MỸ. Hết khóa sẽ phát CẤP BẰNG và được trọng dụng oề ngành chuyên môn.

Bàn trường đã đào tạo được rất nhiều anh em theo học được kết quả mỹ mãn.
Ghi tên học lúc nào cũng được — Tại trường có khai giảng khóa :

1' HẬU THÍNH VIEN V.T.B.H.H. — 2' ĐIỆN TÍN VIEN — 3' RÁP và SỬA máy thau thanh V.T.B.

Viết thư hỏi học tại trường Chuyên Nghiệp V.T.B. LECTASON 278, đường Trung Nữ Vương (P. Blanchy) Saigon — Đ. T. 22.087.

ĐÁNG TIN CẬY



HUỲNH-VĂN-HÚY

Ex. Pharmacien Principal de L'A.M.I.

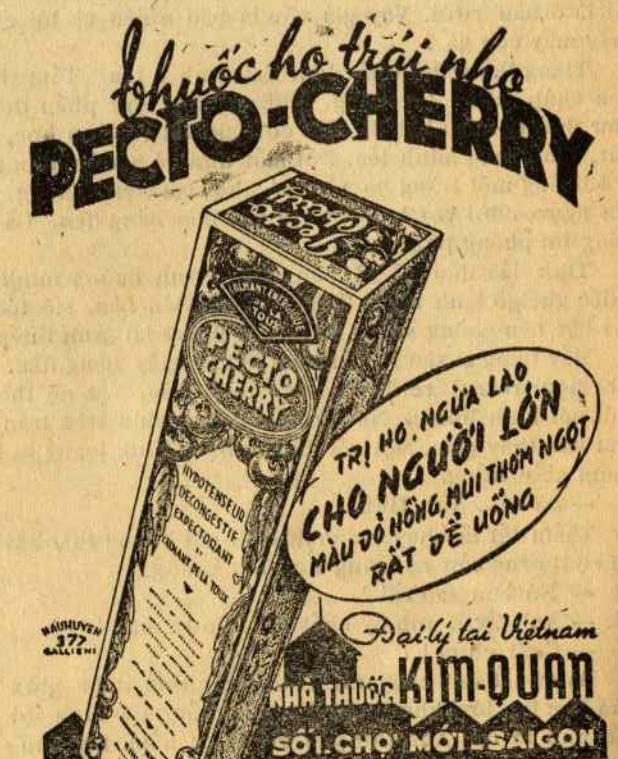
N° 117 Đại-lộ Bonard

SAIGON

Bán đủ các thứ thuốc Âu Mỹ
Thuốc mới, giá rẻ — Tiếp rước vui
về mau mắn.

— TRANG 43 —

Dầu Cù-là
MAC-PH SU
GỐC MIỀN ĐIỆN



Nhân bản mới

(Tiếp theo trang 13)

Tại đây Việt biết chửi văn vẻ lâm lâm nên tất cả sự nghiệp bút nghiên của Hồ Xuân Hương đã là một pho Chửi Rủa kỳ thú hào hoa sâu đậm, kin đáo mà không kém phần tinh tế, thơ lựu mà không thua phần bởi móc, thanh mà rất u lá thô, nhã mà rất mực là tục.., tất cả sự nghiệp bút nghiên của Hồ Xuân Hương đã là một thiên cáo trạng ai tráng, bi hùng dẽ lên án mọi xiềng xích bất công phi lý trái thiên nhiên vẫn trói buộc cuộc phát triển của thế xác con người Việt..., tất cả sự nghiệp bút nghiên của Hồ Xuân Hương đã là phần tổng kết của cả kho tàng ca dao, vè dỗ, Tiếu Lám, truyền thuyết, trong đó ca tụng cái thú giải phóng cho sắc dục, cho phần da thịt của con người — nhất là con người đàn bà luôn luôn bị cả cái mờ dẽ rách phong tục lễ nghi tập quán thành kiến Nho giáo Phật giáo Lão giáo giam cầm vào nhà ngục tinh thần : là lòng diệt dục, hám dục, ira dục : Hồ Xuân Hương đã là hiện thân cho cơ sở Án Úc của Ý Thức Hệ Việt Nam vậy.

(Còn nữa)

Người Việt đáng yêu

(Tiếp theo trang 17)

sang lấy được Rach Giá, Ba Thắc, Trà Ôn Mán Thịt, Sa Đéc. Khi đánh ở Mán Thịt, Chu Văn Tiếp (khai quốc công thần của Anh) bị thương nặng mà mất. Từ đó quân Tiêm ý thế đi đến đâu quấy nhiễu dân sự, làm nhiều điều tàn ác, cho nên lòng người oán hận lắm."

Chính đó mới là lý do — ở cả Bắc, đổi với quân tiếp viện Tàu, lẫn ở Nam, đổi với quân tiếp viện Tiêm — làm cho Tây Sơn, tuy đã lia nhận dân mà vẫn còn được tiếng tự lực, tự lập chống ngoại xâm, nên thu hút nỗi lòng tin của đại chúng, rồi đánh đầu được đẩy, diệt Tôn Sĩ Nghị ở gò Đống Đa, diệt hai tướng họ Chiêm ở Mỹ Tho để thống nhất nỗi sơn hà. Hơn nữa, vì hồi đó nước Pháp mắc kẹt trong cuộc Đại Cách Mạng 1789 nên chưa đủ điều kiện thi hành mộng xâm lăng đất Việt.

KỶ SAU :

Tư tưởng Cách mạng của Tây Sơn

GIẢI THƯỞNG OSCAR 1955

(Tiếp theo trang 29)

Giải Oscar có giá trị, đến đỗi một nhà sản xuất phim đã phải nói rằng : « Nếu mất 1 triệu đô la mà phim của tôi được giải thưởng Oscar, tôi cũng thêm đẽ trả lại cẩm quyền vì ông còn ôm ấp một cao vọng nữa : củng cố hòa bình thế giới. »

Grace Kelly ngang ngạnh cũng không kém. Cô ta đã trốn 6 vai liền.

Đáng ra là cô Grace đóng chung với Spencer Tracy ở phim Jemery Rodock, nhưng sau dành thôi.

Nhưng lần này, dân chúng Hollywood không trách nhiều về minh tinh màn ảnh này nữa.

Còn về Greta Garbo thì đến nay đã luống tuổi : Hai mươi năm lăn lộn với nghề rồi, còn gì ? Trường hợp đặc biệt được lãnh giải thưởng Oscar năm nay hẳn là nhờ tài duyên dáng của « bà ».

Cuộc tuyển lựa này không phải là chuyện làm láy rồi, thiên vị hay thiếu thẩm đấu nhé !

— 15 ngàn người bầu phiếu !

— 24 nhân viên trong Hân Lâm Mỹ Thuật và Khoa Học Điện Ánh chọn lọc lại !

— Một tháng rưỡi trời khảo hạch !

Giải thưởng Oscar hẳn đã thiên nhiều về xã hội (với phim Sur les quais) kỹ thuật, mỹ thuật và nhất là về phimogen điện « hồn tạp » đã thúc đẩy nền điện ảnh thế giới phản khởi mà sản xuất.

Tóc đẹp thêm duyên

Các Bà các Cô mịn mướt được tết tốn khóe
đẹp, giữ lâu, hãy đến :

Tiệm uốn tóc TRUNG QUỐC
Đường Đồng Khánh (Thủy binh)
số 216 Cholon.

Tiệm uốn tóc THƯỢNG HẢI
60 Trảng Jaccaré, Cholon.

Tiệm HONG KONG
Đường Đồng Khánh số 256
sẽ làm các bà các cô được hài lòng
và sẽ vui vẻ trở lại.

Sóng đời đáng sống

(tiếp theo trang 12)

Không còn làm thủ tướng nữa, Churchill cho thành bại, là lẽ thường. Ông không buồn, vẫn nỗ lực thêm để trả lại cẩm quyền vì ông còn ôm ấp một cao vọng nữa : củng cố hòa bình thế giới.

Quả nhiên sau, dù ông lại đắc cử và ông lại làm thủ tướng. Đến già gần 80 tuổi mà ông vẫn hăng hái như lúc thanh niên. Ông toan tính hòa bình, tìm cách thắng trận hòa bình mà ông hy vọng mãi lâu.

Nhưng nỗ lực cuối cùng này chưa đem đến cho ông kết quả như ý muốn thì sức dã yếu, khiến ông thấy không đị tốt được nữa, ông mới chịu về yên nghỉ.

Một chuyện đáng kể nữa : cậu học trò trung học chưa đâu bằng cấp gì như Churchill, có đẽ đâu sau này viết văn bản được giá mặc nhút thế giới. Trước thế giới chiến tranh thứ nhì, mỗi bài báo của Churchill lanh lợi nhuần bút không dưới 1.000 đô la (35 ngàn bạc Đông Dương). Trên đời, không có gì khó, muốn là được, cố gắng tất thành công.

Churchill đã sống một đời đáng sống.

Sóng vì đời và sống vì mình nữa. Sóng đầy đủ. Già gần 80 tuổi, ông vẫn uống rượu ngọt, hút xì gà và... vẫn làm việc. — T.X.

Hộp thư tòa soạn

Bạn Bảo Kim (Gia Định) :

Đặc sắc. Sẽ đăng. Bạn gửi cho những loạt dày ý nghĩa như vậy. Thành mến.

Bạn V. Long C. Thoe (Dran) :

Thờ bạn chura ôn. Bạn viết cho những mẩu chuyện đường rừng trên miền bạn ở. Thành mến.

Bạn Huyền Linh (K.B.C. 4113) :

Bạn cứ tiếp tục gửi. Có khả năng đấy. Thành mến.

Bạn Chúc Phương (Tuy Hòa) :

Gửi bạn đã gửi thư riêng. Không dám phớt lờ ai dùn yên tâm nhỏ. Bạn cứ gửi. Sản sàng và rất hân hạnh được tiếp nhận. Thành mến.

Bạn Hoàng Văn (K.B.C. 4374f9) :

Bạn cứ gửi. Viết rõ ràng trên 1 mặt giấy.

Bạn Đặng Hùng Anh (Sài Gòn) :

Đã nhận được ảnh của bạn. Sẽ đăng. Đa tạ.

Bạn Thành Liêm (Chợ Lớn) :

Hoan nghênh loại bài có tính cách tìm hiểu như vậy. Đừng quên viết lên 2 mặt giấy. Không hợp lệ. Thành mến.

Bạn Văn Trung (Hội An) :

Rất hoan nghênh thiên chí và sự phô hình của bạn. Yêu cầu của cá nhân không phải là tuyệt đối, mà mong các bạn xa gần đóng góp bộ khuyễn cho mối đồng hoàn hảo. Đa tạ.

NHÂN THÚC QUAN

(tiếp theo trang 15)

Người trên mà chẳng kỷ cương
Khiến cho kẻ dưới lập đường mây mưa

Ngày nay, các lãnh tụ Đệ Tam dam mê theo chính sách độc tài, chính trị giai đoạn, đặt công việc giải phóng con người sau việc giải phóng xã hội, đẽ con người cứ mất quân binh, thác loạn, tật nguyền. Cứu cánh vẫn xa vời ; cá nhân là con số không. Chẳng những đã phản lại chủ nghĩa gốc (trong bản Tuyên Ngôn, Marx đề cao sự tự do phát triển điều hoà giữa con hoài bão bấy lâu.

người và xã hội) mà còn hướng dẫn loài người vào ngõ sa lầy, « điếc » tình cảm, « cảm » lý trí, « mù » hành động.

Tóm lại, cần cứ trên tinh thần dân tộc, cần phải xây dựng một nền nhân bản toàn diện, tiến bộ không ngừng.

Loài người S.O.S.

Tháng đợi, ngày trông...

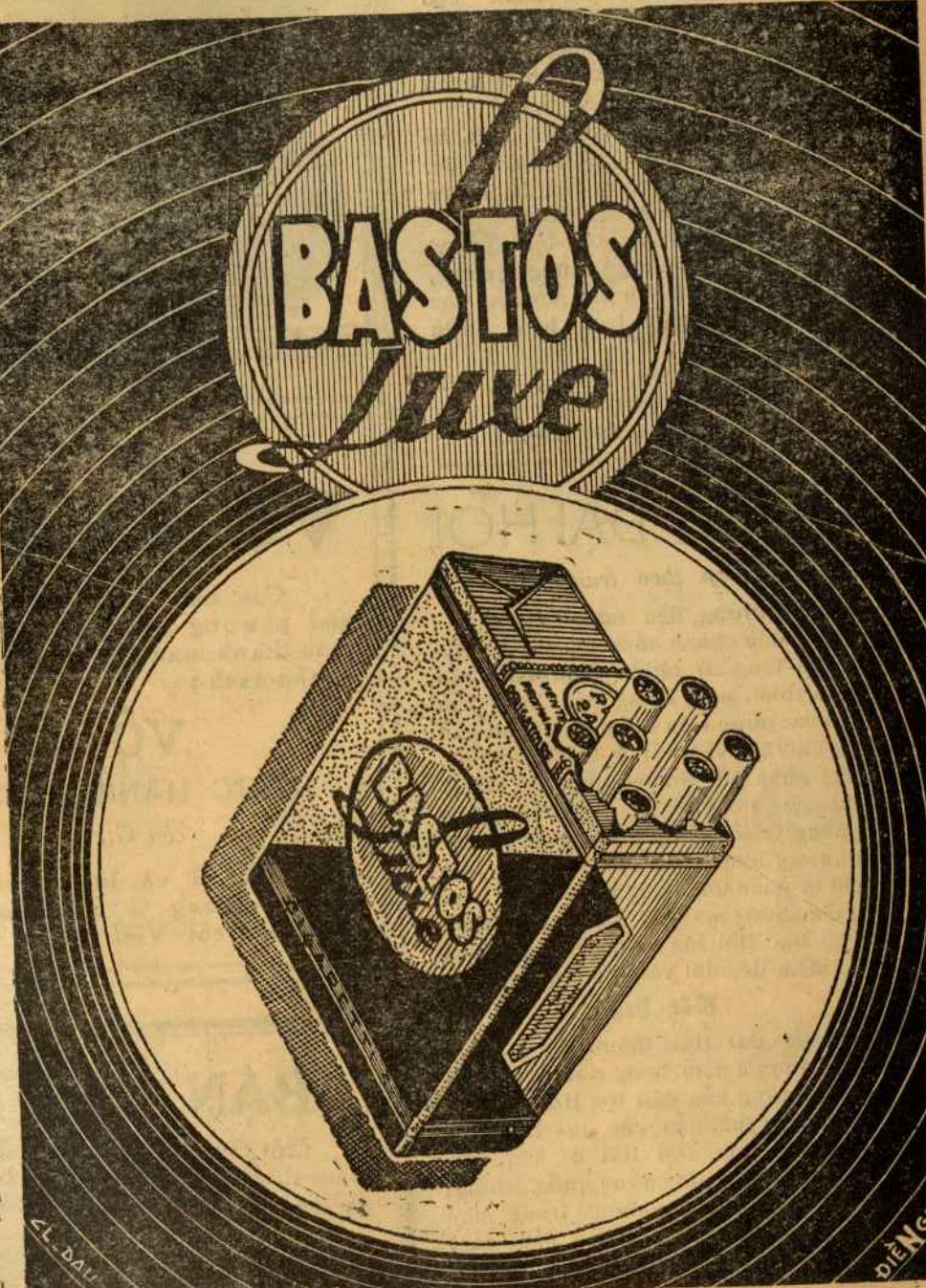
Thời gian đòi hỏi : Chính đốn lý thuyết tiến bộ.

— Xây dựng nguyên tắc rộng rãi.

— Thảo luận chính sách quân binh.

— Phát triển chiến thuật, chiến lược khoa học.

..để kịp thời xây dựng nền dân chủ cách mạng rõ ràng.



Càna : mùa tàu ăn muối

(tiếp theo trang 26)

hôm trước đây có anh nọ vô ý dẫm phải quai dit giỗ trong lúc xúc muối đồ vào giỗ, thế rồi lúc giỗ kéo lên anh bị treo lủng lẳng ; may nhờ lành trí anh chụp đặng hai tao giỗ và la hoảng lên mới thoát nạn...

— Thế ngộ nhường khi đau ốm anh em trong « è kíp » có chia tiền cho minh không ?

— Đầu ! Được vậy là quí ! Minh phải kiêm người thế vào đầu công của mình chứ. Nói thế lúc minh nghỉ có hằng chục người đến tranh thế minh và người được còn « trà bánh » cho minh chờ không phải trơn dầu !

Nói xong Bác hả miệng cười ồ, át cả tiếng hò của các cô bán muối dưới hầm tàu đang cao giọng :

« Hỡi này ạnh cao xà lan » Ách hò lờ. « Xong chưa leo giỗ ». Ách hò lờ. « Lên bang giùm nè ». Hò lờ hò lờ lóng tai nghe hó lờ hó lờ ..

Đứng trên tàu lâu, tôi lảo đảo vì say sóng, mặt nóng phừng phừng, ruột nôn nao và từ bấy giờ đến lúc về tôi ngày ngất trọn buổi chiều hôm ấy.

Mùa tàu, tháng giêng 1955

Nhiêu Phong
THÁI CÔNG NHIỀU

NƯỚC ĐẠI HỘI

(Tiếp theo trang 9)

hắn tư trưởng liên minh Ả Rập.

Mặc dù chánh sách ngoại giao của Pa-kit-Tăng có nhiễm tánh cách tôn giáo thiệt, song trong việc bang giao với các nước trên thế giới, chánh phủ Pa-kit-Tăng vẫn có một thái độ ôn hòa, nhã nhặn đối với các quốc gia không theo đạo Hồi Hồi. Thản hoặc có những phong trào chống đối các nước Tây Phương như trong vấn đề Maroc, đó chỉ là phản ứng bồng bột của dư luận quần chúng mà thôi. Còn như Chánh Phủ Đại Hồi lúc nào cũng giữ thái độ mềm dẽ đối với ngoại quốc.

Kết luận

Nước Đại Hồi thành lập tới nay mới được 8 năm. Song nhờ ở chí khí quật cường của dân tộc Hồi và nhờ ở sự sáng suốt của các nhà lãnh đạo nên quốc gia Đại Hồi đã dần dần tiến tới địa vị một cường quốc. Những kết quả thâu lượm được trong mấy năm gần đây có thể bảo đảm một tương lai tốt đẹp cho Hồi Quốc sau này.

V. L.

TIN NHẠC



VIOLON — VIOLONCELLE — CONTREBASSE
GUITARE — MANDOLINE nhập cảng từ Pháp, Đức, Ý... SAXOPHONE — CLARINETTE — TROMPETTE — BASSE... BATTERIE JAZZ và phụ tùng hiệu ASBA, METJAZZ.. Giấy dờn ARGENTINE, MANUCORD, PIRASTRO THOMASTIC... Sách nhạc (Méthode, Théorie) đầy đủ của những nhà SALABERT, HENRY LE MOINE, HEUGEL, A.LEDUC, L.AGEL... Sửa chữa và chế tạo VIOLON do Ng. Đức Trọng, môn đệ của Marc LABERTE (Mirecourt), có tên trong DICTIONNAIRE UNIVERSEL DES LUTHIERS của R.VANNES (Hàn Lâm Viễn Quốc Gia La Mã).

(Sắp qua: Méthodes violon, guitares piano xuất bản tại Mỹ. Accordéons của Ý.)

MI TIN
121 đường Frère Louis
(gần nhà thờ Huyện Si)
SAIGON

CÙNG CÁC BẠN MỘ VÔ TUYẾN ĐIỆN

Các bạn muốn ráp máy VÔ TUYẾN ĐIỆN để dàng với phương pháp giản dị. Các bạn muốn sửa chữa máy thau thanh mau lẹ theo phương pháp tối tân. Xinдон xem quyển sách :

VÔ TUYẾN ĐIỆN

THỰC HÀNH VÀ SỬA CHỮA CẤP TỐC
của Giáo sư LÊ VĂN KHƯƠNG

Bán sỉ và lẻ do nhà sách MAI QUANG phát hành, số 110 đường G. Guynemer Saigon (chợ cũ) và các hiệu sách toàn cõi Việt Nam.

BẠN ĐỌC THÂN MẾN

Mỗi lần các bạn nhận được giấy thanh toán tiền mua báo, thiết tha yêu cầu các bạn cho gửi ngay bưu phiếu về ty quản lý để tiện việc sò sách.

Kính chào thân mến
Quản lý Bời Mới
TRÁC ANH

Thuốc Thơm ÁCH CHUỒNG ĐỎ Giá tự cao



GIA BẢN
8\$

CUỘC BIỂU DIỄN RẤT NGOAN MỤC
TẠI NHÀ KHIÊU VŨ

GRAND MONDE

Do cặp tài tử

Joe, Marianna và Lisbeth

TRÌNH BÀY

Nhà khiêu vũ

ARC EN CIEL.

52-59 đường Jaccard - Cholon



Có nhiều món giải trí khêu lòng
hiếu kỳ tất cả quý khách thành phố

Nghỉ mát Cap Saint Ja

HAY DEN

HÔTEL VIỆT NAM

Lữ quán to nhứt của
người Việt Nam. Chiêu
dai tử tế. Phòng sạch sẽ.
Có âm nhạc

HỘI CÔNG THƯƠNG SAIGON

Góc đường Vannier và Georges Guynemer

XUẤT NHẬP CẢNG

Điện Thoại số 22.137
SAIGON

NHI THIỀN ĐƯƠNG



danh tiếng
lâu năm

TRỊ BÁ CHỨNG HAY NHỨT
47 rue Canton - Cholon

Cà

GIỮA CÁC BẠN CHƠI ẢNH



CẢNH HỒ BÉNTRÉ

Ống kính 16, Độ chớp 1/100

Kinh vàng.

Ảnh của bạn Hoài Giang

K.B.C. 4091



C.L.TRUNG



10

Chung Linh
1958

QUÁN LẠNH

Chụp lúc 16 giờ, Ống kính 11,
Độ chớp 1/100

Ảnh của bạn Thành Hùng Nha Trang



Ảnh của một bạn đọc Đời Mới